



10

Lăn: hien
: tuong lē phē

trong xa
hoi ngay
nay

ĐỐI

tuần báo đối lập cực tả không cộng sản

ủ trưởng biên tập chu tú' và nhóm SÔNG



ĐỜI

TUẦN BÁO ĐỜI LẬP CỤC TẢ KHÔNG CỘNG SẢN

10

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

1 CHỦ ĐỀ : LẶN, HIỆN TƯỢNG LỀ PHÊ TRONG XÃ HỘI NGÀY NAY

- XÃ HỘI LỀ PHÊ : vương hữu bột • LEPHEISM : tề đê • KHÔNG LỀ PHÊ KHÔNG THAM NHỮNG LÀ TỰ SAT : người họ rần.

2

CHÍNH TRỊ

- SỨC MẠNH VÔ ĐỊCH CỦA MIỀN NAM : KHOẢNG TRỐNG CHÍNH TRỊ VÀ LUẬT ĐÀO THẢI : nguyên hữu đồng • ĐẠO VÀ ĐỜI : nguyên duy hình.
- DÂN CHỦ HAY ĐỘC TÀI : đời

3

VĂN NGHỆ

- MỖI NGÀY QUA ĐI : truyện ngắn của trịnh dương • KỂ TỚI SAU : truyện dài của cung tích biên • TÌNH ĐỜI : truyện dài nguyên duy long.

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • TRUYỆN ĐỜI • TIỀN SỬ ĐỜI • SINH TỬ PHỤ • TRANG PHỤ NỮ • TRANG THƠ ĐỘC GIẢ • CINÉ TIVI

ĐỜI ▼ NĂM THỨ NHẤT ▼ SỐ 10 ▼ TUẦN LỄ TỪ 20-11-1969 ĐẾN 27-11-1969

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 30đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Trường
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON



DÂN CHỦ HAY ĐỘC TÀI ?

Trong buổi điều trần trước Thượng Viện, trả lời sự chất vấn của một nghị sĩ « Chánh phủ có biện pháp mạnh nào để trừng trị gian thương, nếu không thì... mất nước », Thủ Tướng đã nhấn mạnh nhiều lần : « chính phủ chỉ có thể hoạt động trong khuôn khổ pháp lý, trong khuôn khổ tự do, dân chủ, không thể làm mạnh, làm độc tài như Cộng sản v.v »

Cái nguy, cái yếu của ta là ở điểm này. Chúng ta bày ra nhiều hình thức dân chủ, nào hiến pháp, nào quốc hội, nào Tối Cao Pháp viện v.v... Chúng ta bị mắc kẹt, bị bó tay, bị cầm tù trong những hình thức này, trong khi hoàn cảnh đất nước, hoàn cảnh chiến tranh bắt buộc chúng ta phải quyết liệt, phải làm mạnh để cứu vớt đất nước.

Một tỷ dụ cụ thể : Hiến Pháp của ta qui định rằng không có chế độ kiểm duyệt sách báo. Nhưng thực tế chiến tranh đòi hỏi phải duy trì một phần nào chế độ kiểm duyệt. Ngay ở nước Anh có truyền thống dân chủ vững mạnh, chế độ kiểm duyệt vẫn phải duy trì trong thời Đệ nhị chiến tranh, huống chi là ở Việt Nam, ý thức dân chủ còn ấu trĩ. Cộng sản lại mai phục trong mọi địa hạt, lợi dụng sự tự do dân chủ của ta để hoạt động gần như công khai. Chính phủ của ta bị mắc kẹt, bên phía ra một sở mệnh danh là « Phối Hợp Nghệ Thuật », cái sở có cái tên đẹp đẽ này chỉ là một sở kiểm duyệt sách trá hình không hơn, không kém. Còn đối với báo chí, thì Phủ Tổng Thống phải đưa ra hết phúc nghị này đến phúc nghị khác về dự án qui chế báo chí để gián tiếp kiểm soát báo chí. Sở dĩ chính phủ không thể đường hoàng, thẳng thắn tuyên bố : « Lúc này chưa thể bãi bỏ kiểm duyệt được ? » là vì chính phủ mắc kẹt, vì hiến pháp đã qui định không có chế độ kiểm duyệt !

Diễn hình nhất là vụ thuế kiếm ước. Muốn tự lực, tự cường muốn khỏi bám vào Mỹ thì trước hết phải có tiền, phải bắt dân đóng góp. Chính phủ muốn qua mặt quốc hội, muốn đỡ mất thời giờ, bèn moi cái thuế kiếm ước từ thời ông Diệm ra áp dụng, tăng thêm thuế : Chính phủ tưởng như thế là hoạt động trong « khuôn khổ tự do dân chủ » tưởng như thế là gỡ được mối kẹt, ai ngờ kẹt thêm : Hành Pháp bị Lập pháp kiện ra Tối Cao Pháp viện là vi hiến ! Cho nên chính quyền cần phải dứt khoát, ngô cho ra ngô, khoai cho ra khoai, dân chủ thì dân chủ thực sự đi, độc tài thì cũng nói huych toẹt ra ! Nếu chính quyền, tự xét mình là thực sự vì dân vì nước, nếu chánh quyền đủ can đảm nhận trách nhiệm, thì cứ tuyên bố là... độc tài đi !

« Cái hình thức tự do dân chủ vô hiệu tại không có lợi cho chính quyền cũng như không có lợi cho quảng đại quần chúng, chỉ có lợi cho Việt Cộng và một thiểu số có tiền, có thế, lợi dụng tự do dân chủ để hoành hành tác quái. Cho khéo kéo « mất nước » vì cái gọi là tự do dân chủ, chỉ có hình thức bên ngoài.

ĐỜI

Có lẽ kiểu mẫu về lối sống là phê là nhóm bảy ông hiền triết trong rừng trúc (Trúc lâm thất hiền) Họ cũng xứng đáng để được suy tôn làm tổ sư hippies: Sau khi nước Tàu trải qua mấy trăm năm loạn lạc, từ loạn khản vàng tới các cuộc tranh chấp sứ quân, tranh cướp ngai vàng, bảy ông hiền là kết tinh của tinh thần là phê trong xã hội đó. Những cái tên Nguyễn Tịch, Kê Khang, Nguyễn Hàm, Lưu linh... và cái phong trào « nói xuông » (thanh đàm) của họ đã được cả văn học lẫn triết học ghi lại. Người thì ca tụng rượu (cô kim, thanh hiền tịch mịch hết, chỉ có bợm rượu còn lưu danh), người thì lấy quần treo lên ngọn tre ở giữa sân để thay cho cây nêu trừ tà ngày tết Đoan Ngọ, người thì đi viếng đám tang mà vừa đi vừa gảy đàn nghêu ngao hát, rồi sống chung ở lộn, cời trần, cời truồng, đàn ông bôi son phấn giả làm đàn bà, uống rượu ăn thịt ngay lúc cư tang v.v. Cái lối sống thật là là phê hết chỗ nói.

Một kiểu mẫu về là phê nữa, là cụ Hi Di lão tổ Trần Đoàn, nghe nói cụ ngủ một trận dài cả 10 năm. Mà cụ Trần Đoàn, chính cụ cũng sống vào một thời loạn lạc, thời ngũ quý mà thi sĩ Đỗ Chiêu đã buộc tội « trách đời ngũ quý phân băng, sớm đêm tối đánh lẳng nhăng rối dân.

Thời loạn nào cũng đưa tới một xã hội là phê. Điều đó chúng ta đã học được ngay trong đời sống mình, khỏi cần cuốn sách nào hết.

Là phê thế nào ?

Từ ngữ là phê có lẽ xuất hiện đầu tiên từ trong quân đội. Phải chăng vì thế khi tôi phỏng vấn một vị trung úy : « Theo anh, trong xã hội ta hiện nay, giới nào là phê nhất ? — câu trả lời là « quân đội » Nhưng trong quân đội tầng lớp nào là phê nhất ? — Như nhau cả. Đúng lý ra càng ở cấp bậc thấp bao nhiêu, thì mức độ là phê càng cao bấy nhiêu, vì ở cấp bậc thấp, người ta bị dồn nén nhiều hơn, người ta tham tiếc cái địa vị của mình ít hơn, và người ta thành thật hơn. Anh binh nhì là phê hơn anh hạ sĩ. Hạ sĩ là phê hơn ông trung sĩ. Ông thượng sĩ là phê hơn ông chuẩn úy, ông thiếu tá là phê hơn ông trung tá v.v...



XÃ HỘI LÈ PHÈ

● VƯƠNG HỮU BỘT

- LÀM LÈ PHÈ, NÓI LÈ PHÈ, SỐNG LÈ PHÈ, NGHĨ LÈ PHÈ.
- LÃO TRANG, HIỆN SINH, HIPPIY HAY FREEPPY ?
- MỘT CĂN BỆNH, HAY MỘT PHƯƠNG THUỐC ?
- HỒI NHỮNG KÉ LÈ PHÈ TRÊN THẾ GIỚI, HÃY TẬP HỢP LẠI !

Tuy nhiên sự chênh lệch về mức độ là phê lại được san sẻ cho bằng nhờ vào kỷ luật quân đội. Nghĩa là ông trung tá sẽ ngó chừng ông Thiếu tá, ông đại úy sẽ ngó chừng ông trung úy, ông thượng sĩ sẽ khép ông trung sĩ vào kỷ luật, ông trung sĩ sẽ phạt anh binh nhì đến nơi đến chốn nếu anh là phê. Kết quả là mọi người giữ nhau trong một trạng thái thăng bằng,

Từ quân đội, từ ngữ là phê đã lan rộng ra ngoài dân sự, để gia nhập vào kho ngôn ngữ chưa ghi vào tự điển của nước Việt Nam. Đối với giới thanh niên thì những buổi huấn luyện quân sự học đường đã giúp họ làm quen với từ ngữ mới mẻ này, khi họ bị gán cho nhãn hiệu là phê và bị phạt hit đất.

Hai giới trẻ trung và bén nhạy nhất trong xã hội là quân đội và sinh viên học sinh đã xử dụng chữ là phê, như vậy là đủ để cho từ ngữ này trở nên chính thống. Từ đó người ta nói đến công chức là phê, dân lao động là phê, dân thất nghiệp là phê...

Nhưng là phê là thế nào ? Quả thật tôi đã cố ý lẩn tránh câu hỏi đó, lẩn tránh không đưa ra một định nghĩa cho cái từ ngữ kêu gọi đó. Mà bất cứ một từ ngữ kêu gọi nào cũng đều khó định nghĩa. Những tiếng mà chúng ta vẫn nói hàng ngày như : chịu chơi, cù lần, phát phơ, v.v... những tiếng đầy hình ảnh và cảm giác đó sẽ làm vỡ đầu những nhà soạn tự điển

khi họ cố gắng đưa ra một định nghĩa.

Không phải chỉ là một từ ngữ gọi cảm, Là Phê còn là một hiện tượng xã hội đang thành hình, hoặc mới thành hình, mà chính chúng ta lại đang sống trong đó, nó là chính đời sống hàng ngày của ta. Bất đưa ra cho từ ngữ này 1 định nghĩa cũng khó như là yêu cầu những bệnh nhân đang ở Biên Hòa đưa ra một định nghĩa về bệnh điên.

Nhưng rút cục tôi cũng không thể lẩn tránh mãi và rút cục chúng ta phải cùng phân tách coi là phê là thế nào.

Trong quân ngũ (nhất là ở quân trường) thì là phê gần đồng nghĩa với vô kỷ luật. Anh tân binh vừa đi trong hàng vừa phì phèo thuốc lá là là phê.

Anh lính thi sĩ Nguyễn Bắc Sơn tự mô tả « ta vốn hiền khô, ta là lính cẩu, đi hành quân rượu để vẩn mang theo » là là phê cái chắc. Một vị tiểu đoàn trưởng ở gần Mỹ Tho kể cho tôi câu chuyện có 5 anh binh nhì được đổi về đơn vị của ông, một tiền đồn, và khi tới trình diện (trể cả ngày) thì cả 5 anh đều say khướt nôn mửa thốc tháo và nằm lăn ra văn phòng tiểu đoàn, ông Tiểu đoàn bèn kêu giầy nói lên ông Trưởng xin trả lại gấp 5 ông binh nhì đó. Ông Trưởng không tin, yêu cầu dẫn 5 ông binh nhì lên coi có say thiệt không. Khi xe chở 5 ông lên văn phòng sư đoàn, 5 ông trình diện cái « phác » rồi từ từ

ngồi xếp xuống đất. Say quá ! Đến thế là là phê hết cỡ. Chúng tôi chắc rằng quý vị độc giả báo Đời sẽ còn có thể đóng góp cho chúng tôi nhiều mẫu chuyện là phê hơn nữa. Nếu có chuyện thì xin quý vị cứ gửi về tòa soạn, chúng ta cùng mở một mục kể chuyện là phê cho vui.

Còn trong giới công chức, chữ là phê cũng có nghĩa gần giống như lý, lười, vô trách nhiệm. Dân đút đơn vô rồi, cứ thùng thẳng, đó là là phê, chỉ thị ban xuống, hãy khoan khoan, đó là là phê. Cấp trên yêu cầu làm việc gì, xin trả lại cho cấp trên, tôi chán mấy đồng lương tép khô này quá rồi, cần thì cứ cho tôi nghỉ ; đó là là phê. Việc chi này chưa muốn làm, cứ để mai, mai lại để một... thế là là phê.

Trong giới thanh niên sinh viên học sinh kể cả giáo chức vào chung một loại, thì chữ là phê gần giống như chữ vô lý tưởng. Bây giờ hỏi một sinh viên tại sao anh chọn một phân khoa, một viện đại học nào đó, thì câu trả lời đầu tiên là « để lấy giấy hoãn dịch ». Còn chuyện nghề nghiệp, chuyện khuynh hướng khả năng v.v. là chuyện phụ.

Chuyện trau dồi kỹ thuật để phục vụ quốc gia, xã hội, lại càng là chuyện xa vời. Tôi hỏi một học sinh : tại sao bữa qua em trốn học, để ba em tới trường kiểm ? Bữa qua em đi coi ciné ? Phim gì ? Dạ, văn bài định mệnh : Có hay không ?

XEM TIẾP TRANG 53



KHA TRẦN ÁC

Dấu hiệu «lạ»

Đồng nghiệp Chính Luận trong một bài xã luận lên tiếng cảnh giác rằng «đang có một âm mưu rộng lớn, nhằm chứng minh là các cơ cấu dân cử của chế độ này cùng với Hiến Pháp hiện thời, không còn đại diện cho nhân dân miền Nam V.N.» Bạn đồng nghiệp căn cứ vào những dấu hiệu lạ dưới đây:

Dấu hiệu «lạ» thứ nhất là một thiếu sót tại Hạ viện, nhân vụ thuế kiểm ước, đòi mở một cuộc Trưng cầu dân ý.

Dấu hiệu «lạ» thứ 2 là sự «xuất hiện sau một chuỗi ngày dài im lặng» của cựu Đại Tướng Dương văn Minh, tuyên bố với báo Newsweek rằng «nếu cần xáo trộn để cứu nước thì cũng đáng» đồng thời ông đòi triệu tập Quốc dân đại hội.

Dấu hiệu «lạ» thứ ba là Thị Bình của MTGPMN. Phụ họa lời Đại Tướng Minh hí hửng loan báo rằng «sắp có xáo trộn ở Saigon.»

Và đồng nghiệp Chính luận kết luận «tất cả những sự kiện kể

trên đều do một bàn tay sắp xếp, dàn cảnh, có lớp lang thứ tự, từ việc ban hành hấp tấp những biện pháp kinh tế qua làn sóng phản đối được hướng trệch đi từ những tuyên bố lấp lửng của một ông cựu quốc trưởng đến thái độ lạc quan của Thị Bình»...

Đúng. Những sự kiện kể trên có thể nằm trong một âm mưu quốc tế, nhưng «lạ» thì không có gì là «lạ». Chỉ làm cho Đầu gối buồn cho số phận đất nước.

Buồn vì thấy khi báo Đòi ra mắt, đặc phái viên báo Đòi là anh Lê đình Thông tìm đến phỏng vấn Đại tướng Dương văn Minh thì luật sư Trần văn Liêng, phát ngôn nhân của Đại tướng cho biết rằng, báo chí ngoại quốc chỉ xin một tấm hình, Đại tướng cũng không chấp thuận. Và dĩ nhiên Đại tướng không chấp thuận cho báo nào — kể cả báo ngoại quốc phỏng vấn, vậy mà lúc này Đại tướng lại đồng ý cho báo Newsweek phỏng vấn để báo đó viết một cách hỗn xược: Chắc chắn là Hoa kỳ chưa ủng hộ Đại tướng Minh, nhưng «nếu có ông Minh như một con bài để dành thì vẫn hơn».

«Một con bài để dành». Người Mỹ đã nói toạc móng heo như thế đấy. Họ coi Đại tướng như một «con bài để dành» để nếu Tổng thống Thiệu tỏ vẻ rắn đầu, thì họ sẽ dọa: «Chúng tôi đã có «con bài» sẵn sàng thay thế. Tổng thống hãy tỏ ra biết điều...»

Buồn là buồn ở chỗ đó, Đại Tướng Minh chống đối chính phủ, Đầu gối rất khoái. Nhưng

tại sao Đại Tướng không chọn một tờ báo Việt Nam nào để tuyên bố lại lên tiếng trên báo ngoại quốc, khiến người Mỹ tưởng lầm rằng các chính khách của ta đều ôm một hoài bão duy nhất là tranh nhau làm tay sai cho Mẽo!

Đại Tướng là một chiến sĩ dân tộc, Đại Tướng cần dựa vào lực lượng, vào hậu thuẫn nhân dân, nếu Đại Tướng muốn gây xáo trộn để lật đổ chế độ hiện thời tại sao Đại Tướng lại tuyên bố trên báo ngoại quốc. Báo Việt Nam có phải cắt đầu! Báo Việt Nam dù có «cắt» chẳng nữa cũng là một lực lượng, một hậu thuẫn dân tộc, tại sao Đại Tướng không dựa vào hậu thuẫn nhân dân lại cứ kén báo ngoại quốc.

Còn một dấu hiệu «lạ» nữa mà đồng nghiệp Chính luận quên không viết là cùng với sự lên tiếng của Đại Tướng Minh, nghị sĩ Trần văn Đôn cũng lên tiếng, đưa ra chủ trương không liên kết với Tư bản cũng như không liên kết với C.S — nhưng sẵn sàng sống chung với cả Tư Bản lẫn Cộng Sản. Nghị sĩ Đôn không phải là một chính khách «ngây thơ cụ» ông thừa hiểu rằng không liên kết với Tư bản thì cũng chẳng sao, vì Tư bản đêch cần ai, nhưng Cộng sản thì không dung tha những kẻ lừng kình đứng giữa, không liên kết. Đối với Cộng sản chỉ có 2 đường: một là anh theo tôi, hai là tôi cho anh đi đoong, đừng nói chuyện «không liên kết». Ông Đôn biết thế, nhưng ông vẫn lên tiếng, ông lên tiếng dùm ông... Pompidou.

và ông Tran đình Lan, nguyên trưởng phòng phản gián của quân đội viễn chinh Pháp, hiện nay là một chánh khứa lưu vong đang đi tìm đất ăn «có».

Buồn thế đấy. Chung qui vẫn chỉ chỉ cái truyền thống vọng ngoại của Lê chiêu Thống. Đúng là cái vận của dân tộc đến lúc đó đến!

Ăn bản

Nghe nói, trong khi các ông nghị lớn tiếng đòi chính phủ giảm «chi», thì các ông đã tự động «chi» thêm cho mỗi ông mỗi tháng 10 ngàn đồng lấy có là để mỗi ông mượn một người thư ký mần việc cho các ông. Ngoài ra, có tin đồn các ông nghị còn chu đáo quyết định 1/3 những ông nghị nào rút thăm phải về vườn nay mai sẽ lãnh đủ cả ba năm lương nghị sĩ như các ông nghị sĩ không bị về vườn. Người dân không tưởng tượng nổi các nghị sĩ lại có thể ăn «bản» như rùa. Sao không «chi» thêm cho mỗi cụ mỗi tháng 5 chục ngàn để mỗi cụ tậu một «nàng hầu» dăm bóp cho các cụ mần việc về vườn nước! Và cái gì đảm bảo rằng các nghị sĩ mượn thư ký hay rút số tiền 10 ngàn vào túi để đi Chuồng Chó hay rút xì phé. Riêng về cái khoản trả ba năm lương cho các Nghị sĩ bị về vườn, nếu chuyện này có thực thì quả là bất cổ liêm sỉ. Nhân dân có nguyên rủa, có chỉ trích bọn mặt dạn mày dày này cũng bằng thừa, vì họ đã

BÚN XÍN

Trên xe buýt của Anh quốc, người ta đọc thấy: «Xin quý khách vui lòng đừng nói chuyện với tài xế».

Trên xe buýt của Pháp: «Cấm nói chuyện với tài xế».

Trên xe buýt của Đức «Cấm ngắt nói chuyện với tài xế, bất tuân sẽ bị phạt».

Trên xe buýt của Tô Cách Lan: «Nói chuyện với tài xế có được lợi gì không?»

can đảm quyết định như rùa tức là họ hết biết sợ búa rìu dư luận rồi. Riêng Đầu gối loan báo đề các nghị sĩ rõ, nếu tin trên có thực, Đầu gối sẽ lập một đoàn «thể thiện hành đạo» mai mốt sẽ mang gây gộc đi lung các nghị sĩ về vườn mà vẫn còn tiếc rẻ, ăn bản này, gặp đâu là tá lờ liền, uýnh liền, bắt buộc họ không được nhận tiền phụ cấp háng tháng nữa! Lúc đó, các vị hết «bất khả xâm phạm» rồi, có tá lờ quý vị, quý vị cũng đêch làm gì nổi. Vậy quý nghị sĩ nên đề cao cảnh giác, đừng có ăn bản. Các vị nên theo gương «bang vụ khanh» Kramer, ở bên Mỹ, không có tiền trả món nợ vận động bầu cử, bèn đi «làm thuê ở hãng xăng, làm nghề bơm xăng, lau kính xe hơi, đồng thời mần nghề rửa chén bát ở các tiệm ăn... Các vị đừng làm tiêu tan chút tin tưởng cuối cùng mà nhân dân gửi nơi quý vị. Ăn bản thì cũng vừa vừa thôi.

Lý tưởng «đều»...

Nghe tin «giáo chủ» Nguyễn đức Quỳnh bị đau nặng, có thể về châu Trời châu Phật, Đầu gối bèn đến thăm. Thì ra, giáo chủ bị «thượng thổ hạ tà» say đi đoong nhưng đã bình phục.

Gặp Đầu gối, ông vua nói, mở máy nói, nói liên miên suốt mấy tiếng đồng hồ. Đầu gối hỏi: «anh có ăn uống gì được không» thì giáo chủ cười xòa: — «Ăn, ỉa, ngủ, đụ», tôi đâu biết tới bốn cái khoái đó. Cái lý tưởng nó đều thế đấy.

Trước kia, lý tưởng của tôi là theo mác-xít, nghiên cứu mác-xít bây giờ là chống mác-xít, một nửa cuộc đời theo Mác, một nửa cuộc đời chống Mác, thế là mất mẹ nó cả cuộc đời lý tưởng nó đều quá... anh nhỉ...

Rồi anh nói tới những hoạt động văn nghệ trong nước. Điều

kỳ quái, là anh bệnh rề rề, nằm đó mà cái gì cũng biết, cái gì cũng đọc... Anh hỏi Đầu gối:

— Anh đã đọc Kinh Hịch chưa.

— Chưa, Kinh Hịch là gì.

— Lạ lắm, anh phải đọc Kinh Hịch, tôi vừa nhận được một cuốn Kinh Hịch, tôi cho anh mang về mà đọc.

Rồi anh đưa cuốn «Kinh Hịch» cho Đầu gối. Kinh Hịch là một cuốn sách lậu, không có số kiểm duyệt. Nghe nói tác giả Kinh Hịch là một nghệ sĩ, một cường sĩ nghèo rớt mồng tơi. Anh có một cái nền nhà. Anh bèn bán cái nền nhà, lấy tiền, mua chữ in toàn những chữ in «cò sít» (corps six) là thứ chữ in nhỏ nhất, đem về tự tay xếp chữ cho tác phẩm Kinh Hịch, xếp chữ xong, anh mang đồ những chữ in xuống sông. In xong anh đem sách đi bán, hoặc biểu không. Ai muốn trả bao nhiêu thì trả, không trả cũng không sao.

Kinh Hịch là «hịch» của Lực Việt tức Lực lượng liên kết quốc gia Việt. Muốn gia nhập Lực Việt, kể thì dễ lắm, mà cũng khó lắm. Dưới đây là những điều kiện của lễ nhập Lực Việt:

1) Phải đọc kỹ, không sót một chữ nào trong Kinh Hịch. Phải

Nhà xuất bản SÁNG TẠO đã in lại cuốn sách bán chạy và gây sôi nổi dư luận nhất trong năm, cuốn sách đã làm tác giả lao đao vất vả, làm người viết bài khen phải ở tù:

Chuyện cấm đàn bà

Của ĐẶNG TRẦN HUÂN

Dày hơn ăn bản thứ nhất, 30 tranh vẽ và bìa sơn dầu HIẾU ĐỆ, 4 màu Offset, lạng.

ĐỌC BÁO ĐỜI?

Hãy tìm đọc ngay cuốn

BUNG LUNG

của ĐỖ ĐÌNH THIỀNG

TÌNH ĐỜI, NGƯỜI ĐỜI, SỰ ĐỜI... ĐƯỢC PHƠI BÀY TRONG BUNG LUNG

ĐỂ VÀO ĐỜI

YÊU ĐỜI, CHÁN ĐỜI, SÀNH ĐỜI... VẪN CẦN ĐỌC BUNG LUNG

ĐỂ QUÊN ĐỜI

(đã có bán tại các nhà sách)

GIỐNG BỐ

Một thiếu phụ trao đứa con nhỏ cho chị vú trông, rồi sầm sứa đi coi xi nê. Mười một giờ khi trở về nhà, bà hỏi chị vú:

— Tôi đi, em có khóc không hả chị?

— Thưa bà không? Bà vừa đi khỏi con bé cậu lên giường là cậu nhắm mắt ngủ liền.

Thiếu phụ thở dài:

— Thật nó giống hệt bố nó.

thuộc lòng «câu thần chú và tay quyết».

2) Phải tự tìm cho mình hai chữ để làm họ và tên mới, đó là danh lực của mình (chỉ hai chữ không có đệm). Tên càng lạ đề khó trùng với người khác càng tốt. Tên các loài hoa nên để dành để đặt tên cho phái nữ, đó là những chữ : Hoa, Lan, Liên, Lai, Lê, Lý, Mơ, Mai, Mận, Đào, Cúc, Phượng Lê, Liễu...v.v

3) Phải làm lễ nhập vào đêm tối. Phải lấy ánh sáng của nến hoặc đuốc làm chính, phải mang theo

một tờ nhật báo 4 trang lớn, phải mặc áo lễ 2 cờ.

4) Khi làm lễ nhập, phòng chỉ thấp một cây nến lớn, gần trên bàn với một quyển kinh hịch và hai áo cờ. Người chủ lễ đứng ở cuối phòng, người phụ lễ đứng bên bàn đối diện với chủ lễ ở chân tường. Bên kia người nguyện nhập đứng bên trên tờ nhật báo gấp đôi trải dưới đất sát tường, tay cầm một áo cờ, người chủ lễ vỗ tay ba cái chậm rãi thay lời hô nghiêm, thay lời báo lễ bắt đầu, người phụ lễ lấy áo

cờ trên bàn trao cho chủ lễ và... cả 3 người cùng mặc áo cờ vào, phụ lễ trao cho chủ lễ cây nến và Kinh Hịch, chủ lễ tay phải cầm Kinh Hịch tay trái cầm cây nến để trước ngực, trong khi đó, ở phía bên kia sau khi mặc xong áo cờ thì người nguyện nhập ngồi xếp bằng trên tờ báo hai tay úp lên đầu gối, mắt nhắm nhắm nhìn ngọn nến chừng 5 phút : tĩnh, sáng, quyết, khi chủ lễ giơ thẳng chiếc 2 tay kinh nến ra trước mặt thì người nguyện nhập đứng dậy, cúi cầm lấy tờ nhật báo tiến tới trước chủ lễ, chum dùm giữa tờ báo lại, vắn ở 3 khoảng tờ báo cho tờ báo biến thành một gậy... búi nhúi tay phải đưa gậy báo lên chấm cho cháy 1 phần 3 ném xuống đất, phải tập làm thử vài lần trước ngày làm lễ đề tở « gậy báo » đó vừa tầm lòng công không chặt quá dễ cháy gọn rồi người nguyện nhập cũng giơ chiếc tay trái đặt lên Kinh Hịch nói rằng : *danh lực tôi là... tôi đã đọc kỹ Kinh Hịch, tôi nguyện nhập Lực Việt đề làm do dân tộc Việt mau mới mạnh mình.*

Người chủ lễ chuyển Kinh Hịch và nến sang tay người phụ lễ rồi bắt tay người nguyện nhập dù là trai hay gái và nói :

— Từ nay, chúng ta thân thương nhau bằng tình đồng đạo — và coi như lễ nhập xong.

Trên đây, Đầu gối đã giới thiệu lễ nhập Lực Việt. Dưới đây xin giới thiệu một đoạn văn trong Kinh Hịch :

Hỡi đồng bào thân, đồng bào yêu, những kẻ không hèn...

Những người dám dẹp dốt cũ hủ, đập đập thành kiến, cắt cắt riêng tư ! hãy ít nhất phải có

Giới thiệu sách mới

Tuần báo Đời nhận được tác phẩm **THÂN PHẬN TRÍ THỨC** của Vũ Tài Lục do tác giả gửi tặng, sách dày trên 300 trang, trình bày trang nhã do nhà xuất bản Việt Chiến ấn hành. Đời sẽ có bài nhận định và cuốn sách này.

ĐỜI

hiều người hy sinh một phần riêng tư lớn nhỏ nào mà đóng góp vào đại nghĩa thì đại nghĩa mới trở nên đại nghĩa « cứu nước là thật cứu nhà là thật cứu chính ta ». núi Tản Viên cao sừng sững do những hạt đất đá nhỏ bé hợp thành, đại dương mênh mông kia là những giọt nước mơn mọn góp lại làm thành, nói thế thì chỉ cần chút thông minh luận ra là hiểu ngay rằng : « trước những cảnh hi thảm nước sôi lửa thiêu dân tộc này chỉ có kẻ vô sỉ mới dám mở miệng nói : cháy nhà hàng xóm bình chân như vại...tôi còn phải lo cho yên ấm vợ con tôi trước đã, rồi nguy hiểm đề che lấp lòng ích kỷ nông cạn của mình, có tể gia mới trị quốc...dân giàu nước mới mạnh...con tôi một đàn thiếu gạo một ngày thì ai nuôi, thiếu tiền học một tháng thì ai dạy...thiếu 5 đồng thì ai cho đi xe...tôi còn mẹ già...tôi còn người yêu nơi xóm nhỏ...ở góc đại lộ tung bưng...tôi còn phải đâm đầu vào những tú sách đề thi cho đầu kỳ tới...kéo lê dở một đời...tôi còn...tôi còn...tôi còn thì giờ

để bạc bài giải trí « tiêu sầu »...tôi ngân những danh từ lớn rồi...chính trị bản thù lắm ! tôi biết quá rồi ! tôi không thích làm lớn tôi chỉ thích làm nhỏ ! vài tập thơ văn, mảnh vườn, bạn thiết...

Dù kiêu hay nhả giả, nhả thật tay teo... tất cả những người « khôn » ấy chỉ là những kẻ đào ngũ trốn nợ lánh mặt, trong mặt vênh vang chẳng cháo của thứ nhả giả, khôn giả, nguy tạo đề ích kỷ những kẻ ấy không có quyền kiêu hãnh hoặc chê trách cái gì của dân tộc anh dũng này, những kẻ ấy chỉ là tầm gửi của dân tộc này dù là phong lan, càn là thứ phong lan càng cao kênh kiệu càng có nhiều hoa mỹ để che đậy sự hưởng thụ ích kỷ càng là kẻ có tội với dân tộc, chính sự hồ hững đã làm cho lười tối của trí thức đã làm cho dân tộc này trồng rau muống mà biến thành giầy thép gai, trồng lúa đã trở nên bàn chông cào cứa dân tộc này, một dân tộc có những tiềm lực thần thoại bị lôi cuốn vào địa ngục, hỏa ngục của những ma quỷ nhận danh, đội lốt anh hùng...

ĐẦU GỐI TRẢ LỜI BẠN ĐỌC

— THƯỢNG SĨ GIÀ TIỀN ĐỒN BIÊN GIỚI đã nhận được thư. Cảm ơn. Chỉ biết cố gắng được chút nào hay chút ấy. Không thể làm hơn được.

— Ông NGUYỄN VĂN NĂM Nguyễn thiện Thuật : xin cứ gửi tới tòa soạn. Gặp tôi vào buổi sáng.

— TRẦN MINH QUANG : Gắng sống cháu ạ. Đừng chửi tiên sư đời.

— TRẦN THỊ THU : Chính bác cũng không biết bài thuốc chữa cận thị có hiệu nghiệm hay không, và cũng đã liên lạc với ông đồng y sĩ có bài thuốc kê trên.

— NGƯỜI NON CỎI : Cảm ơn về những cảm nghĩ trong thư. Đúng như bạn nói. Không thể làm hơn được.

— NGUYỄN VĂN KHUÊ : Đến gặp bác vào buổi sáng, Chưa nghĩ ra được điều gì giúp cháu.

Thơ TRẠNG ĐỚP

chăm chỉ là nhảm

Bệnh LÊ PHÈ bệnh đáng yêu,
Chúng ta mắc phải đã nhiều năm nay.
Bánh mắt nghe máy bay gầm thét
Nghìn thứ xe còi hét oang oang !
Người xuôi kẻ ngược vội vàng,
Nối đuôi lớp lớp hàng hàng như nêm !
Tiếng động cơ vang rền bất tận,
Lại đầy đường bụi lẫn khói xe,
— Lại nghe ruồi nhặng vo ve,
Tranh nhau diễn cái trò hề nhớ những !
Tranh nâng tạ bùng mồm bè điệu,
Tranh bầm thừa lời khiêu bách thanh.
— Lại nghe sôi động chiến tranh,
Ngày đêm đi đệt đùng doanh chán ghê !
Còn kéo mãi lê thê buồn nản,
Còn kéo hoài thê thảm oan khiên !

— Lại nghe tiếng khóc hai miền,
Nghẹn ngào nước mắt dân đen kêu Trời !
Trời lười biếng rong chơi năm tháng,
Ngồi vuốt râu gãi háng đểch nghe !
— Lại nghe con vợ nó chê,
Lấy chồng thơ thần hết mê nôi ngái.
Ngài chịu khó dãi dài hơn chó.
Tái ngài khô cái khổ ngài khô !
— Lại nghe thẳng ngọng thẳng ngơ,
Chui vào làng báo hét hò kiếm ăn,
Chúng coi chúng như thần như thánh
Vấn chương kêu như khánh như chuông !
— Lại nghe ầm ĩ Hý Trường,
Thượng thờ Hạ thục mần tuồng đến hay !
Các đào kép day tay mồm miệng.
Cũng ra điều cả tiếng bênh dân !
Thì ta chăm chỉ là nhảm,
Không lẽ phê cũng thiệt thân lắm mà.
Ăn cơm nguội vác gựa voi lớn,
Mình hăng say mình tốn công thôi !
Thôi, mình cam phận nhỏ nhoi,
Lê phê mình cố học đòi mới ngoan.

TRẠNG ĐỚP



Vương phong Lan. Mới nhận được Truyện ngắn. Đang đọc, sẽ trả lời sau. Biết từ lâu Lan học ở Đại học Sư Phạm, cần gì phải đoán.

Ông Năm. Ông chỉ có thể gửi từng truyện ngắn nếu được chúng tôi sẽ đăng trên báo. Còn việc xuất bản chúng tôi chưa tính.

Tú Ki Ráng. Chưa nhận được bài thơ nào của anh. Anh đề tôi hỏi lại anh Hà thượng Nhân. Bây giờ xin anh cứ gửi tiếp, Thân mến.

Trần minh Quang. — Đồng ý hoàn toàn những điều Quang viết trong thư. Bất mãn hay chán nản vô ích. Chỉ còn cách duy nhất : kiên nhẫn và chịu đựng như ông cha chúng ta, như thế hệ trước đã chịu đựng, chờ một ngày khá hơn.

Tô đình Sự. — Bài lục bát thật hay. Dĩ nhiên là đăng rồi. Rất vui mừng. Thân mến.

Paul đức Diên. — Bài thơ trào phúng thật hay nhưng tiếc có nhiều câu thất vận. Còn mấy bài kia chưa đăng được.

Mai văn Thời. — Xin ghi nhận đề nghị của ông.

GIANG THI — Bài thơ «tuột dù» có nhiều câu thất vận nhất là những câu 7 bắt lên tám, tuy nhiên rất có «thơ». Mong nhận được những bài khác.

Vô Hữu Tiến — Lê Văn Phụng Đã nhận được bài. Đang đọc. Về bài đoàn văn sẽ trả lời sau.

Vô Lân Hân — Đã nhận thêm truyện ngắn thứ hai của cô chưa đọc, nhưng chắc đăng được phải hơi lâu vì hiện truyện ngắn còn k. à nhiều của những người gửi trước. Sẽ gửi nhuận bút truyện thứ nhất đến cô. Nhỡ ra đã gửi nhưng không biết địa chỉ.

Nguyễn thủy Khanh. Sẽ đăng bài cho Thủy Tiên.

Đặng Hữu Đạo và Phạm viết Bình mấy bài thơ vưng lăm, nhất là bài « tình con cóc tía », nhưng có vẻ riêng tây, « trà dư tửu hậu » quá. Mong nhận được bài khác với đề tài cảnh ngộ chung.

Vũ triều Lynch. Dĩ nhiên báo Đời có đăng thơ tự do. Phần nhiều là thơ Tự Do cả. Có 1 bài thơ của Lynch đã chọn : Bài T.M.T.Y).

Trần Phượng Hoàng. Báo Đời số 2 còn một ít, muốn mua xin gửi 30đ00 tem (cò) cộng cước phí cũng bằng tem về tòa báo, với địa chỉ rõ ràng.

Tú Trọt. Sẽ đăng bài «mặt vắn» Cứ gửi tiếp.

Tâm Tâm Thanh Có thể biểu Thanh báo Đời số 2. Hãy gửi tem và địa chỉ rõ ràng về tòa soạn. Bài thơ chưa đăng được.

Kiếp cô đơn. Đã nhận được 2 bài thơ. Xin gửi cho những sáng tác khác.

Ng Sinh Từ : Sẽ đăng bày tỏ. Mến

...

truyện
Trùng-Dương



mỗi ngày đi qua

«...Ngày này khổ lắm ngày khác, mỗi ngày qua đi với công việc chưa hoàn tất, những cái phải làm, những nơi phải đến, những người phải thăm, những lời phải nói, mỗi cá nhân chính nó là cái gì chưa hoàn tất, không thể hoàn tất, không thể hoàn tất ngay từ khi nó vừa được sinh ra... »

WILLIAM SAROTAN.

Chiếc cầu thang bằng gỗ hơi dốc, cầu bần, vì chân người và vì không được lau chùi bao giờ. Mùi hôi từ căn bếp và nhà cầu nơi chân cầu thang xông ra đến lợm giọng. Cầu thang chia thành hai khúc, nằm gần như gác lên nhau hơi giống hình tròn ốc vì khoảng không gian

nơi đặt cầu thang quá hẹp. Tại khúc cầu thang ngoặt có hai căn phòng xếp, cửa đối diện nhau.

Căn phòng xếp bên này tương đối rộng, do một gia đình làm nghề thợ may chiếm ngụ, gồm hai vợ chồng và ba đứa con nhỏ. Người chồng mỗi sáng ăn mặc chỉnh tề, đi ăn sáng ở một tiệm đầu đó quanh khu họ ở, rồi trở về với mấy tờ báo trên tay, cởi bỏ chiếc áo sơ mi, chỉ còn mặc chiếc quần dài và cái áo may-ô có tay, bắt đầu đo đo, cắt cắt cho đến khi đêm xuống. Đôi khi vào buổi sáng, ông ta dắt theo mấy đứa nhỏ đi ăn sáng. Dường như, buổi sáng là khoảng thời gian duy nhất ông ta rời khỏi căn phòng thấp, hẹp, chỉ có một chiếc cửa sổ nhỏ mỗi chiều nửa thước để đón khí trời từ ngõ hẻm cắt nhỏ bên hông nhà. Từ ngày Lữ lấy vợ, tiệm may của ông bị đẩy từ căn phòng trên lầu xuống căn gác xếp này, để lấy chỗ làm nhà bếp cho cặp vợ chồng mới cưới. Dường như, bà mẹ Lữ muốn ông ta dọn đi khỏi đây. Nhưng ông ta lì lợm, không chịu đi, dù căn phòng xếp thấp hẹp và nóng nực. Bởi khách quen biết chỗ này quá rồi. Người vợ phụ với chồng trong việc may khâu và làm cơm cho gia đình trong căn bếp nơi chân cầu thang. Khách của họ phần lớn gồm những cô vũ nữ, bán ba, người nọ mạch người kia kéo đến đặt may áo quần vì tiền công giá phải chăng và đồ may đẹp. Gia đình người thợ may sống và làm việc âm thầm với mấy cô thợ may sáng đến làm, tối về. Cuộc sống của họ không dư dả, nhưng sung túc, trong nhà cũng có tủ lạnh, ti vi, ra đi ô, quạt. Cuộc sống với những tiện nghi tối thiểu, không từ khước một ai, miễn là có chút tiền để mua sắm!

Người đàn ông thợ may có vẻ an nhiên tự tại, đôi khi hơi có vẻ lạnh nhạt: ông ta không mời mọc, cũng chẳng níu kéo, tán tỉnh khách hàng như một số các ông thợ may khác, tuy lúc nào cũng với một sự đối xử niềm nở cần thiết vừa phải.

Đối diện căn gác xếp của gia đình người đàn ông thợ may là một căn gác xếp nhỏ hơn, do người cô của Lữ chiếm ngụ. Cô Duyên trạc độ ba mươi bảy, ba mươi tám tuổi.

Cô làm nghề bán thuốc lá trước một rạp hát bóng cách chỗ cô ở khoảng một căn phố dài. Cô đi vắng suốt ngày, khi thì bán hàng, lúc nào buồn tình cô nghỉ bán hàng, gửi quầy thuốc lá tại một nhà gần đấy, theo chúng bạn đi chơi lung tung, khi Chợ lớn lúc Chợ Cầu Muối có khi ra khỏi thành phố đi Thủ Đức, Biên Hòa hay Cáp. Quyền chỉ gặp cô Duyên có vài lần gì đó tại căn phòng của vợ chồng Lữ đã được sửa sang, bài trí theo kiểu Nhật, từ ngày Lữ lấy vợ. Có một lần, Quyền đi làm về buổi trưa, gặp qua chơi với vợ chồng Lữ, thấy cô đang ngồi giúp Bích rửa chén ngoài ban công (lúc ấy hai vợ chồng Lữ chưa đòi lại được căn phòng do gia đình người đàn ông thợ may thuê đã lâu ở phía sau).

Trông cách phục sức của cô Duyên, Quyền tưởng cô là người làm công cho vợ chồng Lữ. Nhưng khi nghe cô xưng mày tao với Bích. Quyền hỏi ra mới biết cô là cô của Lữ. Trông cô có vẻ thoải mái theo cách thể độc lập của cô. Lúc nào cô thấy thích làm bếp cho vợ chồng Lữ thì cô làm, vừa làm vừa nói chuyện gẫu với Bích — những mẩu chuyện cô nói chẳng ăn nhập gì với nhau, với những nhân vật xuất hiện không hề được giải thích hay giới thiệu, làm như người nghe cũng quen biết với những nhân vật đó như cô đang quen biết vậy. Bích thường nghe với nụ cười hiền hòa, đôi khi còn làm bộ ngạc nhiên kêu lên: «Thật hả?» «Thế cơ à?» «Hay nhỉ?» — «Ngộ quá!» v.v... Tóm lại, kể từ ngày trở thành nàng dâu gia đình Lữ nói chung, và cháu dâu cô Duyên nói riêng, Bích chưa hề làm cô Duyên phật lòng bao giờ. Cô Duyên quý Bích lắm. Cô thấy Bích tuy học cao (chẳng gì cũng cùng học một lớp ở Đại học với Lữ, cái

thằng cháu lì lợm mà biết điều, nóng nảy mà cũng ôn hòa hơn bất cứ ai ở trong họ), mà tính tình Bích lại đơn giản — quá đơn giản, nhất là ở cách phục sức: trong khi các cô gái cùng tuổi thì đua mặc tây, đầm, thì Bích lại chỉ quen với áo dài, quần đen, đi guốc, tóc cắt ngắn theo kiểu Nhật Bản, Bích thật dễ thương, thật hiền lành, thật trong sáng. Và cô mừng cho Lữ biết chọn và chọn đúng được cô vợ ngoan như Bích. Có lẽ thoát đầu cô không thích Bích vì cái trán cao buồng



bính của nàng. Nhưng Bích mau chóng thu phục được cảm tình của cô Duyên 1 cách dễ dàng. Cô Duyên mang nặng mặc cảm tự ti, vì trong họ, mình có lẽ bất nhất, không chồng con, không tiền bạc, nhà thì ở nhờ chị dâu (vì ba Lữ đã mất từ mấy năm nay). Nhưng Bích khéo đánh trúng vào tâm lý của cô, khi nói: «Không ai được như cô. Sống không ràng buộc. Muốn làm thì làm, muốn chơi, thì chơi, có thì ăn, chẳng có thì nhịn. Đúng là nếp sống của một nghệ sĩ.» Có Duyên thương khoái chí cười tít cả mắt. Phải, cô chỉ khác các đào kép cải lương ở chỗ không diễn tuồng thôi. Nhưng chẳng phải chính vì thế mà cô có được cái tự do trọn vẹn đấy sao? Các đào, kép cải lương còn bị lệ thuộc vào sân khấu. Chứ như cô, cô chẳng bị lệ thuộc vào ai, chẳng bị lệ thuộc cái gì. Trong phút giây cô quên phút cái điều thường làm cô buồn tủi và

bán khoán, là khi về già, khi không thể tự làm để mưu sinh, cô sẽ sống nhờ vào ai đây. Không, bây giờ cô chẳng hơi nào mà lo nữa. Cô ít đau ốm, cô có quyền tin tưởng rằng về già cô vẫn ngồi bán thuốc lá được, cô vẫn có thể kiếm ăn lần hồi chẳng phải nhờ cậy một ai. Có con có cháu bây giờ lo chuyện linh thiêng cho chúng nó mà chẳng khổ hơn hay sao? Cô sung sướng khi nhờ Bích, cô khám phá ra mình là một thứ nghệ sĩ hơn cả một nghệ sĩ đích thực. Á ra nghệ sĩ là kẻ sống phóng túng, không ràng buộc, và càng không ràng buộc bao nhiêu, càng nhiều nghệ sĩ tính bấy nhiêu đấy. Vậy mà từ hồi nào đến giờ, cô tưởng chỉ có các đào kép cải lương diễn tuồng hân hoan mới là nghệ sĩ mà thôi. Ra thế, như vậy cô không thương Bích, và mừng cho Lữ sao được.

Mấy đêm bị pháo kích quá, Bích nài nỉ cô lên ngủ chung với vợ chồng nàng. Cô Duyên thấy thương cho hai đứa cháu. Cô thường nói: Có chúng mày còn trẻ, còn ham sống, nên sợ. Chứ như tao đây một thân một mình, chết cũng chẳng sao. Hà hà, lên ngủ thì lên ngủ. Có chết thì chết chung cho vui. Minh tao chết, hay để hai đứa bày chết tao ở lại, thì cũng buồn. Rồi có cười tít cả mắt, thân hình đầy đà của cô rung rinh trông đến vui. những lúc nghe cô Duyên nói như

Nụ cười nước Ý

Một cô gái ở Milan bị chồng bắt gặp quả tang ngay trên giường đang ngoại tình với một người đàn ông, bảo chồng:

— A, mình lạ thật! Tôi không hiểu mình ngại cái anh chàng này cái nỗi nào: ngay đến tên hắn, tôi còn không biết nữa cơ mà!

HƯƠNG HUYỀN TRINH THU BĂNG

276A — LÊ VĂN DUYỆT — SAIGON

để học) Nhạc Tiền Chiến Từ 1945. Nhạc Thời Trang, Vũ Trường, Phòng Trà, Tuồng Cải Lương, Tân Cổ, Nhạc Cổ Điển Tây Phương. • Quý vị muốn gửi quà cho bà con và con em ở Ngoại Quốc không gì bằng Một Cuốn Băng Kinh Phật, Châu Văn, Ca Bắc, Ca Huế, Truyện Kiều, Nhạc Tiền Chiến. Có bán sẵn đủ loại băng Stereo, Mono, Cassette. Nhận sang băng giao gấp. PHOTOCOPY chụp đủ các loại giấy tờ bằng máy Điện Từ RICOPY. Rõ, đẹp, lấy ngay, không làm hư bản chính. Nhận gửi đi các tỉnh. (MỞ CỬA: Sáng 8g—12g. Chiều 3g—7g30)

Vậy, Bích thường đập vào vai cô mặt nhân nhó : « Cô chỉ nói giờ thôi. Cháu thì cháu sợ chết đi được ấy thôi ». Lữ bình thần hơn, dù có đôi lúc nao núng, ở mỗi lần nghe tiếng hỏa tiễn giót vào thành phố, nghe tim mình thất lại, rồi chạy duỗi ra phỏ mặc, khi sự căng thẳng mỗi một làm đôi mí mắt anh xụp xuống...

Quyên chợt nhận thấy sự bực lợ những cảm xúc của Bích thật hồn nhiên. Quyên muốn được như Bích. Minh tru tư hơn nó nhiều. Tại sao? Hai đứa cùng sinh một năm, suýt soát cùng một tháng, cùng ở vào tuổi Dương cưu, mà hai cuộc sống chênh nhau một trời một vực, từ nếp sống cho đến lối cảm nghĩ, Quyên nghĩ có lẽ, phần lớn, là do ảnh hưởng giáo dục của gia đình. Nếu Bích sinh ra trong một gia đình mà nhất cử nhất động, đều do bố mẹ, anh chị em kiểm soát chia sẻ ; thì Quyên ngược lại, Quyên thăm nghĩ : thế mới biết ảnh hưởng gia đình quan trọng như thế nào ? Phải chăng cá tính của trẻ sơ sinh không là gì cả ? Chỉ có gia đình mới có thể ban cho nó một cá tính như một thứ hành trang vào đời ? Bàn tay nào đã xếp đặt như vậy ? Định mệnh ? Gia đình ? Xã hội ?

Quyên quen tự tranh đấu, quen tự quyết định — dù nhiều khi, vô cớ hay những lúc mỗi một, Quyên bỗng sinh lo âu, sợ sệt, yếu mềm như cái thể chất mong manh dễ nhiễm trùng của đứa trẻ sơ sinh. Quyên mang một lúc hai con người đối nghịch nhau trong mình : Cái người lớn và đứa trẻ sơ sinh. Thật nghị lực và cũng thật mỏng manh. Thoạt đầu là

một tranh đấu để GIẾT đứa trẻ sơ sinh kia đi. Nhưng đứa trẻ đó SỐNG dai dẳng, lì lợm bằng chính sự mỏng manh của mình, và Quyên bắt buộc phải chấp nhận nó, thỏa hiệp sống chung với nó. Bạn bè thường nhìn Quyên bằng cái nhìn dành cho một người có ít nhiều chất đàn ông : cứng cỏi và nghị lực. Họ không biết đến đứa trẻ sơ sinh trong tôi. Họ chẳng biết được.

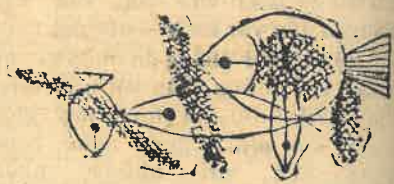
Bởi vì, chỉ những đêm khuya, thật khuya, những đêm trần trọc mất ngủ, những đêm suy nghĩ về dĩ vãng đã qua hiện tại trước mắt, và tương lai tít mù kia, đứa trẻ sơ sinh mới trở mình, thức dậy, cất tiếng khóc đòi sự bao bọc, đòi chăm sóc đòi yêu thương mà chẳng thể biểu lộ nên lời. Ôi em bé sơ sinh của tôi ơi.

Và Quyên cũng có những lo âu sợ sệt, muốn duỗi dài, bỏ mình trôi trượt vào trong sự mềm nhũn của 1 thứ nghị lực bị xóa mờ bởi đêm tối, bởi đe dọa chết chóc, bởi những tàn phá bạo cuồng xung quanh, bởi những ngôi nhà bỗng sụp xuống trong 1 đêm, bởi những người chết mất đầu, lòi ruột, cụt tay, cụt chân trong khi ngủ, đồng thời vẫn có một sức cầm cự, chống đối thoi thóp, như người dân quê không bán khoán thác mắc và yêu sống sợ chết một cách chân thực, trợn vẹn, không dấu diếm, còn tôi : sợ dấy mà vẫn nhếch miệng cười để che dấu những hoang mang, những dằn vặt, để tiếp tục đi trong sự ngộ nhận của bạn bè về cái chết vững mạnh giả tạo của mình.

Mỗi đêm chợt giật mình vì tiếng pháo kích, Quyên thường nằm bất động trên giường, hoang mang cùng độ làm Quyên không còn biết lúc đó mình muốn gì : một người yêu ? một người chồng ? một người bạn. Tất cả chẳng nghĩa lý gì khi con người đối diện với cái chết do sự tình cờ định đoạt. Lần đầu tiên trong đời, dù buồn bực đến đâu mặc lòng, dù hay lý sự đến đâu mặc lòng, Quyên bắt buộc phải tin vào cái số : số sống thì sẽ sống, số chết là phải chết.

Chẳng bao giờ Quyên làm theo những lời chỉ dẫn trên làn sóng điện của đài phát thanh hay qua màn ảnh của vô tuyến truyền hình cả. Quyên nghĩ chạy đi đâu thì cũng thế thôi. Trong lúc mọi người

lo làm hầm trú ẩn gia đình Quyên tăng lờ như thể họ đang sống ở một mảnh đất an toàn nào đó, một phần cũng vì ngân quỹ gia đình không dư dả gì và cái khoảng không gian chật hẹp của gia đình không cho phép họ làm một cái hầm nổi. Mặc dù mỗi lần bị đánh thức bởi tiếng pháo kích mẹ Quyên bắt đầu lồm cồm bò dậy miệng lầm rầm khấn vái ngay trong màn. Mặc dù mỗi lần bị đánh thức bởi tiếng pháo kích, cha Quyên vẫn bật ngồi dậy như người phải bỏng, và quơ chân tìm dép đi ra chiếc côm-mốt gần đấy, về một viên thuốc lảo, nhét vào nỏ điều, chằm lửa rit một hơi dài, xúc miệng, rồi mở cửa đi ra ban-công đứng ngóng, như thể ông có thể nhìn thấy làn phóng hỏa tiễn đặt đầu đó bên kia con sông vây quanh thành phố, cho đến khi có tiếng máy bay ù ù trên không như một lời hứa hẹn che chở nào đó, bấy giờ ông mới trở vào nhà ngồi xuống bên mép giường thở phào. Những lúc đó, không một ngọn đèn được bật lên. Người ta chờ



trong bóng tối sự tình cờ có thể giót xuống mái nhà mình. Trong khi đó, Quyên nằm yên trên giường nghe trong lòng dâng lên một niềm kh c khoái, đến cay đắng, để rồi thiếp ngủ lại với những cơn mộng đứt quãng chập chờn những hình ảnh chết chóc và thanh bình. Trong những ngày như vậy, sách vở chữ nghĩa trở thành vô ích. Quyên chẳng hề đọc được cuốn sách nào. Thư từ phải viết gửi cho bạn bè ở ngoại quốc cũng bị lãng quên với đôi chút hơn ghen về sự an toàn của họ. Quyên nghĩ chắc mấy người bạn đó đã nghĩ rằng mình bỏ mạng trong một trận pháo kích nào rồi ? Càng hay. « N gày trước, trước khi quen cô. Việt Nam đối với thật xa xôi mơ hồ, mặc dù mỗi ngày tôi đều đọc lướt qua tin tức về chiến cuộc Việt Nam. Nhưng từ ngày biết có tôi bỗng cảm thấy Việt Nam trở nên gần gũi, vì tôi biết tôi hiện có

một người bạn Việt đang sống tại đây... Tôi xin lỗi về cuộc tranh luận tuy đôi giữa bạn mình hôm tiễn ra phi trường Kennedy ở New York. Nhưng chẳng phải chính người Việt thường vẫn cho rằng việc người Mỹ có mặt ở Việt Nam nghĩ tất cả những điều đó ích gì ? Bị rình rập bởi cái chết, mọi sự, mọi việc mọi tranh luận đều trở nên vô nghĩa. Tôi cũng như bao nhiêu người Việt khác đang sống tựa hồ như lũ chuột trong hang, với hai đầu hang là lửa đốt khói mù mịt lửa vào trong hang. Sự sống thật mong manh như treo trên sợi tóc.

Buổi chiều gặp Lữ ngoài phố, Quyên bảo tối ghé ở chơi với 2 vợ chồng Lữ. Lữ gật đầu bảo ừ, ghé lại chơi. Dường như, dù cảm thấy sự có mặt cần thiết của những người thân trong gia đình, Quyên vẫn mơ hồ thấy sợ những buổi tối ở nhà với tiếng thở dài của cha và tiếng lầm rầm, khấn vái của mẹ, mỗi lần cuộc pháo kích bắt đầu. Bị ám ảnh bởi những tiếng nổ khủng khiếp dù vậy, sự cách biệt giữa Quyên và gia đình cũng chẳng thu ngắn lại được bao nhiêu. Quyên thường tưởng đến sự hiện diện của những người bạn trẻ, hẳn điều đó sẽ mang lại được cái gì hy vọng thế.

oOo

Bây giờ Quyên ngồi nơi bậc cầu thang trên cao chót ngay giữa một bên cánh cửa dẫn vào căn bếp và một bên cánh cửa dẫn vào căn phòng của vợ chồng Lữ : cả hai cánh cửa đều đóng kín mít. Có lúc Quyên có cảm tưởng mình bị ép giữa hai cánh cửa đóng im ỉm, chối từ mọi mợc đó, và trên nhà duỗi cao hơn lên, cao hơn lên, và Quyên bị chôn chặt tại chỗ mình ngồi. Nàng nhìn xuống khoảng sáng

của chiếc đèn nê-ông từ căn gác xếp của gia đình người thợ may hất ra. Đối diện với vùng ánh sáng trắng xanh đó, khung cửa đan lưới thép thừa mắt của căn gác xếp của cô Duyên vẫn khép chặt, bên trong tối om. Người đàn bà trẻ muộn đó thường chỉ trở về nhà vào áp giờ giới nghiêm.

Đồng hồ tay của Quyên chỉ tám giờ mười lăm phút. Quyên nghĩ chắc vợ chồng Lữ về nhà bà mẹ Lữ ăn cơm. Thế nào họ cũng phải trở về nhà trước giờ giới nghiêm.

Trừ khi họ ở lại ngủ bên đó. Nếu thế thì sao ? Dầu sao cũng còn hơn nửa tiếng nữa. Lữ biết là Quyên sẽ đến mà. Bất quá, Quyên thăm nhủ, mình sẽ thức trang đêm ở trên cái cầu thang hẹp và tối này là cùng, và nghe tiếng pháo kích từ bên kia sông giót sang, và xem những con dân hốt hoảng bỏ tán loạn trên những bậc thang, tay vịn và trên tường. Người ta không thể nóng ruột đến ngất xỉu, và người ta cũng chẳng thể thấy đêm dài vô tận. Cái gì rồi cũng phải có đoạn kết.

Bộ quần áo ngủ mang theo nhét gọn trong một bao giấy xếp bên cạnh mấy chục măng cụt trong chiếc giỏ bằng ny lông Quyên đặt dưới chân. Quyên ngồi tựa một bên người vào thành cầu thang. Thời gian dường như trôi chậm lại. Muỗi bắt đầu vo ve tìm những phần gia thịt bỏ ngổ của Quyên. Bỗng dưng nàng thấy mình thật điên khi không ở nhà có giường nệm mùng mền và một chiếc đèn đọc sách đêm gác ở đầu giường với cả một đồng sách để đỡ mình rời xa, dù chỉ trong phút giây nào đó, với nỗi kinh hoàng hằng đêm, và nàng đã chạy trốn cái tiện nghi tối thiểu đó để đến đây ngồi trên chiếc cầu thang cũ kỹ tối mò và

chật chội này, để chờ đợi... Quyên bảo mình về, và thấy mình vẫn nán đợi. Chiếc kim dài chỉ phút nhích đến số sáu, rồi số bảy. Đột nhiên Quyên thấy mình nôn nã. Đột nhiên Quyên thấy mình bình thần. Đột nhiên Quyên thấy mình điên khùng đến quái gở. Đột nhiên Quyên lại thấy mình phiêu lưu đến thú vị. Trong khoảng một khắc đồng hồ, Quyên thấy tâm tư mình trôi sạt như sóng biển nhấp nhô.

Một vài đôi mắt trẻ thơ ló ra từ khung cửa sáng xanh, chợt khựng lại, ngơ ngác, khi ngược lên b t gặp Quyên ngồi im lìm như một pho tượng bí mật nơi đầu cầu thang trên chót vót rồi những đôi mắt ấy trở nên tò mò khi thấy pho tượng cử động thò tay vào chiếc giỏ ny lông dưới chân lòi ra mấy trái măng cụt chia xuống phía chúng, không đáp lại về mọi mợc để gây thiện cảm kia, những đôi mắt trẻ thơ thụt trở lại bên trong vách tường. Quyên thấy mấy trái măng cụt vào lại trong giỏ chỉ giữ lại một trái dùng cả hai bàn tay bóp mạnh cho dập ra. Chát nhựa đỏ của trái cây chảy ra trên những ngón tay và lòng bàn

LÚC MẤY GIỜ ?

Một đôi vợ chồng đột sống mới trở về nhà sau một đêm dạ hội khiêu vũ tung bừng tại nhà bạn bè.

Chàng chợt hỏi nàng :

— Này cưng, thật là anh tệ quá không nhớ rõ, nhưng có phải anh đã yêu cưng ở trong phòng chứa sách đêm qua không ?

Nàng nhìn chàng có vẻ suy nghĩ, rồi hỏi lại :

— Đó là lúc mấy giờ, hả anh ?

DAKAO NOËL ? ?
TẾT DAKAO ? ?

Đêm NOEL và ngày TẾT tung bừng náo nhiệt. Một rừng áo đầm, áo dài tay raglan, hàng trăm kiểu áo hợp thời, tuyệt đẹp trưng diện ngoài đường, trong các buổi dạ hội... đều mang nhãn hiệu :

Nhà May DAKAO

60 Nguyễn Huy Tự (ngã tư Cầu Bông) DAKAO

Một nhà may lớn quy tụ toàn thợ cừ khôi với :
Cai Hòa — Cai Cập chuyên môn đồ đầm, danh tiếng
Saigon, sẵn sàng phục vụ quý Bà, quý Cô.

TÌM ĐỌC :

TÁC PHẨM THỨ 10 của
nhà xuất bản HỒNG LĨNH

Những tâm hồn cô đơn

• của THANH-PHƯƠNG

Một trong những cây bút
phụ nữ nổi tiếng hiện giờ

tay Quyên một màu đỏ như mau khô đen đặc. Nàng ăn những mứt măng cụt trắng mịn và ngọt ngào, tưởng nhớ đến một buổi đi chơi với các bạn về miệt Lái Thiêu.

Quê em có trái ngọt thơm lành... Đó là một câu hát hay một câu thơ, Quyên không nhớ rõ. Phảng phất đâu đó mùi hoa cau, hoa bưởi, gọi hương vị tưởng — như người — thấy được qua những câu ca dao trong đó thiên nhiên chan hòa ngấm ngợp.

Người đàn ông chủ nhà đường như là chú hay bác gì đó của một đứa trong bọn, tiếp đón bọn Quyên với một nụ cười cười và sự niềm nở chất phác. Nếp nhà ba gian với những kèo cột, đã bằng gỗ có chạm khắc tinh vi những hình rồng, phượng, mây, trái, bông sen được giữ gìn và lau chùi xem ra rất cẩn thận. Từ ngoài nắng bước vào trong nhà mát lạnh, như thể nhà có tiềm chứa cả một kho hơi lạnh của thiên nhiên. Mấy rõ

mang cút được đưa lên (những rõ măng cụt vẫn được hái sẵn và cất giữ, dành để đón khách bất ngờ ghé thăm), với câu nói dường như một lời xin lỗi vì bọn Quyên đã ghé thăm vào lúc cuối mùa măng. Người đàn ông chủ nhà bảo các cô cậu mà ghé đây vào đúng mùa thì khỏi nói, cứ việc ra vườn tự do hái trái và cạp ngay tại chỗ sừng kè gì. Quyên nhớ mãi chữ «cạp» và căn nhà ba gian dùng làm tiền đường lẫn phòng khách, với những cây đa có chạch chỗ tinh vi ở hai đầu, bộ bàn ghế bằng gỗ với những chỗ kh. c kh. c chạm chạm, và nhất là cái gù to như chiếc ba nh. đặt tại góc nhà trong có cam cả mấy chục cái ba toong đủ loại, đủ cỡ do chủ nhân sưu tầm được.

Đây là lần thứ hai thứ ba gì đó, Quyên có dịp đi Lái Thiêu mà cũng chưa có lần nào nhằm trúng mùa để vào vườn tự hái lấy trái mà cạp ngay tại chỗ. Vì ngoài Lái Thiêu, còn nhiều những chỗ khác nữa... những điều nghe nói về cuộc sống trú mật tại M.Nam cứ hoài mãi là những hình ảnh chỉ thấy trong trí tưởng tượng qua sách vở báo chí và do bạn bè kể lại. Khi có thể đi được thì lại còn nhỏ, bị lệ thuộc vào quyết định của người lớn, của tú tiên học sinh, khi có thể quyết định một mình, thì lại bị lệ thuộc vào cả trăm thứ khác.

Đành đợi thanh bình sẽ đi thăm tất cả, đi thăm mọi người... Nhưng biết đến bao giờ với hòm nay khác khoải hằng đêm? Quyên vẫn biết rằng cái gì rồi cũng phải đi đến hồi kết cuộc của nó. Nhưng chỉ sợ rồi đến lúc đó, mình không còn đủ hăng say ngấm ngợp như hôm nay; chỉ sợ rồi lại thêm những ràng buộc, những níu kéo này khác không biết được?

Người đàn ông làm nghề thợ may bước ra bật chiếc đèn nê-ông gần phía trên khúc quẹo của chiếc cầu thang, rồi ngược lên hỏi Quyên có muốn đọc báo. Nàng cười cảm ơn và hỏi có bao giờ vợ chồng Lữ không về nhà ngủ. Người đàn ông trả lời: thường họ vẫn về nhà, rồi quay bước vào trong căn gác xép.

Ngay khi Quyên vừa toan quyết định về thì có tiếng mưa rơi lộp bộp trên mái nhà. Chỉ còn mười

lăm phút nữa đến chín giờ, giờ giới nghiêm. Bây giờ thì không còn gì để quyết định nữa. Quyên thấy hoàn toàn thoải mái. Chiếc cầu thang hẹp và trơn dưới ánh sáng xanh của chiếc đèn nê-ông gần gần trên tường. Một vài con dáo bọ trên bức tường loang lổ màu sơn xanh nhạt vô duyên. Những con dáo chằng làm hại nỗi ai, nhưng vẫn có thể làm sồn gai ốc với những chân dài quờ quạng bọ trên da thịt.

Nhưng khi động ở thì phải biết. Một lần Quyên nghe Lữ kể Bích suýt phát khóc vì đang ngồi giặt trong căn bếp dưới chân cầu thang, chợt, không biết vì lý do gì, dáo động ở bay, bỏ tới tấp, loạn xạ. Hôm ấy Lữ phải xuống nhà giặt nốt chậu quần áo cho vợ, Bích bị bệnh táo bón cũng chỉ vì lữ dáo quái ác trong nhà cầu. Lữ cứ lần lữa trong việc xây một cái nhà tắm trên lầu. Lữ bảo bây giờ xây là phải đập hết ra. Vợ chồng Lữ chưa đủ sức làm như vậy ngay bây giờ.

Lữ bảo đưa vợ thôi thì khi nào gia đình dáo động ở, anh lại xuống giặt đồ thế cho em, còn như nếu mỗi lần em cần đi cầu thì bảo anh chở về nhà mẹ... đi đỡ vậy. Bích nguyệt chồng một cái thật dài vì câu nói đùa của Lữ hơn là vì Lữ chưa thể cung cấp cho vợ một cái nhà tắm trên lầu. Dáo sao, với một cặp vợ chồng trẻ mới cưới như họ có được một căn phòng bài trí tương tất đã là một điều may mắn lắm rồi. Quyên thường bảo vợ chồng Lữ như vậy. Với Quyên cuộc sống của vợ chồng Lữ đẹp như một bài hát trẻ thơ, đầm ấm như một bài ca dao, nhẹ nhàng như một bức tranh thủy mặc. Với Bích, Lữ là người yêu đầu tiên của nàng, song không vì thế, mà nàng phân nân hay phiền hà chồng vì cái dĩ vãng bất hủ của gã con trai làm li mà quyết liệt, với ít nhiều tính chất thơ mộng này! Lữ cũng biết vợ thường âm thầm chịu đựng về cái dĩ vãng ngang ngược của mình mà cho đến hôm nay, vẫn còn một đôi giày nh. không thể dứt khoát được. Nên dù anh vẫn thường khuyên nhủ bạn bè đừng nên lập gia đình, để rồi lại kết luận: mà không có vợ thì cũng lại không xong.

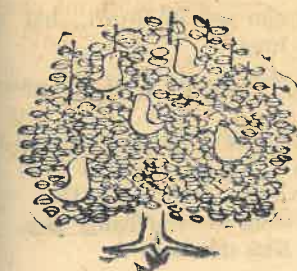
(Còn 1 kỳ)



TÔI VÀ CON ĐẾ NHỎ

Thanh xuân có tôi và con đế nhỏ
Con đế nhỏ đậu trên tóc gáy rất hồn nhiên
Chợt đến em những ngày thơ ấu
Đừng óc thì đặc quánh và khô
Tôi mang tiếng để đi khắp nơi
Một quãng đường kiệt lực
Tôi không phải là cỏ nên để chết dần
Tôi vắng tiếng gáy nên trở thành mất trí
Tôi đi lang thang luôn
Tôi ghĩa địa lên rừng xuống đồng ruộng
Tôi lắng nghe cho được tiếng để ngày xưa
Nhưng nghĩa địa bị san bằng, rừng khai
quang, đồng đạn bom đang xói
em sau mấy lần tản cư đã chết trong
khu định cư
Tôi trở thành người già trong cơn kiện
vọng
Tôi còn đợi chờ nên chưa nhắm mắt
xuôi tay
Tôi đành trở về căn nhà xưa
Ngày ra vô đêm đứng cùng kỷ vật
Nhỏ lệ âm thầm xuống trái tim đen
Nghe dòng máu rung như tiếng để

NGUYỄN NẤU



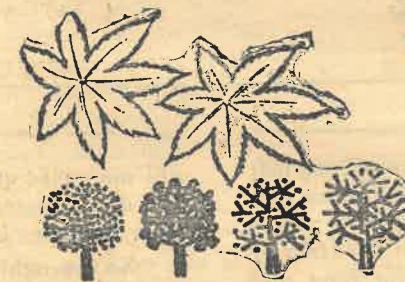
GIÁC NGỘ

Ta giao chiến với mặt trời
Chiều phương tây đỏ máu.
Hàng hà tinh tú rơi
Cơn địa chấn vô tiền khoáng hậu
Hàng hiên tâm hồn ta
Con chim nhỏ tìm không ra song đậu
Ý nhi, ý nhi
Anh là cửa địa ngục cuối cùng
Đôi cánh mỏng khó lòng em bay tới

oOo

TRONG VƯỜN NHÂN THẾ

Cành tôi khô mạch nước sông
Xiên xiên muốn đổ giữa đồng người ta
Cành em hồng tuổi màu da
Thì vườn nhân thế hiện ra thì tòi
Thơ em hút mất cành người
Con ong đầu ngó về vờn giậu hoa
— LÊ KÝ THƯƠNG



▼ BÀI CHO EM

từ xa cô dặm đường dài
đáng em gái nhỏ tóc mai vương buồn
cây khô chết lặng bên đường
mắt em chín rưng lệ thương giọt sầu
môi hồng em ản hiện sâu
như hoa búp nở ngày nào tiễn anh
chiều nay mây phủ xây thành
sương thưa ướt đọng trên cành cây khô
cỏ hoa lá rụng quanh mờ
nhện buông lưới mỏng cơ hồ vắng không

● NGUYỄN NGUYỄN NHƯ

EM

em về từ đỉnh chim muông
mơ trong lối nhỏ mơ nguồn sử xanh
mơ trong tuổi nhớ mọc cành
hải vòm sao mộng long lanh tuổi đời

TA

ta về đời nở con giông
đất mông lung đất mơn trồng thấy ma
bóng mồn ngày cũ đắm qua
ôi quê hương đó... đáng ma gọi người

TRẦN MẠC THÂM

CÓ GÌ CHO QUÊ HƯƠNG

Kiểm diêm lại nửa cuộc đời thua lỗ,
Mở mắt chào đời, chinh chiến vây quanh.
Quê hương đó trước trăm ngàn đồ võ,
Mà riêng ta tuổi trẻ sao đi nhanh?!

Đếm tuổi đời, đã thấy mình già úa,
Thiếu sót nhiều trong sự-nghiệp đấu tranh.
12 năm áo chiến binh loang lổ,
Từng bước đi, từng bước, bước gập ghềnh,

Thôi đã hết chuỗi ngày xanh thơ thới
Nơi quê nghèo không một phút suy tư.
Và hết cả những ngày nương bóng Nội,
Nhìn trời cao thăm thẳm đẹp như mơ!

Chừ còn lại đốt thắp, năm mồn mỗi,
Vết vàng son thời dĩ vãng... âm thừa!
Trên mảnh đất bao vết hằn lở lói,
Xóm thôn gầy soi dóm hỏa châu thừa!

Trăm ung nhọt dọc, ngang trên thân mẹ,
Hơn 50 đau khổ tủi hờn!
Quê hương đó, trong lăm than đau bề,
Ngọn cỏ, cành cây nặng trĩu u hờn!

Nửa cuộc đời ta, Giang sơn nghiêng ngửa,
Bốn phương trời gươm súng chai tay.
Tiếng bom đạn quen từ hồi mắng sữa,
12 năm sao mộng ước chưa đầy?!

Quê hương ta ơi! Việt Nam ơi!
Ngót 60 năm nắn lưng chịu đựng.
Gấm vóc vàng son tan nát cả rồi,
Giờ còn lại những buồn đau... chứa đựng!

Đã có gì cho quê cha, đất mẹ?
Góp nửa cuộc đời gươm súng đấu tranh.
Mà kết quả khôn đầy tay nhỏ bé,
Ôi! thời gian sao nở vội đi nhanh?!

GIANG NINH
10-69



XUÂN ĐỜI

- Tòa soạn báo Đời đang dồn hết nỗ lực để thực hiện số mùa xuân Canh Tuất với chủ đề:

ngợi ca tình yêu

- 36 BÀI YÊU của 36 nhà văn và ký giả sẽ xuất hiện trên Xuân Đời con Chó.
- 5 TRUYỆN NGẮN ngợi ca tình yêu tuyệt sắc, ai đọc cũng thú.
- 5 PHIẾM LUẬN về tình yêu vui không chịu được.
- 3 LUẬN THUYẾT thật hấp dẫn... và còn nhiều nữa, sẽ tiết lộ sau
- Bạn muốn tô diêm cho Xuân Đời ngay từ bây giờ hãy gửi bài về tòa soạn, đề tên: **Ô. TRẦN ĐỨC UYỄN**
143 - 145 Cống Quỳnh — Saigon.



33

Nhã cầm tiền trên tay, phân vân. Nàng không biết làm gì với số tiền đó: mua nhang đèn, mua một vòng hoa nhỏ, hay dùng ngân bạc này bỏ vào phong bì chia buồn như một vài người đã làm. Từ thuở bé đến giờ Nhã chưa hề bỏ tiền ra đi đám tang một người nào. Xưa nay nàng chỉ góp nước mắt vào những cái chết thân thuộc, nàng chưa có việc góp tiền chung quanh một chiếc áo quan. Vả lại một ngàn bạc bây giờ có là bao. Phải chi bố mẹ nàng là bè bạn của gia đình Nguyễn nàng đã đánh xe ngay về, sau đó Ba má nàng sẽ chia buồn thay cho nàng. Thật là khó nghĩ. Nguyễn thấy Nhã loay hoay với số tiền trên tay với nói:

«Tao van mày cất cái mực đó đi. Việc đó của người lớn, mày không được xia vào. Cất tiền để chiều đi uống rượu. Tao buồn quá rồi.»

«Mày đừng có điên, bố mày chết mày không được buồn kiểu đó.»

«Mày bảo tao làm gì bây giờ. Tháng trước anh Mịch chết, tháng này bố tao. Anh Mịch chết vì đạn, bố chết vì xe Mỹ. Tao có cảm tưởng ngày nay con người không ai còn cái chết đầm thắm, yên lành.»

Đám tang ông bố Nguyễn đi qua đường phố vắng lẽ. Ông không theo đạo nào nên không có các Linh mục hay các Thượng tọa gõ mõ khước áo vàng đi hàng đầu. Cũng chẳng có kèn trống gì đi theo quan tài. Một đám tang thật âm thầm với một chiếc xe mang áo quan, một chiếc xe lam ba bánh theo sau, vài chiếc Honda hộ tống. Ngã tư Phú Nhuận một người Mỹ đứng chụp hình đám tang, anh Mỹ nói «O.K». Một phần lớn xe cộ chạy chậm phía sau xe tang, duy

truyện dài của
cung-tích-biên

KỂ
TÔI
SAU

34

chỉ một chiếc quan xa Mỹ vì bận việc gì đó họ chạy vụt đến, qua mặt, bỏ lại đằng sau với đám tang một đám bụi đen: lối chia buồn của Hợp chủng quốc.

Xe vào nghĩa địa, thừ nghĩa địa nghèo nàn xơ xác nhất của thủ đô dành cho những người nghèo. Mẹ Nguyễn lăn lộn trên nền đất, cạnh huyệt mã. Nguyễn không nhìn quang cảnh đó, nàng bỏ chạy sang phía cuối nghĩa địa, nơi ngôi mồ đá cũ, khấp khểnh. Chiếc quan tài được hạ xuống, những nắm đất ném lên, cây lập trên tấm ván thiên vụt tắt, quan tài lần lần được vùi kín. Quang cảnh này làm Nhã nhớ đến hòm chôn cất anh Thụy. Tự nhiên Nhã bật tiếng khóc. Nàng quay mặt sang một phía khác, biết rằng giòng nước mắt mình lăn xuống cho một dĩ vãng thiệt thòi: Nhã mất anh Thụy, Nguyễn mất bố, cát bụi đầy lên dần dà những thân thuộc.

Nhã bước lại vỗ vào vai Nguyễn;

«Tối nay mày về với tao, Nguyễn, mày ngủ nhà tao một hôm. Mày biết rằng má tao thương mày lắm.»

Nguyễn ngược hai con mắt đầm ướt, hai con mắt trong sáng, đẹp lạ lùng:

«Ba tao vừa chết, tối nay tao phải ngủ với mẹ với em tao.»

Nhã quá biết tình tình bạn, Nguyễn tuy nói thế, nhưng tối đến, khi nhìn cảnh nhà nghèo nàn hiu quạnh, không chịu nổi với các hèm phản trặc chật chội Nguyễn có thể nổi sùng đi lang bang lăm. Có thể Nguyễn uống rượu. Nhã dở dành:

35

«Mày nên nghe lời, về ngủ với tao, có thể mai mốt mày ở nhà tao vài hôm. Năm nhà mày, mày không chịu nổi cái không khí này đâu. Nguyễn, nghe lời tao đi cưng.»

Mấy chàng âm công bây giờ không còn gõ hai cái thẻ tre cốp cốp ra hiệu, họ đã thông thả cuốn cây đôn, đánh xe ra về; có thể họ cười cợt, chiều đến họ uống rượu, tối ngủ với vợ một cách ngon lành. Làm việc đưa ma riết rồi quen, quen với quan tài, với nước mắt, với từng hoàn cảnh thể lương. Những con mồ côi, những vợ mất chồng không là điều quan trọng với họ nữa. Chôn xong, họ ra về đứng đưng như một anh thợ mộc vừa xây xong bức tường. Nhã và Nguyễn theo đám người đó rời nghĩa địa nhưng lòng hai thiếu nữ có hai nỗi buồn thể thiết.

Xe chạy dần sóc trên đường, cây hai hàng đứng thu mình. Nhã bồn chồn nhìn một khoảng trời xám xịt trên cao: giờ này anh Tồn làm gì trong quân trường? anh Tồn đã đưa đám tang một người nào chưa? Có phải mọi người chết đều được nằm trong xe tang tiễn biệt đến một nghĩa địa an lành hay không?

Nhã là một cô gái nhiều mơ mộng, giàu tưởng tượng và dễ động lòng. Một sự kiện gì xảy ra cũng đưa Nhã đi xa vào quá khứ hay vụt tri tưởng mình tằm tập với tương lai. Rồi Nhã bàng khuâng, mơ ước hoặc chán nản sâu não. Nhã hỏi Nguyễn:

«Mày có thấy bố mày khi vừa chết không?»

Nguyễn than thở:

«Có. Mày hỏi làm gì mà tàn nhẫn vậy.»

«Không phải đâu.» Nhã cải chính cũng bản khoắn như lời than thở «tao không thấy anh Thụy tao giờ phút cuối. Người ta đưa Thụy về bằng một chiếc quan tài. Má tao khóc ngất, đôi mắt nhắm nghiền ra xem nhưng Ba tao không cho. Người sợ má tao thấy thân hình không nguyên vẹn của anh Thụy. Như thế bà ta sẽ đau đớn, có thể bà ngã ra chết giấc. Phần tao, tao ân hận không được ôm cái xác anh tao, không được thấy khuôn mặt cuối cùng của anh. Hồi nhỏ anh Thụy hay ôm tao vào lòng. Anh Thụy ư phải hơi ăm vào tóc tao. Bây giờ...»

«Thôi mày. Tao van mày. Mày làm tao nhớ bố tao, ông suốt một đời lam lũ không sắm nổi một chiếc xe. Ngày này qua tháng nọ phải đi chạy xe thuê cho người ta. Bây giờ Bố chết người ta đã lấy ngay xe lại rồi. Không biết mai này Mẹ và các em tao sống cách sao đây.»

Nhã van vợ:

«Hình như mấy năm trước tao thấy Bác trai làm ăn khá giả lắm mà.»

«Hồi đó khá nhờ ba thằng Mỹ. Những tài xế tắc xi cũng như xích lô máy như ba tao đều giàu có cả. Nhưng Ba tao ông kỳ lắm, ông không chịu làm mướn Mỹ với gái điếm ở các Bar. Dù sao, không đón đưa kiểu đó, mấy năm rồi Ba tao cũng có tiền. Nhưng tiền vào nhà khó như gió vào

36

nhà trống. Mày thấy đó, từ thuở tao còn bé cả gia đình ở nhà thuê. Năm rồi Ba tao mua được miếng đất, làm nên cái nhà. Nếu không rủi ro, sang năm ông có thể tậu được một chiếc xe cho riêng ông: khỏi phải thuê mướn cực khổ như ngày hôm nay. Buồn quá Nhã ơi, số mệnh Ba tao cơ cực, sống vay mượn, chết ngoài đường.»

Nguyễn lại bật khóc. Nàng ném mình trên giường run rẩy. Hai đứa em trai ngồi cạnh Nguyễn, nó vuốt tóc, nó hôn lên tóc chị. Trời nhà nhem tối, mùi sinh lại bốc lên, con hèm chặt dội lại không biết bao tiếng động, nhưng tiếng động chung quanh đã lui vào một cõi mơ hồ. Nhã nói một lần nữa:

«Mày về nhà tao đi, Nguyễn. Tao với mày thấp nhang trên bàn thờ rồi mày với tao đi. Nghe lời tao, nằm nhà mày chịu không nổi đâu, buồn chết đi.»

Khi xe rời máy Nhã còn nhìn lần cuối mẹ Nguyễn, người đàn bà Nhã đã tiếp chuyện nhiều lần. Bà ta gầy yếu, nước da mặt lúc nào cũng xám đi vì lo lắng; mái tóc thưa thật thưa, hai cái tai nhỏ xíu, giọng nói lớn và nhanh. Nhìn chung bà có đủ hình hài tướng mạo của một người nghèo. Tuy nhiên cái lòng Bà tốt lắm. Bà rất mực thương quý chồng con, nhờ thế mà Nguyễn mới có thể cấp sách tới trường năm đệ nhị. Bố học là ý muốn của Nguyễn thôi. Bố Nguyễn chiều nào cũng với một con khô mực một xi rượu đế. Mấy đứa con trong nhà sáng nào Bà cũng cho ăn uống đàng hoàng, và chiếc áo nào của bà cũng và một vài mảnh. Bữa ăn nào cũng có đĩa rau muống nơi mâm cơm. Tuy thế trong nhà nhờ đức tính của bà mà mọi người vui lây. Đã nhiều lần Nhã đến đây, dùng cơm trưa với mẹ Nguyễn. Bây giờ ông già kia chết đi, để lại một mẹ với năm con nheo nhóc. Cái xe người chủ đã lấy lại từ chiều qua, khi nghe tin ông ta bị xe Mỹ cán vỡ đầu. Căn nhà trở nên trống trải tối om, hiu quạnh với ngọn nến trên bàn thờ mới dựng. Không gì buồn bằng nhìn một chiếc bàn thờ còn phảng phất hơi thở của người mới qua đời.

Nhã lo lắng cho đời sống của Nguyễn. Liệu gia đình Nguyễn sẽ làm gì để sống qua ngày. Mấy đứa em làm sao tiếp tục đến trường. Với cái đà cơ cực này mẹ Nguyễn có lúc lại lâm bệnh. Đời sống ở con hèm này là đời sống của một khu lao động, ai có nỗi lo lắng của nấy, mỗi ngày vật giá càng bốc nhau lên cao. Nỗi khổn khổ đè nặng, trở thành một ám ảnh trong đầu óc mọi người. Người ta lo cho mình chưa đủ ai còn có thể giúp đỡ cho gia đình Nguyễn.

«Nguyễn, mày sẽ làm gì với những tháng ngày trống trải sau này.»

«Tao không biết. Có điều nhất định là tao sẽ bỏ nhà ra đi. Tao tìm mọi cách để có thật nhiều tiền nuôi mẹ và em tao.»

Nhã bồn chồn sau câu nói mơ hồ của bạn:

« Dù sao mày cũng là một đứa bạn qui nhất của tao ».

Nguyễn nói với nỗi tự ái vô lý của mình :

« Mày đừng lo lắng nhiều vì tao. Đến một tuổi nào đó chúng mình phải bước tới ngã rẽ. Từ ngã rẽ này chúng mình đi mỗi đứa đến mỗi ngã cuối đường. Chỉ có thế. »

Nhã muốn bật khóc vì lời nói cay đắng của bạn. Nhã không giận Nguyễn vì thừa biết thứ cay đắng đó sinh ra do một cảnh đời quá đang cay. Năm ngoái một người bạn của Nhã, anh Ngự, học Quốc gia hành chánh đã làm Nguyễn buồn không ít. Số là Nguyễn đem lòng yêu Nguyễn, Ngự tỏ tình và Nguyễn bằng lòng. Nhưng khi khám phá gia cảnh của Nguyễn, Ngự trở mặt. Nỗi buồn lòng không phải có từ việc từ chối mà là ở cách từ chối. Nhã thấy Ngự chỉ là một kẻ thiếu tâm lý, phản trắc và hèn hạ : Ngự không dám nói thẳng là tôi không yêu cô vì nhà cô quá nghèo, vì cha cô đập xích lô máy, mẹ cô bán hàng rong ngoài phố. Ngự làm khác : anh đóng trò giận đối Nguyễn, anh vu khống Nguyễn đã cắp tay đi phở với một người con trai khác. Đó phải chăng là một thủ đoạn của một nhà chính trị tương lai ?

Nhã nhớ rõ hôm đó Ngự tìm đến thăm Nguyễn. Nguyễn đã thú thật với Ngự về cảnh nghèo của mình nhưng Ngự không tin. Anh theo Nhã và

MỘT ĐỊA CHỈ THÂN BẰNG TÍN NHIỆM

TÚ QUỲNH

SỐ 68 LẦU I CRYSTAL PALACE
101 CÔNG LÝ SAIGON.

THAU ĐỦ LOẠI :

● BĂNG NHỰA — CASSETTE —
CARTRIDGE — CAR STÉRIO

● ĐỦ LOẠI NHẠC VIỆT NAM
VÀ NGOẠI QUỐC ĐẶC BIỆT

● DO NHẠC SĨ PHẠM-MẠNH-
CƯƠNG PHỤ TRÁCH

ngồi ngàng trước mái tôn nóng bức, hàng cửa ván đã một thúng, trong nhà Nguyễn không có lấy một bộ bàn cho nguyên lành nói chi đến bộ xa lông — mà Ngự thì trong cung cách đã muốn ngồi xa lông — ông bố Nguyễn ở trần tiếp chuyện với Ngự, mà Nguyễn đang từ đầu xóm trở về với gánh hàng rong trên vai. Ngự ngồi ghé nơi góc bàn, ông bố Nguyễn không để ý mấy. Ông ra thảo cái bu-ri xe lau chùi. Ông rửa máy và cho xe ra đường. Mấy đứa em Nguyễn lấp ló với chén cơm dưới nhà. Chúng nó có đưa ở trường. Mọi sự kiện đó, thay vì với một thanh niên tiến bộ thì nó không ăn nhập gì tới tình yêu của hai người trai trẻ. Nhưng với Ngự lại là một vấn đề trọng đại. Ngự choáng váng, ngất xỉu đi từ ngạc nhiên này tới quá khứ nọ. Mọi việc đó cao ngất, nó phá rối cái đầu óc trật tự nơi anh, một sinh viên Quốc Gia hành chánh. Cái gia cảnh này là một vở kịch Ngự chưa hề xem, thử thế giới Ngự chưa hề đến, ôi, những giọt mồ hôi anh toát ra do hơi nóng từ mái tôn dội xuống, từ nỗi thất vọng trong anh toát ra.

Và thế là những cảm tình của Ngự dành cho Nguyễn xưa nay đi đông, nó chấp cánh về trời.

Từ cái buồn này dồn dập đến cái buồn khác. Nhưng chắc rằng không nỗi buồn nào sâu đậm bằng cái chết của người cha thân yêu, nơi Nguyễn. Một người suốt đời nguyện hi sinh cho nòng. Chính vì cha mà Nguyễn còn trong trắng. Bao nhiêu lần cùng bè bạn thuốc lá cà phê, có khi rượu chè, nhưng chưa lần nào Nguyễn hư thân. Điều lạ lùng nơi Nguyễn là hình ảnh cha thường trực có bên mình để nhắc nhở lương tri chứ không phải Mẹ. Người con trai có Mẹ, con gái có cha; người đời nói quả có đúng không sai.

Trên đường về Gò Vấp cả Nguyễn lẫn Nhã đều ít trò chuyện với nhau, họ đang mãi trôi theo mỗi giòng đời riêng rẽ, y như chiếc lá cùng trôi trên một giòng nước nhưng mỗi chiếc lá có một lộ trình mọi kiếp lênh đênh khác nhau.

Đến nhà Nhã thì quang cảnh khác hơn, mọi ý niệm về sự sống chết vụt tắt. Trên lầu sau bảy giờ đèn còn sáng trưng chắc là có canh bài. Nhã và Nguyễn qua cổng, nhẹ nhàng vào phòng. Nguyễn ném mình trên giường, mệt mỏi, tuyệt vọng. Nhã đi xuống nhà sau tắm gội, gọi chị giúp việc làm thức ăn cho mình và Nguyễn.

Trên căn lầu phía sau quả nhiên canh bài đang diễn ra đến hồi gay cấn. Chung quanh với nhau có năm người : Má của Nhã, bà tỉnh trưởng X, Bà quận trưởng quận U, ông bố của Ngự và một thanh niên thật trẻ tuổi. Thanh niên này tuy trẻ tuổi nhưng có lần làm đến chức giám đốc một thứ « Nha » hải ra rất nhiều tiền. Tiền do các thương gia cũn gnhư các tay buôn lậu cỡ quốc tế cung cấp cho chàng tuyền xài. Hân ta tên Trần. Trần có một vóc dáng hào hoa, tóc bông bông, mặt trong sáng, trán cao, mũi thẳng, hai bàn tay những ngón thon nhỏ; thứ ngón tay của các công tử. Đặc biệt Trần, hai con mắt sáng và đa tình lạ lùng. Cũng vì hai con mắt này mà Trần bị bà tỉnh

trưởng X cho chàng vào trông 1 lần mấy tháng trước đây. Chàng bị bà mệnh phụ tuyệt sắc giai nhân kia ngoạn lấy, quả thực bà ngoạn lấy chàng một cách no nê.

Ông già của Ngự còn cái phong thái hào hoa ăn chơi một đời nhưng tóc ông đã điểm bạc, vùng trán rộng đã chen lẫn những nếp nhăn. Đôi mắt kia đã già nua những đường xếp quanh mí. Hai tròng trắng đã có những thớ vàng. Hai tròng đen đã không còn tinh anh như xưa. Nó chứa đầy ngờ vực xa xăm mỗi khi nhìn đến một người hay một cảnh vật nào. Sự già nua đến với đôi mắt là sự già nua kín đáo nhưng rõ ràng, khó nhận xét nhưng nó có đó, và người ta khó tự chữa trị. Tóc bạc có thể nhuộm. Da nhăn có thể tìm giấm ngủ hay tìm hóa chất làm cho nó tươi mát lại phần nào. Cả thân thể có sút cân thì còn thuốc men thức ăn tầm bổ. Nhưng đôi mắt. Đôi mắt thật là kỳ diệu. Tự nó già nua theo đời người. Tự nó hốt cái hay bằng lòng với tội ác và mỗi tâm hồn. Đôi mắt : cửa sổ ấy mở ra hay khép lại oan khiên tùy ở trái tim mỗi người ; và tất cả những gì của trái tim được vang dội lại trong đôi mắt, nằm ở đó. Ông già Ngự có một đôi mắt khác người.

Bà tỉnh trưởng X và bà Quận trưởng U, cả hai đều có nhan sắc như nhau, tuy nhiên bà U mập hơn bà X. Bà U còn giàu có hơn bà X nữa. Chồng bà U chỉ làm tới quận trưởng nhưng là thứ quận ở Đô thành, nó còn hách và nhiều « tài nguyên » hơn cả những cái chức tỉnh trưởng ở những miền cóc cán heo hút gió. Đây là lý luận của bà Quận trưởng U mỗi khi bà thua bạc quá nhiều.

Bây giờ họ đang ngồi đối diện nhau. Bà X ngồi thế nào mà bà có thể cọ cái đùi hay cánh tay qua thò thò vào vai chàng thanh niên trẻ tuổi kia mỗi khi bà gặp một ván bài khó nghĩ. Bà U vận một chiếc quần thật mỏng. Vì mệt mỏi bà ngồi banh bách ra. Một người thuộc giai cấp thượng lưu tới đầu khi hân ta ngồi vào sòng thì mọi cá tính, mọi sở sảng, mọi chán chường thế xác đều lột trần trụi ra ngoài. Bà U nghiêng mình nặn từng lá bài, thỉnh thoảng bà cho tay lơ đãng qua kẹp diều sa lem vào mồm, (tại sao không thế gọi cái miệng người đẹp là cái mồm.) Bà nhả khói lên cao, bà U đó, liếc nhìn ông bố Ngự, có khi bà đưa tay ra sau hất mớ tóc dài. Tóc bà đẹp thật là đẹp, óng mượt như tơ trời.

Chung quanh họ, đằng sau mỗi người có một chiếc gối ôm hoặc một chiếc gối đầu, để tựa lưng. Những quả cam bồ nưà chừng, một đĩa nho tươi, một cái hộp thật đẹp bằng sơn mài để bỏ tiền xâu, những bộ bài cũ vất phía sau lưng họ, trên sàn nhà. Cái quạt trần quay tít ở trên, hai tấm màn chắn ở cửa sổ được kéo lại, cánh cửa lớn khép hờ, những giày dép của họ bỏ ở phía ngoài trên một tấm thảm nhỏ.

Má của Nhã vừa ngồi theo bài vừa nhai một trái nho, đó là cái thói quen của bà. Bên cạnh bà có một cái xác tay, một cái chìa khóa kết sắt. Bà cung cấp tiền cho tất cả những ai đã cạn láng. Ngày hôm sau thì những con nợ ký «cheque» hoặc trả tiền mặt lại

ngay. Họ đều là những người quen biết nhau, chơi thân với nhau, việc tiền với nong là việc phụ.

Cảnh đó xảy ra rất thường ở nhà Nhã nên Nhã không lấy gì làm vui cũng không bao giờ buồn lòng. Dù cho buồn lòng thì không phải ở cái việc người ta đến đây chơi bài bạc mà ở tư cách người ta đối xử với nhau ; người ta giao hoan trong ánh mắt, ngoại tình trong từng cách tổ bài, trả giá với nhau trong từng cái ngả người hay liếc mắt. Có khi những bà lại uống rượu sau khi thua tiền. Và hai người họ dắt nhau đi quanh quất trong vườn, họ vắng mặt khoảng nửa tiếng hay một tiếng đồng hồ.

Nhiều lúc Nhã đã hỏi thẳng Ba nòng : Ba không buồn khi Má cứ chơi bài bạc với những người kia sao ? Ba nòng đã trả lời một cách buồn xuôi. Ông như một gã tài xế chấp nhận một chuyến xe xuống đèo, với tốc độ càng ngày càng gia tăng, với hiểm nguy (có thể) càng ngày càng tới gần. Có lần ông kể cho Nhã nghe việc má nòng đánh bài rồi bán ngay trong sòng bài một ngôi nhà hai vợ chồng đang ở. Tất cả tài sản trong nhà này đều do bà đứng tên, nên khi bán đi thật dễ dàng. Vẫn lời ba của Nhã : « Hồi đó, khi má mày bán căn nhà rồi mà Ba chẳng hay. Buổi trưa đi làm về Ba nằm trên đi vắng có người đến nói thừa ông cho tôi khiêng cái đi vắng, mời ông ra khỏi nhà vì bà đã bán tất cả nhà cửa đồ đạc trong nhà này cho chúng tôi rồi. »

Nhã hỏi lại : « Thế Ba không phản ứng gì à. »

Ông ta cười « Ba không có phản ứng gì ráo. Ba chỉ hỏi Má có phải mình bán cái nhà này thực không ? Thế là Má mày khóc. Khi một người đàn bà cất tiếng khóc là họ đã tự nhận việc làm của họ rồi, đừng hỏi thêm gì nữa. Và Ba nhìn đôi mắt của bà buổi trưa đó. Tối Ba về ở trọ nhà 1 người bạn. Má mày bỗng thẳng Thuy về bên ngoài. Mày thì còn nằm trong bụng. »

Ông Bố Nhã kể tiếp : « Thế rồi con biết sao không ? Ngày hôm sau và những ngày hôm sau nữa Ba phải ở lý nhà một người bạn. Cái nhà của mình người chủ mới đã dọn tới ở. Má con không những bán cái nhà thôi, bà đã bán luôn cả cái tủ, cái bàn, cái đi vắng, bộ xa lông. Má bán từ thuở nào, lần này 1 cái, lần khác 1 vật. Vì tin tưởng nhà mình có gia phong, ban đầu chưa ai nổi lòng. Đến sau, khi má con bán đến cái nhà thì mọi người không còn ngỡ ngàng gì nữa. Người ta ủa đến nhà thu dọn. Việc đó xảy ra là một biến cố lớn nhất trong đời Ba. Ba không buồn nhưng kinh hãi. Mãi tới năm năm về sau, Ba và má con, nhờ ông Bà Ngoại, mới xây dựng lại nhà cửa. »

Nhã : « Thế tại sao ngày nay Ba không khuyên can má. Con thấy má ngày nào cũng thua cả. Lâu lắm mới thấy má ăn nhưng ít ỏi lắm, năm ba nghìn là cùng. »

« Ba không thể can ngăn má con được » giọng ông tiếp tục một âm thanh diu diu « các Bà đã có riêng một đời sống, từ lâu rồi vẫn vậy, y như một truyền thống. Và lại con ạ, cơ nghiệp này do chính một phần Má con tạo ra. Thôi ầu cũng là một lối chơi, chỉ là ảo mộng. »

(CÒN NỮA)

KHÔNG LÈ PHÈ KHÔNG THAM NHƯNG là tự sát

Minh là cấp thừa hành, chỉ mong được bình an, cuối tháng lãnh «Biểu». Việc minh biết phải qua đây là do xếp lớn ở bên ghét phút-a-la-poót cho khuất mắt. Sự thực là thế và chỉ có thế. Tôi không phải «người nhà» của ông Thứ Trưởng cho nằm vùng.

Đó là nội dung lời trần tình mà tôi đã lập đi, lập lại với các bạn đồng sở. Mỗi lần tôi thanh minh, than thở như thế, dường như nỗi nghi ngờ của mọi người lại sưng lên một tí. Đến cuối cùng họ «quả quyết»: Tôi là người nhà của ông Thứ Trưởng, với những lý luận mà họ cho là chánh đáng. Chẳng hạn, họ rêu rao: ông Thứ Trưởng họ Trần, tôi cũng họ Trần, chỗ ngồi của tôi là chỗ hách và thơm nhất, nếu không là tay chân sức mảy mà được. Bỏ khi, cả sở biết tổng ra rồi, còn làm bộ chó. Đứng là cái thứ nằm vùng có khác.

TỰ ÁI

— Ông chủ nói câu ấy rất thương lòng tự ái của tôi. Nếu ông không rút lời nói ấy lại và xin lỗi tôi, tôi sẽ không thêm đặt chân tới häng này nữa!

— Ông ấy nói thế nào?

— Ông ấy bảo «Anh làm ầu bē bối quá, Cuối tháng tôi đuổi anh».

Trước những lời si sảo bàn tán, trước những lập luận ngây thơ như thế. Tôi chỉ còn biết cúi đầu «thỏa hiệp», vì ở cái đất nước này nó lạ lắm. Cái gì cũng vậy, khi có tội cứ ngậm miệng thì rất có thể mua được lòng tin của mọi người. Ngược lại, nhảy chơi chơi lên mà minh xác, đôi khi nỗi cơn cũng bị cày tung. Do đó, trong 72 phép...xử thế, tôi đã chọn chiều cuối cùng là ngậm miệng. Sự cam lạng của tôi, tự nó biến thành huyền thoại. Tất cả anh em trong sở đều tỏ vẻ «kinh trọng» cho nên, từ lúc về nhận trách nhiệm, tôi luôn luôn bị mời đi ăn nhậu. Sự mời mọc ân cần đến nỗi tôi không thể từ chối. Cho đến chính ngài Chánh sở cũng nồng nhiệt mời đi ăn. Ấy, chính cái sự sánh vai, chung bước với ngài Chánh sở, lại là một bằng chứng cho toàn thể nhân viên đồn ăm lên, và cái «địa vị» thân nhân của ông Thứ Trưởng của tôi được nâng cao thêm trong lòng mọi người. Mở đầu cuộc sinh hoạt răng lưỡi, ngài Chánh sở thân mật nâng ly «cụng» mi tôi, với giọng thân tình song nghiêm trang:

— Nghe anh chị em đồn. Toa là người do ông Thứ trưởng cử về...

Tuy được ngồi tại nhà hàng có máy lạnh, nhưng mồ hôi cứ vã ra trong cơ thể. Tôi ấp a ắp úng định

đi một đường minh xác thì ngài Chánh sở đã ân cần nói tiếp:

— Theo nguyên tắc khi thay đổi Tổng trưởng, Thứ Trưởng, thì một số nhân viên trào cũ «được» ra đi, để thay vào đó một số khác cho hợp «Đơ-ê-kíp».

Toa là thân nhân của ngài Thứ Trưởng, Toa nói giùm móa một tiếng, cái gì cũng vậy, ở đâu quen công quen việc rồi... vả lại...

Đến bây giờ mồ hôi của tôi ứa ra, như một lũ rất liên hoan trên sống lưng. Tôi nốc cạn ly Whisky soda mà ruột gan vẫn chưa chịu nằm yên, tôi không ngờ cái «đư luận» quái ác kia có thể dồn tôi vào thế kẹt như vậy. Tôi đốt điếu thuốc như cổ trấn tĩnh, trông khi ngài Chánh Sở vẫn thân ái tỏ bày:

— Toa khiêm nhượng là phải, ở địa vị toa, đáng nhẽ ngài Thứ Trưởng phải đặt đề ở nơi xứng đáng hơn. Nhưng Toa biết đấy, sở mình tuy nhỏ mà quan trọng. Nó là cơ quan đầu não của bộ. Móa làm việc tại sở này, đã hai ba trào rồi, trăm hay không bằng tay quen phải thế không hả, Toa?

Trước hoàn cảnh oái oăm ngang trái, tôi không biết nói gì hơn, thế nên suốt bữa ăn tôi cứ ậm ừ mà nuốt những món cao lương mỹ vị vào bao tử. Phải thành thực mà nói,

những món trong «menu» này, cả một quãng dài đã ắc-ê trong đời sống, cho đến giờ, tôi mới có dịp nhìn và được hưởng thụ. Bởi thế cho nên, cái bao tử nhược tiểu của tôi bữa nay như rộng ra, tiếp nhận của trời một cách nồng nhiệt. Thấy tôi có vẻ chịu ăn ngài Chánh sở có vẻ hài lòng và cứ gap cho tôi liên hồi và mỗi lần gap như thế, ngài Chánh sở không quên giới thiệu tên từng món ăn kèm theo lời khen «đầu bếp tàu» số dách!

Tiếp theo cuộc ăn xả láng là cuộc chơi toé khói, tiếp diễn... trong 1 căn phòng sang trọng với những A sầm có cái thân hình với những đường cong, mà bất cứ bác thợ điêu khắc nào, cũng phải ca ngợi đến sùi bọt mēp.

Thế rồi, sau cuộc ăn chơi xã giao với ngài Chánh sở. Cái mối thâm tình giữa đôi bên, nó nổi từng cục trong tim — Chính cái sự kiện này, đã đẩy tôi vào con đường lè phè và công khai ăn cướp... thời giờ của nhà nước thân yêu. Số là anh chị em trong sở, vốn có máu... thiện cảm với tôi, ngay từ cái phút phát tin: Tôi là người của ông Thứ Trưởng và chính ngài Chánh Sở đã «thị nhận» nguồn tin đó là «tin xiện» bằng mối giao tình mật thiết vừa kể.

Do đó, tôi đã bị dẫn đi, bị hành hạ đến một đừ bao tử. Ngày nào cũng vậy, sở tôi cũng phải tiếp đón hàng trăm lá đơn của các tay buôn khét tiếng là chịu chơi. Thế nên, các cuộc tiếp xúc thường được đặt tại Trà đình tửu quán — còn ở sở, chỉ là nơi trình diễn nhan sắc, cùng tầm quan trọng của mỗi chỗ ngồi.

Số nhân viên, được phục vụ ở

HỖN THẬT

Sau khi lãnh tiền đề thôi việc, chị ở nơi bà chủ:

— Trước lúc ra đi, con xin có mấy điều thưa chuyện với bà.

— Được! Chị cứ nói.

— Trước hết, con đẹp hơn bà. Đó là ông chủ đã nói như vậy. Sau nữa, con mang các đồ trang sức của bà trông còn hay hơn bà nhiều. Đó là lời ông chủ đã nói như vậy. Cuối cùng, con cần biết yêu đương mùi mẫn hơn bà một trời một vực.

— Chắc ông chủ lại nói với chị như vậy?

— Dạ thưa bà, không phải. Lần này thì là anh tài xế!

sở này, thường là những nhân vật có kích thước, và sức nặng khả dĩ. Bởi thế, thời giờ ngồi chờ xét hồ sơ, thường được thu gọn vào sự biết điều của người ký tên dưới chữ: Nay kính. Những phương châm làm việc, cùng sự miễn cưỡng của nhân viên đã được nhà nước thuê in cần thủ và dán trên tường rất tươi tắn nào là: xin vãn tất thời giờ là vàng bạc — hoặc: hãy tiếp tay với nhà nước để tận diệt tham nhũng và gian thương.v.v.

Buổi sáng thứ hai, sau cuộc chào cờ thường lệ đầu tuần. Tôi vừa ngồi vào chỗ làm việc, chưa ấm bàn tọa, thì đã nhận được khoảng gần chục lời mời đi uống cà phê của đồng nghiệp, phải vất vả lam mới từ chối nổi những lời mời nồng nàn... để được yên thân chăm lo và săn sóc nhân dân trong đồng hồ sơ dầy cộm.

Trước tôi, ngoài cửa sổ, đã có cả hàng trăm người đứng lố nhố, chỉ trỏ bàn tán. Vừa thấy tôi, họ ập lại, hàng chục cánh tay cổ vươn dài ra bên chần song như để thu ng n thời gian chờ đợi. Tôi còn đang băn khoăn, chưa biết nên nhận hồ sơ nào trước, cho đúng tinh thần vô tư, mà nhà nước đã đề ra. Giữa lúc phân vân đó thì có hơi thở nhẹ và thơm từ phía sau gáy. Tôi ngẩng đầu gặp nụ cười của Loan, người bí thư của ông Chánh — Loan nói:

— Anh, ông Chánh cần gấp gấp.

Tôi hơi bàng hoàng vì sự miễn cưỡng của ông Chánh. Tôi nhìn đồng hồ — có lẽ giờ này, ngài còn đang ngự ở bàn ăn, để chiêm ngưỡng và thụ hưởng tài nội trợ của phu nhân. Loan như đoán được ý tôi — nàng cười rất tươi rồi giục giã với cái liếc mắt rất tinh:

— Mau lên anh.

Nói rồi, Loan đồng đành bước, nhìn cặp giò của nàng di động kênh kiệu trên gót giày bít sắt, khiến thân hình nàng nó toát ra 1 sức hút tàn khốc. Tôi đưa tay thu vôi vãi xấp hồ sơ, vài lá đơn, nói vài câu cần thiết với «thần chủ» rồi tôi ồm ồm bước vào phòng ông Chánh.

Tôi gõ nhẹ và đẩy cánh cửa vào. — Ông Chánh chưa đến — chỉ có mình Loan đang chăm chú phần soạn cho khuôn mặt. Tôi hơi ngạc

nhien, định bụng ô-ri-lin để tiện việc trang điểm của giai nhân. Nhưng, Loan đã bỏ gương lược xuống bàn — nàng tỉnh tứ ngoác tôi với nụ cười rất ướt.

— Vào đây đã, anh trình ký hả, đưa đây, chút em trình dùm.

Tôi cười xã giao đưa tập hồ sơ cho Loan — Loan nhận với lời nói rất tỉnh táo:

— Ông Chánh sáng nay đi họp. Em có việc nhờ anh, nên đã xí gạt — Xin lỗi nhé.

Tôi cố sửa lại nụ cười và đáng điệu cho tự nhiên:

— Loan cần nhờ gì vậy.

Loan lại cười, nụ cười đã đẹp lại thêm duyên với tí đồng tiền, với hàm răng nhỏ đều và trang trọng. Loan tiến lại gần tôi nâng thân nhiên thò tay phỉ phỉ vài vết bụi trên vai áo, Loan nói:

— Có việc cần, nhưng nói ở đây bất tiện, Loan mời anh đi ăn sáng.

Tôi ập ứng gãi gáy:

— Cám ơn Loan, tôi ăn rồi, có chuyện gì, Loan cứ nói đại đi, giúp được Loan, tôi giúp liền.

Loan vẫn giữ nụ cười tươi thắm

TỦ SÁCH ĐẠI NGÃ Tuyển chọn và phát hành

● KHUNG CỬA CHẾT CỦA NGƯỜI TÌNH SI của NGUYỄN VŨ

● VỐN LIẾNG MỘT ĐỜI của DU TỬ LÊ

● THỀM ĐỊA NGỤC của NGUYỄN VŨ
Tiểu thuyết bán chạy nhất năm 1969 — tái bản sau 1 tháng

● ĐÊM HƯU CHIẾN của NGUYỄN VŨ

đã bán hết lần tái bản thứ nhất — sắp tái bản lần thứ hai — TRAN NHÀ phiên dịch sang Anh văn với nhan đề THE NIGHT OF THE CEASE - FIRE

● DẤU BÌNH LỬA ký sự chiến tranh của PHAN NHẬT NAM

● SAU CƠN MỘNG DƯ truyện NGUYỄN VŨ

● SÂU CHUỐI BỌT NƯỚC truyện NGUYỄN VŨ

● TIẾNG HÁT NHÂN NGƯ của NGUYỄN VŨ
một tác phẩm hài lòng nhất của tác giả — tái bản lần thứ nhất

trên môi, nâng khẽ nếp mắt, trông rất tinh :

— Loạn mời anh đi uống nước vậy. Tôi nhìn nhanh ra ngoài với cảm giác của đứa trẻ ăn cắp kẹo. Loạn tiến lại gần hơn :

— Kệ nó mà, công việc đâu còn đó, làm nhiều thêm chết xác, đi, đi anh.

Như sợ tôi từ chối, Loạn chụp đại tay tôi và kéo tuốt về phía cửa sau.

Ra tới đường — Loạn cười nói luôn miệng với dáng dấp tự nhiên khiến tôi chợt nhớ đến người yêu. Thốt nhiên Loạn đi chậm lại giọng nói nghiêm trang :

— Loạn hỏi thực nhé. Anh hứa giúp Loạn nhé... Chuyện này, chỉ có anh mới có thể...

Nghe nói đến đây, tôi chợt hiểu cái việc Loạn nhờ ch... ch... nó sẽ liên quan đến cái địa vị «Người nhà» của ông Thứ Trưởng do dự luận gần gũi cơ thể tôi từ lúc được thuyền chuyển về sở này. Nhất là việc giao du thân mật giữa ông Chánh và tôi, lại là một bằng chứng

Tại sao phần tử trí thức khi dẫn thân vào thực tế tàn nhẫn thường bị gạt ra ngoài để mang lấy cái hình hài thất bại như hình hài của Phan Đình Phùng trước Hoàng Cao Khải, hình hài của Maiakovsky trước tiếng cười ngạo nghễ của loại Prissypkine hình hài bản hàn trước thái độ huỳnh hoang của bọn bạo lợi ?

HÃY TÌM ĐỌC :

THÂN PHẬN TRÍ THỨC
của **VŨ TÀI LỤC**

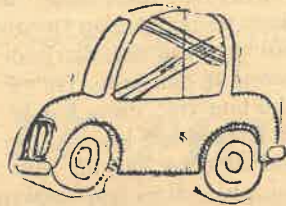
50 năm qua trí thức đã làm gì cho những chuyển mình của lịch sử ? Nếu tham vọng chính yếu của phần tử trí thức là tham vọng trị quốc bình thiên hạ thì ngược lại tham vọng chính yếu của các chính khách là tham vọng muốn tỏ ra mình là trí thức. Tại sao ?

HÃY TÌM ĐỌC : **THÂN PHẬN TRÍ THỨC DƯỚI NHÃN QUAN CHÍNH TRỊ** của tác giả **VŨ TÀI LỤC** do Việt Chiến xuất bản đã có bán khắp các tiệm sách trên toàn quốc.

hiền nhiên —. Thấy tôi lặng thinh. Loạn hỏi thúc :

— Thế nào, anh nhận lời chứ.

Chưa bao giờ, tôi gặp cuộc đối thoại khó khăn vất vả cỡ này. Cỗ họng tôi đắng nghét và như muốn nghẹn lại, vì sự thực, tôi đâu phải là thân nhân của ông Thứ Trưởng. Giữa tình thế gay go đó, Loạn giải thích thêm :



— Công việc này, chỉ cần anh ký «Bông» rồi chuyển lên ông Chánh, Loạn không tiện nói với ông, thành ra phải nhờ tới anh. Vả lại, nó cũng đúng với chỗ ngồi của anh. Tóm lại, Loạn chỉ nhờ anh chuyển mau, chuyển nhanh thế thôi.

Tôi cười và thở nhẹ nhõm. Trông khó khăn gì, nếu chỉ có thế, tôi hết lòng ngay. Loạn nghe tôi hứa — nàng nhí nhảnh nhẩy nhót như con chim vừa được phóng thích — khi vào quán Cà rem, Loạn thân mật và tinh tú hơn. Nàng tiết lộ thêm chi tiết :

— Chỗ ngồi của anh trước đây đã làm giàu cho nhiều người. Do đó, người được đặt vào đó, thường là thân nhân của ông nhớn. Loạn nói tới đây ngừng lại, để trả lời câu hỏi của người chạy bàn. Tôi vẫn ngồi im, mồ hôi bắt đầu rịn ra. Loạn nói tiếp :

— Em có nghe ông Chánh khen anh cần mẫn, ngay thẳng... Nhưng trong anh em, nhất là những người ngấp nghé chỗ ngồi của anh. Họ dèm pha ghê l m. Loạn nói thật, thời buổi này, trong sạch cỡ anh dễ cháy lăm. Bằng chứng hiển nhiên là anh không có tiền để «ngoại giao» với cấp trên. Như anh biết đấy, lương bổng bây giờ chán mớ đời... tiền lương đi xe, chưa đủ. Vậy lấy đâu mà ăn chơi, lê phè, phải kiếm chắc chứ.

— Tôi hiểu vậy, nhưng tôi không thể làm giống họ, tôi cố tránh né những cuộc mời mọc của mọi người.

— Như vậy là anh đã tự cô lập. anh sẽ là một con cừu giữa đàn sói. Loạn thú thực, Loạn thấy anh đứng đắn nhiệt thành, Loạn mới nói anh nghe.

Tôi rút khăn lau mồ hôi, rồi hỏi :

— Loạn muốn nhờ tôi giúp ai Loạn cho tên đi tôi sẽ cố gắng.

Loạn nâng ly cam vắt, uống từng miếng nhỏ mắt nàng ướt át, môi nàng hờ hững trên miệng ly, trông Loạn khiêu gợi và nũng nịu một cách tàn khốc. Tôi vội nâng ly lave nốc cạn như nuốt niềm rạo rức xuống bao tử. Loạn lại nói :

— Anh giúp Loạn vụ này, Loạn xin nói ngay là ; lợi tức chia hai. Loạn đang cần tiền. Anh thì có thể mua nổi một xế Toyota de Luxe. Tên ông ta là Trần Mùi một thương gia khét tiếng ở Chợ lớn.

Hồ sơ hiện đang nằm trong ngăn kéo bàn anh. Anh chả mất gì, chả tội gì, anh chỉ việc ký «Bông» coi như đã hoàn tất thủ tục thế thôi.

Tôi nhận lời với Loạn và tức tốc về lục hồ sơ có tên Trần Mùi ra cứu xét. Tôi đã ngồi hàng giờ bóp đầu suy nghĩ để hạ bút phản quan. Nhưng tôi không thể làm nổi khi liên tưởng đến sự đồ bề. Tôi sẽ phải ra tòa án mặt trận, báo chí sẽ tùm lum. Ông Tòa sẽ lạnh lùng... nhìn tôi kết án. Không, không thể được. Hình ảnh bố tôi với đôi mắt nghiêm khắc thoáng hiện cùng tiếng gào khóc của mẹ hiền, khiến tôi bàng hoàng buông bút đứng dậy, bỏ mặc lời thúc giục cùng những cử chỉ nồng nhiệt của Loạn.

Thế rồi, ngày lại ngày, cái tên Trần Mùi vẫn nằm chinh inh với những ám ảnh từ đây. Nhiều khi trong một thoáng, hình ảnh đầy quyến rũ của Loạn chế ngự. Tôi muốn... muốn lắm. Nhưng rồi câu «đói cho sạch, rách cho thơm» của mẹ tôi và những cảnh sống mất tự do như có mãnh lực khiến tôi bừng tỉnh... cho đến một hôm, lệnh thuyền chuyển được chính tay Loan «tổng đặt». Tôi đã thần nhiên tiếp nhận, giữa những ánh mắt khinh bỉ của đồng nghiệp và nụ cười nửa miệng của Loan.

NGƯỜI HỌ TRẦN

CUỘC THI

lựa
chọn

- ▶ (1) NGƯỜI VIỆT LÀM CHỦ ĐẤT VIỆT
- ▶ (2) NGƯỜI LÀM CHỦ ĐẤT
- ▶ (3) NGƯỜI THUÊ CÓ NHÀ CÓ ĐẤT

Để hỗ trợ cho cuộc tranh đấu hữu sản hóa người thuê nhà và người nghèo có nhà ở ; tuần báo Đời mời quý bạn tham dự một cuộc thi hào hứng có tặng giải thưởng xứng đáng. Nội dung cuộc thi yêu cầu quý bạn trả lời câu hỏi sau đây :

Hiện nay trên đất nước ta nhiều người thuê nhà vẫn còn phải đóng tiền thuê đất cho các công ty địa ốc của Pháp Kiều, Ấn Kiều và Hoa Kiều. Những đất, nhà đó là do các người ngoại quốc này lợi dụng thời kỳ thực dân để chiếm lấy của dân ta, với sự hỗ trợ của luật pháp thời Thực dân.

Với tình trạng đó, theo ý bạn thi chánh phủ ta nên áp dụng biện pháp nào trong 2 lối sau đây.

1 — Quốc hữu hóa nhà và đất của các công ty ngoại kiều để bán trả góp cho người ở thuê ?

2 — Buộc các công ty ngoại kiều phải bán trả góp cho người ở thuê với một giá tùy theo tình trạng nhà đất và thời gian cho thuê ?

Xin bạn chọn 1 trong 2 biện pháp.

1) — Biện pháp nào được nhiều bạn đọc đồng ý nhất sẽ được coi là hợp với lòng dân.

2) Bạn đọc nào đáp trúng biện pháp trên và số người đồng ý với bạn sẽ được trúng giải.

Các bạn chỉ việc cắt phiếu dự thi này đánh dấu thập trả lời ở 1 hay ở 2 và ghi số dự đoán vào câu hỏi số 3 rồi bỏ vào bao thư gửi về địa chỉ tòa soạn báo Đời, ngoài bao đề rõ «Dự thi Người thuê có nhà có đất»

Thời hạn nhận phiếu tham dự : Kể từ ngày phát hành Tuần báo ĐỜI Số 9.

Thời hạn chốt : 31-12-1969.

Thùng đựng phiếu tham dự sẽ đặt tại tòa soạn, có thừa phát lại chứng kiến, lúc niêm phong và lúc mở thùng, đếm phiếu. Quý bạn ở Saigon có thể mang tới thẳng tòa soạn bỏ vào thùng.

Các giải thưởng gồm nhiều phẩm vật giá trị sẽ loan báo trong 1 số tới.



**Một trường hợp đuổi nhà
thê thảm**

Bà Nguyễn thị Hương, ngụ ở 184 Nguyễn Cư Trinh, nhờ báo Đời lên tiếng về trường hợp bà bị đuổi nhà dưới đây :

Bà thuê của chủ nhà một căn nhà (số 184 Nguyễn cư Trinh) Chủ nhà có làm tờ cam kết bán căn phố

cho bà Nguyễn thị Hương với giá 430.000. Bà Hương đã trả trước 150 ngàn từ năm 1961, và giao kết số tiền còn thiếu, mỗi tháng bà đóng tiền lời là 2500đ. Chủ nhà đồng ý, nhưng sau đó, đổi ý, đưa nội vụ ra tòa đòi trục xuất bà. Ra tòa sơ cấp, bà Hương thắng kiện, tòa xử cho bà được quyền mua căn nhà. Nhưng trước tòa Thượng Thẩm. không hiểu sao, bà Hương thất kiện, tòa xử cho chủ nhà được quyền trục xuất bà Hương khỏi căn nhà.

Bà Hương đã 70 tuổi, chồng là một công chức về hưu nghèo không nơi nương tựa, sống với 8 đứa cháu ty nạn C.S. Hội đồng Đô Thành đã can thiệp với bộ Tư Pháp, xin tạm ngưng án lệnh trục xuất nhưng chưa có kết quả.

Báo Đời thành khẩn kêu gọi ủy Ban Liên Bộ cứu xét với tinh thần nhân đạo trường hợp bà Hương và chồng bà. Nếu bà Hương và gia đình bà vẫn bị trục xuất, thì báo Đời kêu gọi bà cử ở «lý» muốn ra sao thì ra. Xin bà báo tin ngày bà bị trục xuất cho báo Đời biết, báo Đời sẽ hô hào một số những dân ABC không có nhà đi ở thuê, tới chia sẻ niềm đau khổ với bà bằng cách ngồi lý tại nhà bà với bà để cho nhân viên Công lực có «xúc» thì xúc cả cho vui.

PHIẾU DỰ THI NGƯỜI THUÊ CÓ NHÀ CÓ ĐẤT CỦA TUẦN BÁO ĐỜI

Tên, họ đọc giả :

Địa chỉ : đường
..... tỉnh

Tôi lựa chọn biện pháp sau đây : (đánh dấu chữ thập vào ô vuông tương ứng)

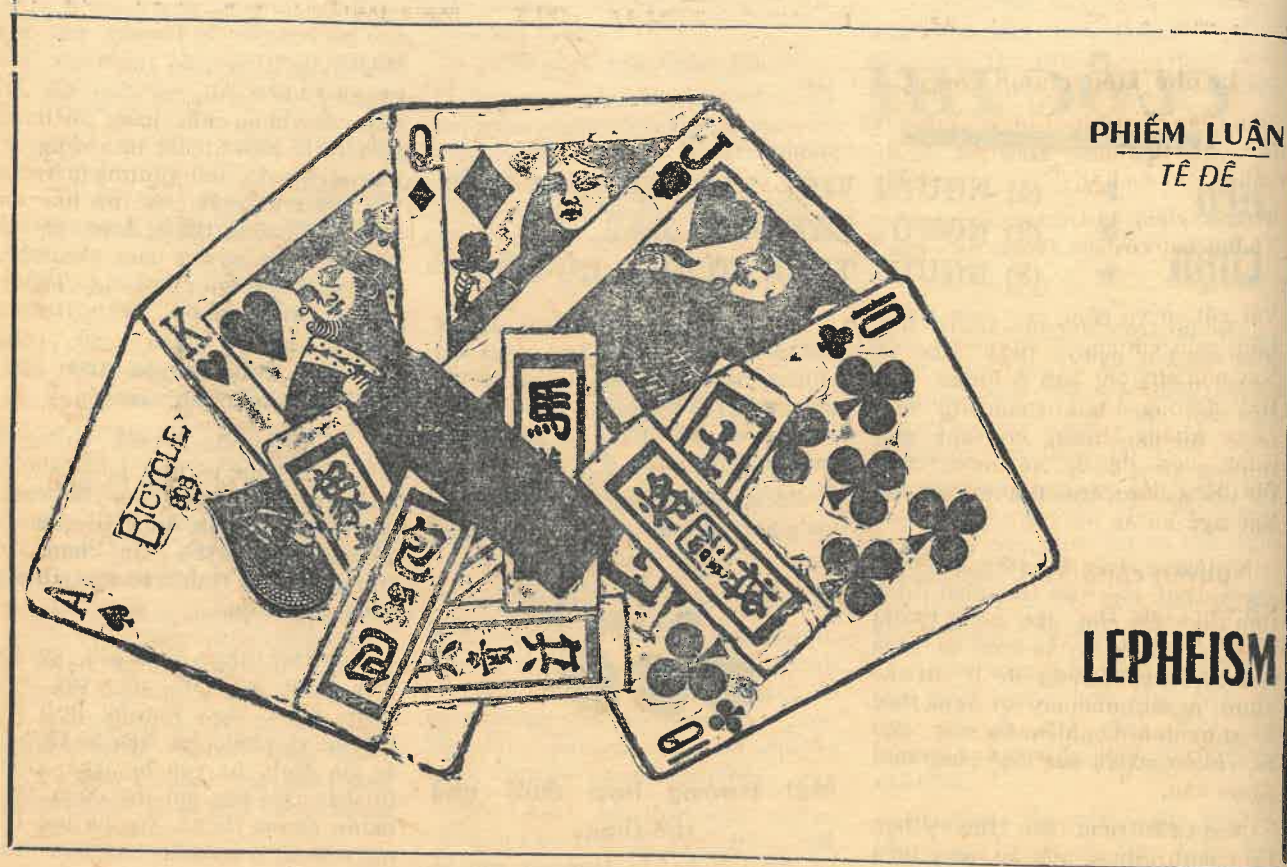
1.- Quốc hữu hóa đất, nhà của các công ty ngoại kiều, bán lại cho người thuê ☐

2.- Buộc các công ty nhà, đất ngoại kiều bán lại cho người thuê ☐

3.- Số người đồng ý giải pháp này là

người. (viết lại bằng chữ)

..... ngày



Lepheism là Chủ nghĩa lê phê. Lepheism là một danh từ có thể xuất hiện trong các tự điển của thế giới tương lai. Khi máy móc thay con người, khi con người dư thừa thức ăn. Chủ nghĩa lê phê sẽ đánh bại các chủ nghĩa khác, vì tới lúc đó con người có còn cái gì để mà tranh đấu cả. Nhân loại lúc đó chỉ để thời giờ nghĩ các giải trí và hưởng thụ cuộc đời đầy thú vui thiên đàng !

Lê phê là gì ? Lê phê là một cái gì rất lờ mờ, nửa chừng xuân, tà tà, lững thững, không nhập cuộc, không hết mình. Người ta có thể làm việc lê phê, ăn chơi lê phê, làm chính trị lê phê, đánh nhau lê phê, hòa đàm lê phê.

Thực ra thì con người không được quyền lê phê. Theo Thánh kinh, sau khi bà Eva nghe lời con rắn dụ dỗ ăn trái cấm, Chúa phán Adam rằng : « Vì ngươi nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sạch vì ngươi, trọn đời ngươi phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật-lê, và người ăn rau của đồng ruộng, ngươi sẽ làm đồ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào ngươi trở về đất, là nơi mà có ngươi ra, vì ngươi là bụi, ngươi sẽ trở về bụi » Chúa cũng phán cùng phái nữ là bà Eva rằng : « Ta sẽ làm cho mày (con rắn) cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ dây đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chơn người. Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén ngươi sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh

con, sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị ngươi . »

Tuy nhiên, con người vẫn lê phê, càng ngày càng lê phê. Theo luật tuần hoàn, sống rồi tới chết, yếu rồi tới ghét, chiến tranh rồi đến hòa bình, nghèo rồi đến giàu và làm việc rồi phải đến lê phê. Lê phê là một giai đoạn cần thiết, để lấy lại sinh lực sau khi làm việc hết mình, lê phê đối với văn nghệ sĩ lại là giai đoạn, là yếu tố cần thiết hơn nữa, để tìm chất liệu, để tìm một hướng đi mới cho nghệ thuật. Nhưng khôn thay, trong nhiều trường hợp người ta đã không thể lê phê được, vì lê phê cũng có nghĩa là đối rách đi theo liền sau gót

Có nhiều thứ lê phê, lê phê của triết nhân coi đời sắc sác không không, chẳng cần bon chen, cứ sống lững thững kiểu « ăn để sống » vẫn thấy hạnh phúc. Có kiểu lê phê dự tính, lê phê của kẻ giàu lấy tiền để tiêu dao tháng ngày, có thứ lê phê bất khả kháng thứ lê phê bắt buộc vì không thể làm hơn được cái khả năng của mình. Kiểu lê phê sau cùng này có vẻ rất phổ thông tại Giao chỉ, vì tình trạng người khôn của khó, nhiều người phải bỏ tay mà sống lững thững, lê phê cho qua ngày đoạn tháng. Vô tình họ đã trở thành những triết gia bất đắc dĩ. Hiện tượng các thanh niên ngồi cả đồng trong các quán cà phê là một bằng chứng hùng hồn về cái kiểu lê phê bất khả kháng này. Sau đây là một số các hiện tượng lê phê, một số các nhân vật theo chủ nghĩa Lepheism.

PHIẾM LUẬN TÊ ĐỀ

LEPHEISM

Lê phê kiểu chánh cống Giao chỉ

Dân Giao chỉ ta thời bình đã biết thế nào là Chủ nghĩa Lê phê từ khuya. Nhiều khi họ đã lê phê đến ba tháng liền chỉ ăn hút, đớp hít, cờ bịch :

Tháng giêng là tháng ăn chơi
Tháng hai cờ bạc, tháng ba rượu chè.

Vi :

Vất vất vợ vợ cũng nực cười !
Cầm cầm cúi cúi có hơn ai ?
Nay còn chị chị anh anh đó,
Mai đã ông ông mụ mụ rồi.
Có có không không, lo hết kiếp,
Khôn khôn đại đại chết xong đời.
Chi bằng lão lão lơ lơ vậy,
Ngủ ngủ ăn ăn nói chuyện chơi.

Nguyễn công Trứ, một cây lê phê

Nguyễn Công Trứ khi làm việc thì hết mình, nhưng khi tà tà thì đúng là một chuyên viên lê phê.

Ông đã coi cái thú hành lạc, cái thú lê phê như một thực tại duy nhất của cuộc đời này :

Cuộc hành lạc bao nhiêu là lãi đấy,
Nếu không chơi thiệt ấy ai bù.

Vi vậy :

Năm ba chủ tiêu đồng lếch thếch,
Tiêu dao nơi hàn cốc thanh sơn.

Hoặc :

Thú tiêu sầu rượu rót đề thơ,
Có yến yến hương hường mới thú,
Khi đắc ý mất đi mây lại,
Dư thiên thiên thập thập thêm nồng.

Hoặc :

Cầm kỳ thi tửu,
Đường ăn chơi mỗi vẻ mỗi hay,
Đàn năm cung réo rất tinh tinh đấy.
Cờ đôi nước đập dinh xe ngựa đó.
Thơ một túi phẩm đề câu nguyệt lộ,
Rượu ba chung tiêu sái cuộc yên hà.

Tân Đà, một « xếp xồng » lê phê

Ông cũng có quan niệm :

Cảnh đời gió gió mưa mưa,
Buồn trông ta phải say sưa đỡ buồn.

Ăn chơi và lê phê là cái lời trông thấy :

Bạc tiền gió thổi thơ đầy túi,
Danh lợi bèo trôi rượu nặng vai.

Và đây là kiểu lê phê của ông :

Khi vui vui lấy kéo già,
Còn men dốc cả giang hà chưa say.

Hoặc :

Túi thơ đeo khắp ba kỳ,
Là chi rừng biển thiếu gì gió trăng.

Hoặc :

Thức ăn đến nó là thanh,
Mở ra chỉ một mũi chanh vắt vào.
Nuốt trôi mát ruột làm sao,
Lâu nay mới thỏa ước ao ăn là.

Hippy và lê phê

Phong trào Hippy gần đây cũng chứa một phần nào chất lê phê. Những dân Hippies khước từ những cái vất vả của cuộc đời như cạnh tranh thương mại, đánh nhau, họ chủ trương một nếp sống tà tà, hòa bình. Họ chỉ cần ăn để vừa đủ sống, họ chẳng cần cắt tóc cạo râu, đi xe hơi, ở máy lạnh. Họ khoái sống ngoài trời lang thang trong cây cỏ như những dân du mục.

Những Hippies khoái nghe nhạc, hút LSD, vì LSD dẫn dắt họ vào 1 thế giới lê phê, huyền ảo, kỳ diệu. Họ chủ trương bất bạo động, họ khoái Chúa, Phật và Gandhi.

Những người « Tân tiền sử » và Sự lê phê.

Mới đây ở HK ta thấy xuất hiện 1 phong trào khá lạ lùng. Phong trào bỏ thành phố để vào núi non, hang động sống như nhân loại thuở khai thiên lập địa, thừa ăn lông ở lỗ. Họ cho rằng đời sống văn minh đã phá diệt hạnh phúc của con người. Sự lê phê sống trong thiên nhiên làm họ tìm lại được hạnh phúc đã mất trong những chuyến xe điện ngầm, trong những tòa nhà chọc trời, trong những hầm mỏ, trong những sở làm do chiếc đồng hồ làm chủ. Những người này kéo cả vợ con vào hang động, họ chỉ mặc những quần áo vải thô và chỉ che những điểm phải che, hồ tắm cộng đồng, ăn cộng đồng, đúng là kiểu sống chung hòa bình thực sự.

Những quán cà phê và lê phê chủ nghĩa

Những quán cà phê mọc như nấm là quê hương của nhạc Trịnh công Sơn và lời ca mất mát tuổi trẻ của Khánh Ly, là nơi nuôi dưỡng chủ nghĩa lê phê. Những con người ngồi trong đó, những thanh niên ngồi trong đó, đa số mất mát về một cái gì đó trong cuộc đời, một tình yêu, một người bạn lính... Họ tìm được một vuốt ve, một an ủi tạm thời, rất ngắn ngủi nhưng cần thiết. Họ được im lặng trong tiếng nhạc đau khổ đồng lõa với khổ đau của họ, họ được chửi đời trong tiếng nhạc kích động, họ được nhìn ngắm cuộc đời xao động đang diễn ra ngoài cửa quán. Họ có được cái khoái cảm lê phê, cái hạnh phúc mini mua rất rẻ : chỉ 3 hoặc 4 chục bạc, họ được ngắm những lũ người hời hợt, một nhòai không nụ cười sau những cuộc vật lộn với cuộc sống, với miếng cơm manh áo đang về nhà giờ tan sở. Ra khỏi quán họ lại thấy trống rỗng khủng khiếp vì sự lê phê bất khả kháng theo sát không rời.

Những cái tên của các quán cà phê cũng mang một màu sắc triết. Có lẽ ngôn ngữ đã mất giá trị, đã bất lực trước đồng tiền: nên hầu hết các quán đều có những cái tên rất ngắn như : Gió, Bão, Thơ, Trê Lú. Nếu không ngắn thì lại rất lê phê như Mây bốn phương trời, Chiều tím, Hương cổ may...

Chính trị lê phê

Có nhiều chính khứa ở Giao Chỉ là những đồ đệ, môn đệ chính cống của chủ nghĩa Lepheism. Họ có cái mốt là khi bị rót đài, hoặc khi chưa được

đặt chân vào làng chính khứa 1 cách công khai thì họ rất là phê, nghĩa là chẳng tranh đấu cho dân chúng được cái giải rút gì, cũng có những chính khứa khi ra tranh cử thì hứa với dân đến đủ điều nghe mà phát thêm, nhưng khi chui lọt được vào 2 tòa nhà, lọt được vào đấu trường chính chị chính em thì lại là phê quên cả những lời hứa. Nhiều chính khứa mắc bệnh chùm chăn, chùm chăn ngay cả trong mùa nắng, hoặc là phê nằm dưới cây sung mà há miệng chờ. Cũng nhiều ông chính khứa đểch biết mùi phân heo, mùi xình thối như thế nào cũng nói chuyện xây dựng nông thôn. Họ đã xây dựng nông thôn với xăm bánh trong salon máy lạnh, họ đã xây dựng nông thôn trên bàn mà chược, trên sân ten nít, trong hồ tắm ở Séc của Tây. Tất cả những chính khứa này đều soọc ti ở các trường chính trị Lê phê nổi tiếng nhất thế giới.

Hòa đàm BaLê và chính sách là phê.

Những tay hòa đàm nổi tiếng của cuộc hòa đàm BaLê là những người rành về sách lược là phê hơn ai hết. Họ đã là phê đến mức độ không hề tưởng tượng nổi, chỉ tìm một kiểu bàn thôi cũng phải mất hàng tháng, và từ đó đến nay, họ vẫn giữ nguyên tình trạng là phê không nhúc nhích, nhịp độ tiến triển của cuộc hòa đàm là nhịp độ của một con sên già hết sí quách. Là phê đến độ kẻ thì đi chơi núi, người thì về xứ thăm bà xã. Đây là một



84bis, Bà Huyện thanh Quan Đ.T. 24.656
Hoặc: 81, Trần bình Trọng Đ.T. 38.265

ĐẢM NHIỆM VỀ

- Mọi thủ tục xin chiếu khán xuất ngoại cho người Việt Nam.
- Quý vị sẽ được hăng bảo hiểm nhân mạng trong cuộc hành trình.
- Tổ chức du lịch thăm các thắng cảnh hoặc di tích lịch sử tại V.N.
- Bảo đảm và rất nhanh chóng để quý vị được hài lòng và toại nguyện.

thứ là phê chủ đích theo đúng chính sách chứ không phải kiểu là phê của các thanh niên ngồi trong quán cà phê. Sở dĩ họ là phê vì còn chờ sơ hở của nhau, vì chưa bền nào thấy ăn cái giải rút gì.

Hai ông Tổng Kinh và Tổng Tài là phê

Gần đây, mỗi đêm, dân chúng Giao Chỉ được thưởng thức những màn Show rất hấp dẫn, đó là Show Kinh Tài do hai đại tài tử trình diễn trước ông kinh. Hai ông này đã trình diễn một cách hết mình, và tích cực, tích cực đến nỗi biến cả sắc diện oai phong lẫm liệt, tích cực đến độ toát mồ hôi trán mà vẫn bị dân chúng, nhất là Giám Sát Viện cho là phê.

Dân chúng thấy rằng, trong một câu hỏi của Thượng nghị sĩ Rùa Vàng, Ông Tổng kinh trả lời là: « Tôi không rõ việc này vì mới vào chính phủ », Câu trả lời của ông rất hợp lý nhưng có vẻ là phê. Còn Ông Tổng tài thì trả lời Thượng nghị sĩ kaki Phạm xuân Chiêu là: « Chúng tôi chậm án chậm nói... » Câu trả lời này cũng làm cho dân chúng hiểu lầm ông là một chuyên viên là phê. Thật là tình ngay lý không ngay.

Gần đây, hai ông bị Giám sát viện làm cho ngứa ngáy thêm là đòi hai ông ra điều trần. Hai ông từ chối, và vì vậy bị cho là có thái độ là phê. Thật là tội cho hai ông, điều trần rồi lại điều trần ngày thì còn gọi gì là hạnh phúc của cõi đời ngắn ngủi như chiếc vảy mini này!

Thuế kiệm ước và tình trạng là phê

Từ khi đưa bé Kiệm ước được ông bà Kinh Tài cho ra đời, có nhiều hiện tượng khóc cười xuất hiện. Một trong những hiện tượng đó là hiện tượng buồn bán lai rai, buồn bán là phê, vì dân đểch có tiền, dân buộc thắt lưng bụng hơi kỹ. Mấy anh làm báo mặt méo và răn reo như quả táo tàu khi thấy báo trời sứt không đều. Mà làm báo, khi báo bị bệnh thì làm gì có thuốc như thuốc điều kinh của mấy chị em phụ nữ! Có anh đề nghị nên ra loại báo mini «báo kiệm ước» vừa rẻ vừa lành, nghĩa là khổ báo nhỏ vừa bằng bàn tay, hay nói đúng hơn vừa bằng tờ giấy vệ sinh để tiện lợi cho dân đến sau khi đã đọc xong Tiểu ngạo giang hồ.

Trong gia đình, vào những buổi cơm, mọi người, nhất là các giới nhi đồng, coi bộ ăn là phê hẳn, không còn hứng thú tranh nhau ăn, vì trên mâm cơm cảnh trí ngày càng hoang vu, chỉ thấy xanh ngắt như cánh đồng VN mà chẳng thấy thật thây cá xuất hiện cho zui mắt zui miệng. Một ăn là phê lẽ ra phải được chính phủ chỉ dẫn cho dân đến mới phải. Dân đến nó tin rằng các bữa cơm của 2 ông Tổng Kinh và Tổng Tài chắc chắn không là thứ « cơm kiệm ước» như họ.

Có một hiện tượng nữa là, từ hồi xăng nhớt leo thang, các vị liền ông khoái bắt chước Cựu Thủ tướng Hương gãi cái sự đời và thấy nó lẩn tẩn thiết nếu không nói là nó teo lại mặc dầu họ chẳng bị bệnh teo chim. Họ không có tiền đi xi nê, đi nhậu dĩ nhiên là phải tìm cách khác giải trí, và cái cách

giải trí lành mạnh rẻ tiền nhất là bắt chước cụ Hương:

Ngồi buồn gai «đế», «đế» lẩn tẩn...

Hội Văn Bút Quốc Tế và Văn Chương Là Phê

Trong kỳ họp mặt của các nhà viết lách quốc tế tại hội Văn Bút Quốc Tế kỳ này, họ đã đem ra đấu láo, hội thảo về đề tài « Văn chương là phê ». An Nam ta cũng cử đại diện đi dự, nhưng dân An Nam mít cho đến nay cũng có hiểu văn chương là phê, mà các quan Tây, quan Mèo đem ra đấu láo nó như thế nào, họ cũng đểch biết là Việt Nam có tác phẩm nào thuộc loại văn chương này không. Nhưng chắc chắn đã gọi là văn chương là phê thì thế nào cũng có hình bóng của cái «lá đa».



Cái lá đa đã tạo nên văn chương là phê. Chắc chắn thứ văn chương của Playboy cũng phải kể là thứ văn chương là phê. Văn chương là phê cũng có thể là thứ văn chương đề cập tới vấn đề đóp hit, ăn nhậu lai rai, hoặc là đề cập tới lớp trẻ khoái hưởng thụ hiện tại lấy mặt trời, cát biển, hơi rượu, đàn bà, tiền làm những thần tượng cao hơn cả Chúa, cả Phật, cả Thượng đế. Có kẻ thói mồm nói là Giao chỉ đang đánh lộn làm gì có văn chương là phê, nhưng chắc chắn thứ văn chương là phê sanh trưởng trong chiến tranh mới là thứ văn chương là phê super, bi đát. Xin văn sỡi An Nam nào cảm thấy tác phẩm của mình mang tính chất là phê gửi gấp cho nhà xuất bản Đại Ngã để chuyển gửi, ăn tiền là cái chích.

Chiến tranh và chủ nghĩa là phê.

Khi chiến tranh còn chia cái bản mặt nham nhở bần thủ ra thì chủ nghĩa là phê còn có cơ hội phát triển. Giới trẻ có khuynh hướng hưởng thụ hiện tại,

hiện tại tuy ngắn nhưng chắc ăn. Quá khứ của họ với văn, đèn ngòm, tương lai thì mờ mịt, và «nên thơ», như sương mù Đà Lạt. Họ chỉ còn hiện tại, hiện tại của họ mất mát nhưng là của họ. Họ khoái là phê vì là phê là lãi. Học hành cố gắng cũng đi lính. Tú tài cử nhân cũng dài, vậy thì cứ thuốc lá, cà phê, lang bang đấu hót qua ngày là thứ triết lý rất phổ thông của giới trẻ. Ngay cả trong tình yêu một thứ say đắm nhất mà họ còn phê là, vì họ bắt lực về tài chánh, về danh vọng. Hôn nhân đối với họ gần như chuyện thần tiên hay chuyện của kẻ mất trí...

Lực lượng người nhái.

Đây không phải là 1 lực lượng khủng khiếp thuộc quân sự. Lực lượng người nhái của Hải Quân An Nam cũng như của Thế giới là những binh sĩ lì lợm nhất, được huấn luyện cực khổ nhất, và cũng được giao phó những công tác còn ác ôn hơn là Mission Impossible. Nhưng khôi hài là người nhái cũng được các anh em kaki dùng để đặt cho những anh lính trốn việc quan ở nhà. Lính là phê, lính cẩu, lính văn nghệ, lính kiểng thường là loại lính gia nhập lực lượng người nhái này. Nghề của họ là lặn. Ít khi thấy họ xuất hiện, chủ trương của họ là lặn thật lâu, thật sâu. Hễ quan kêu thì ít khi thấy mặt, nhưng những ngày phát đồ quân tiếp vụ. những ngày liên hoan có đóp hit và nhất là ngày lãnh lương thì có mặt đầy đủ và chẳng có anh nào lặn cả. Lực lượng này nếu không điều chỉnh, nếu không kiểm soát sẽ thành một lực lượng lớn mạnh, mà một khi lực lượng này lớn mạnh e khó có thể thay được quân Đồng Minh.

Về phía công chức những người đi trễ về sớm, trốn tránh nhiệm vụ cũng không phải là con số ít ỏi, lưa thưa. Với đồng lương mini, lương kiệm ước họ dễ có khuynh hướng là phê, nếu không muốn nói là thực sự thì họ đã và đang là phê rồi. Nền hành chánh của An Nam ta nổi tiếng trên thế giới là Rùa nếu công chức không được nâng đỡ tận tình cũng e rằng nền hành chánh sẽ biến thành con rùa thọt, rùa cả nhạc mất!

Những dụng cụ lặn phát triển chủ nghĩa là phê

Có thể nói nền văn minh cơ khí đã làm cho chủ nghĩa là phê một ngày một bành trướng khủng khiếp. Từ khi có cái trò «ấn nút», con người, nhất là giới chị em phụ nữ, có thừa thì giờ để là phê, khi muốn nấu cơm chỉ việc cho gạo nước vào nồi National rồi ấn nút thế là xong. Muốn uống nước trái cây cũng ấn nút, muốn xem tivi cũng ấn nút, muốn tắm

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

PUB.TÂN-TRÍ

KH 902 BYT/900P

nước nóng cũng ần nút.... Chỉ còn thiếu ần nút là chồng yêu, chồng làm tình, ần nút là có máy tắm và thay tã chùi đít cho con, ần nút là có máy cho con bú, ần nút là thấy chồng đi chơi với bồ nào, ần nút là thức ăn ở chợ chuyên tới nhà....

Nhưng chị em mà lè phè bèn có lăm chuyện. Chị em sẽ ngồi lè đôi mách, chị em sẽ tổ chồng ần cấp tiền dân, chị em có thì giờ theo dõi chồng, chị em có thì giờ giải trí lành mạnh với Phi, với Mỹ, chị em có thì giờ tư sục, tổ tôm, mà chược, chị em có thì giờ lui tới chợ Bến thành sưu tầm thức ăn như Bún Ốc, Nem nướng... và như vậy cái lè phè của chị em làm cho các ông chồng hết lè phè, mà phải làm việc như thân trâu ngựa để nuôi dưỡng cái lè phè của chị em!

Chủ nghĩa lè phè và tương lai nhân loại

Các nhà khoa học và xã hội học tiên đoán là trong tương lai của thế hệ chúng ta, con người sẽ chỉ có một vấn đề bận tâm duy nhất là sắp xếp chương trình lè phè. Vào lúc đó con người có máy móc làm nô lệ, con người sẽ có các thức ăn lấy từ biển và các hành tinh khác, các đồ ăn hóa học chế biến từ đất đá rong rêu. Lúc đó chẳng có chủ nghĩa nào ngoài chủ nghĩa khoái lạc và lè phè được nh c tới. Báo chí hằng ngày sẽ không có mục ần cấp, hiem dâm, tham nhũng vì thời đó tiền tài vút đi không lối, đàn bà, con gái lượn lờ ngoài đường như cá biển. Báo chí chỉ còn toàn là Playboy. Báo đời lúc đó sẽ chỉ đăng mục Đóp hit, giải trí lành mạnh cũng như ác ôn, mục Trường đua Phú thọ, mục Hit tô phè, mục giới thiệu người yêu, mục «cho thuê bô» «cho thuê người yêu» mục Bún Ốc không gian, Bún Chả Apollo, mục nem nướng Venus, mục chả giò Cẩm Linh, mục Mọc Tồn Bạch Ốc, mục Tiết canh Vịt B.c Kinh, mục Vịt cồ tiềm Mao trạch Đông, mục Éch chiên bơ kiểu Frerh Can can, mục t m hơi Mặt trăng, mục Sữa tươi Brigitte, sữa sôc Elke Sommer, mục M.t nai tiềm thuốc bắc kiểu Audrey, mục Râu mực nướng Staline...

Đặc biệt nhất lúc đó tại Giao Chỉ anh em báo Đời có mở một cái quán giải khát cho giới trẻ, quán chỉ bán sữa tươi do chính các quý vị tự môi nút các em đủ mọi quốc tịch với những «Đinh sữa» căng tròn như của Marilyn Monroe hoặc Jane Mansfield, quý vị cũng có thể uống cà phê Cu ba do chính Fidel Castro tự tay pha hầu quý vị. Còn nhiều thứ hấp dẫn nữa nhưng kể viết tự kiểm duyệt.

Kể viết mong quý vị đang đọc tới giòng chót này sống tới lúc đó, sống còn đủ si quách để chúng ta cùng thưởng thức những « của ngon vật lạ » đó để quên đi quá khứ đầy nước mắt, đầy bom đạn, đầy rác rưởi, đầy máu xương, đầy đói khổ, và đầy những cái gọi là kiem ước.

GIA-LONG

thu băng

132, TRƯƠNG-MINH-GIANG
SAIGON

(Ngã ba Trương-minh-Giang
và Kỳ Đồng)

- Nhận thu băng giao gấp.
- Bán băng thu sẵn đủ tất cả các loại nhạc cho tất cả các loại máy lớn, nhỏ. CASSETTE MONO Stéreo
- Car stéreo — Cartridge
- Xử dụng toàn máy tối tân.
- Kỹ thuật thật tinh vi
- Một rừng băng thu sẵn. Êm dịu, kích động, nhạc sống thu tại các phòng trà danh tiếng và các băng học ANH MỸ PHÁP, ĐỨC, Ý, NHẬT bộ nào cũng có học. NHẠC GIẢNG SINH VIỆT NAM và NGOẠI QUỐC

- Việc làm thật cẩn thận
- Nơi có thể tin cậy được

Kính mời đến thưởng thức và chọn lựa.

— Mở cửa từ 07 giờ sáng tới giờ
nghiêm, cả ngày lễ và chủ nhật

GIALONG'S RECORDS

KÍNH MỜI



người chết
có thể nói chuyện
với người sống không?

(TIẾP THEO ĐỜI SỐNG 9)

Có người bảo là bên kia thế giới vô hình cũng có đủ các hạng nhân vật cao, thấp, trung chánh, gian tà và tự nhiên có «kẻ» giả mạo xưng tên đối lão. Nhưng cũng có những điều đạo đức hoặc báo trước các việc tương lai của những «Chơn linh» đứng đ'n giảng cơ dạy cho những người có tâm chí.

Vậy, các bạn nghĩ sao? Ở mục này chúng tôi xin đón rước mọi ý kiến.

Các phép bí truyền: phù, chú ần hay là phần bí mật trong Tôn Giáo

Tất cả các Tôn giáo lớn trên thế giới như Thiên Chúa giáo, Phật giáo, Bà La môn, Hồi Giáo, kể cả Nho Giáo đều có hai phần; phần triết lý luân lý phổ thông cho đại chúng và phần siêu hình dành cho một số rất ít người đặc biệt.

Thiên Chúa giáo có khoa Thần linh học (Théologie) Bà la môn có khoa luyện phép xuất hồn, Lão giáo có thuật Luyện Đơn, Nho giáo có Hình nhi thượng học, Hồi giáo cũng có những phép luyện thông thần của họ.

Riêng Phật giáo có một Tông phái đặc biệt chuyên về Phù Chú Ẩn gọi là Mật Tông.

Tựu trung, mỗi Tôn giáo đều có một bộ phận «mật» dùng các phép riêng nhằm «sáp nhập phần hồn với đấng Thần linh tối cao» hay «Thượng Đế» hay một vị Phật.

Thiên chúa giáo gọi đó là các phép bí tích. Sau đây là 7 phép Bí tích mà người Công giáo phải làm:

1.— Phép Rửa Tội (Do phép này, người Tin đồ nhận Thiên Chúa là đấng Cứu rỗi, toàn quyền năng, và cầu xin Ngài xá tội nguyên tổ cùng tất cả các tội khác cho mình).

2.— Phép Thêm Sức (Do phép này, người Tin đồ tin tưởng mình được Ôn Trên ban cho sức mạnh thiêng liêng).

3.— Phép Minh Thánh Chúa.— (tức là ần chiếc bánh Thánh, tượng trưng mình Thiên Chúa, để tiếp nhận Thiên Chúa vào tất cả đời sống mình).

4.— Phép Giải Tội.

5.— Phép Xức dầu Thánh. (Nhận chịu ơn lành của Thiên chúa)

6.— Phép Truyền chức Thánh (nhận sự che chở của ThánhThần)

7.— Phép Hôn phối (cuộc Hôn nơon của hai Tin đồ Nam Nữ được Thiên Chúa ban ơn lành).

Tất cả các phép Bí tích trên đều có nghĩa «đem cả phần Hồn và phần Xác của người Tin đồ dâng cho Thiên Chúa».

Hiển và mật
Các phép trừ tà, chú ếm và phép «Mật Hạnh» giải thoát

Chúng ta chỉ biết Phật giáo với các lý thuyết Tứ Đế. Bát Chánh Đạo, Thập Nhị Nhân Duyên, với Duy Thức Học, Nhân Minh Học v.v.. Mà ít khi nghe nói đến «Mật Tông» trong Phật giáo.

Khi còn tại thế dạy Đạo. Đức Phật Thích Ca luôn luôn tránh những chuyện siêu hình, và khuyên đệ tử chớ nên nghĩ tưởng đến những

chuyện thần thông biến hóa, những chuyện thuộc về Thần quyền.

Ngài nói rằng: Đạo Phật là Đạo Cứu Khổ và tất cả Phật pháp chỉ nhằm một mục đích cứu khổ mà thôi. Ngài lại đem câu chuyện «người bị tên độc» ra làm tỷ dụ, nói rằng một kẻ kia đang bị một mũi tên thuốc độc cắm vào thịt. Công việc cần kíp của y là phải nhổ mũi tên ấy ra trước đã, chớ nếu y cứ lo tìm biết coi ai bắn y, vì lẽ gì bắn y, mũi tên ấy tằm bằng thứ thuốc gì, thì đến lúc y thỏa mãn được sự tò mò, chắc chắn y đã bỏ mạng vì thuốc độc đã ngấm khắp thân thể, không còn có cách gì cứu nổi.

Cũng như thế, chúng sanh đang khổ sở vì các bệnh tham sân si trầm trọng, đang mê mết ở trong nhà bị lửa cháy (dụ cho ba cõi sinh tử luân hồi), việc cấp bách là phải trị dứt các bệnh khổ và ra khỏi nhà lửa, ấy thế mà cứ lo nghĩ những chuyện siêu hình, những chuyện chưa cần thiết phải biết đến, thì thật là không hợp lý.

Vì thế cho nên, tất cả những các phương pháp «cứu khổ» của Đức Phật đưa ra dạy Đời đều rất thực tế, rất dễ thi hành, tùy theo hoàn cảnh và tâm trí của mỗi người. Đó là Trung Đạo, không buộc phải ép xác khổ hạnh, cũng không mê đắm vật chất, chỉ cần nhận định sự vật cho chúng với Chân lý (giác) và hành động đúng Chân lý (Hạnh) khi Giác và Hạnh đầy đủ thì tự nhiên được giải thoát khỏi mọi sự khổ.

(Còn nữa)

THỢ CÀY



CUỒNG SĨ LÊ MINH HẢI

● chuyện Ba Lê do phóng viên Văn Lương gửi về ●

Kể chuyện Ba Lê mà không đã động tới anh Lê Minh Hải là một thiếu sót không thể tha thứ. Đây là một nhân vật chánh trị vui nhộn đầy màu sắc thời đại nhất. Người già gọi Lê Minh Hải là một cường sỹ, giới trẻ thì gọi «lũy» là Hippy Lê Minh Hải nhưng chính anh chàng này khi gặp tận mặt thì lại có vẻ 1 người thông minh vui tính ưa trào lộng. Hồi mới qua Pháp anh em sinh viên đã kéo tui đi ăn la cà ở khu La Tinh và đã giới thiệu tui với anh Lê Minh Hải là «lãnh tụ» nhóm Trung lập Diễn Đàn là tên 1 tập san «mua không bán, xin thì gửi tới tận nhà cho, ai cầm cũng phải đọc một hơi hết ngay vì nó vừa vui lại mông.» Anh Hải vui tánh, người kể từ cổ xuống tới chân có vẻ cũng không có gì đặc biệt, còn khuôn mặt có vẻ thông minh lại được một bộ tóc dài tỏa ra coi thấy rất mới, rất hấp với lẽ đường khu la tinh. Có lẽ mái tóc đó đã mang lại cho anh cái nhãn hiệu Happy.

Lê Minh Hải năm nay tuổi vừa 35 gốc người sanh ra ở miền Bắc Việt Nam, mẹ anh người Việt ba anh người Chà lai. Anh vào đời kiếm ăn với cái khoa thông ngôn L'Interprète auxiliaire cho quân đội Pháp. Và

trong phạm vi ấy chẳng ai để ý tới anh. Những xui cho quê hương VN mà may cho anh ta là có vụ di cư vĩ đại vì cả triệu người không muốn ở lại với Cù và các đồng chí nên tất cả đã làm một đường «ra đi không mang va li»... Đa số «dò» Nam thì Lê Minh Hải lại «đọc» một đường qua Pháp.

Anh vẫn có vẻ quyến luyến với quê hương Việt Nam, hơn thế nữa khi nói chuyện với anh người ta có cảm nghĩ rằng anh là một «người Việt yêu nước».

Hồi có hội nghị «gieo neo» 1954 người ta thấy anh lang bang ở đất Thụy sỹ và cũng có vào ngủ chung lều với Võ Thành Minh người đã tính những nhẽo để cản ngăn việc chia cắt Việt Nam. Từ ngày đặt chân trên đất Âu Châu, Lê Minh Hải đã tìm được đúng nếp sống có lẽ là vừa ý anh ta, nghĩa là kiếp sống lang bang sỹ, cứ kiếm được ngày nào là xào luôn ngày đó, cái ngón kiếm cơm của anh là vác cây đàn vào các tiệm ăn nhậu ngao vài bài ca lạ hoắc. Sau đó anh tới đất Marseille cắm dùi. Tại đây anh cho ra đời lại rai một tập san sống cho tới nay cũng được tới 6 năm rồi. Trong 6 năm qua Việt kiều

ở Pháp ít ra cũng đã một lần được gửi diều 1 tờ Trung lập Diễn Đàn có phụ đề chữ Pháp. Phần pháp văn thì có vẻ đứng đàng nhưng phần Việt văn thì đọc mà không thể nin được cười. Vì người ta thấy anh chữ đồng tất cả, cả Nga cả Mỹ, cả Mao, cả Hồ, cả Hà nội lẫn Saigon. Báo in Ronéo mà dày độ 4 hay năm tờ. Trang đầu tờ Báo luôn luôn có 1 câu tư tưởng của Lê Minh Hải đóng khung theo cái kiểu Mao Chủ Tịch ở B. c. Kinh. Cái số báo mà anh Hải gửi cho tui thì có ghi «óc phê bình đã phá hiện hữu là tinh thần để xây dựng một tương lai».

Trong trang 2 thì có ghi danh sách người sáng lập như sau : cụ Nguyễn văn Cồn thợ máy đã tạ thế, cụ Nguyễn xuân Sâm thợ Hồ mòng Điệp đại biểu công nhân kiêm thi sỹ, cụ Bùi Ân rửa chén lao động, cụ Trương Lâm bưng đĩa rửa chén cụ Minh Nestor, lao động gác gian, cụ Bùi văn Thạch thợ thuyền và cụ Trần Ngọc Quý công nhân thủy thủ. Đặc biệt trong trang này có ghi một tư tưởng của Lê Minh Hải : «Càng nhiều bằng cấp bao nhiêu thì lại càng giỏi nghề buôn dân bán nước bấy nhiêu. Càng giàu có bao nhiêu thì tính chất lại càng bản tiện bấy nhiêu». Trong trang này có đăng 1 bài nhan đề «Những nan giải trong giải pháp hòa bình» mà chúng tôi xin trích nguyên văn 1 đoạn sau đây để cho độc giả nếm mùi báo của cường sỹ Lê Minh Hải — «Rất nhiều bài học đau thương đã cho chúng ta thấy rõ, từ sau đệ nhị đại chiến tới nay : tỷ như Trung cộng xâm lăng Tây Tạng, đế quốc Nga đàn áp nhân dân Tiệp Khắc, thực dân Nga đàn áp nhân dân Balan, thực dân Trung cộng xâm chiếm Mông cổ...(!) những vụ Poznan Budapest, Prague, Berlin de l'est v.v... Tội ác của vợ chồng tên ác ôn Phái xít Mao Thạch Thùng. Tội ác đầy trời của lãnh chúa quân phiệt Xít Ta lin, cộng với tội ác của bè lũ Mao Hồ Việt Cộng thì kể sao cho xiết...bài báo ghi tiếp trong ngoặc (còn dài, kỳ sau đăng tiếp)

Riêng cái bộ biên tập thì có ghi ở trang 3 như sau : chủ nhiệm cụ Trần văn Mười thợ sửa xe hơi, chủ bút là cụ Nguyễn văn Cửa thợ hàn si, quản lý sự vụ là cụ Lý chánh

Thường bưng đĩa rửa chén và thư ký tòa soạn cụ Phạm văn Phi. Cũng trong trang 3 này có đăng bài chữ Trần văn Hữu dưới nhan đề : Tên Hữu và Mao Hồ, tác giả ký tên là cụ Châu văn Xương sinh viên ở Vincennes, bài đó viết ở đoạn chót: «Đề cho vai tuồng chánh trị được thêm phần đặc sắc Mao Hồ đã sai bọn Mai văn Bộ, Trần công Tường và Trần Hoài Nam đến bôi son vẽ phấn cho Hữu để sau này làm vua chúa bù nhìn cho Mao Hồ được rảnh tay...

Nếu Mao Hồ Việt cộng muốn tôn thờ thằng Hữu, tội chó săn cá mương thì tại sao không mời nó ra Hà nội mà nhượng ngôi cho nó đi?... Còn như Mao Hồ Việt Cộng tính đưa một tên tố xư tài phiệt là tên Hữu ra làm bù nhìn để bịp bợm dư luận thế giới và để che m t nhân dân miền Nam là Mao Hồ làm to và là mâu thuẫn với thánh kinh Mác xít Lê-nin-nít, vì như thế là cấu kết với tư bản là chủ nghĩa xét lại của Cút xếp, Bè dệp, Cốt xi ghin ! Lo ngại thay cho dân Việt yêu nước chuộng hòa bình và mền tự do. Ghét thay đế quốc thực dân Tàu Nga Mỹ Anh phỉ nhổ muôn lần trên mặt thằng nhợ nhợ bản thủ và đàn cá mương chó sói Cồn, Hữu» Sau đoạn này, hẳn độc giả đã thấy nhóm Lê Minh Hải mà chữ ai thì chữ bằng thích, cuối trang 3 này lại có khẩu hiệu «Đã đảo cả cái Đảng ông Mai.»

«Cái đảng ông Mai» đây là nhóm Việt Tiến của ông cụ đại tá không quân Đỗ kh. c Mai...

Trở lại con người Lê Minh Hải, sau 1 thời gian dài ca hát rong tại Marseille anh lên Balé tiếp tục hát rong, nhưng về sau thấy ca mãi mà vẫn chưa đủ no nên anh xoay ra cái nghề chụp ảnh dạo, tối đến vẫn loanh quanh bên những quán ăn ở khu la tinh để chụp hình đặc biệt, đôi khi người ta thấy anh đăng báo đòi tiền mấy tay chính khách nhà giàu không chịu trả tiền hình cho anh. Vấn đề VN hiện vẫn chưa được giải quyết, Lê Minh Hải vẫn sống lang thang, bởi vậy rảnh rỗi mà gặp nói dóc để nghe anh chữ cũng đỡ nhien... ! Người ta có cảm tình với anh chàng 35... tuổi này, vì anh dám nói thẳng điều anh nghĩ, anh không bám vào cộng sản hay ngoại bang để mà sống như đa số chính khách VN đang lưu vong tại Pháp.



● TUẦN BÁO CỤC HỮU ĐỔI LẬP VỚI ĐỜI ●



sur

biểu tình

Sáng ngày 13-11-69, hơn 200 ông sư Khờ me kéo nhau tới trước Dinh Độc lập biểu tình đề đòi làm người Thổ chứ không chịu làm người Việt.

Lạ thật. Một mặt các ngài đòi thành Phật. Muốn thành Phật thì không nên làm người Việt Nam. Thâm thúy thật. Dân ta vẫn tự hào là văn minh, văn hiến. Vì có văn minh nên không thể thành Phật được. Văn minh là biết nói dối, biết xài thủ đoạn, biết dùng xe hơi, máy lạnh, nhà lầu v.v... Mấy thứ đó đức Phật thừa quá mà ngài chịu bỏ. Bỏ tất cả để được tất cả.

Bây giờ các sư Khờ đòi làm thiếu số. Đã muốn làm thiếu số lại đòi quyền lợi của đa số. Ấy mới lạ. Các ngài than rằng : không có Đại học Khờ, không có giáo sư đại học Khờ, không có tướng Khờ... Tóm lại, Khờ không có địa vị cao sang trong cái xã hội thối nát ở miền Nam này.

— Ối các ngài ơi !

— Các ngài không muốn làm dân nước Nam, thì Vua nước Nam, luật nước Nam có mắc mớ gì đến các ngài đâu mà đòi ?

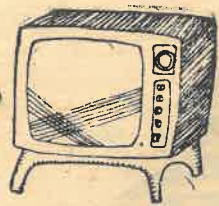
Các ngài ngồi đó. Ngồi giữa đất. Vay đất của ai đây ? Nếu các ngài biểu tình như thế, mai kia mấy anh Tàu Chợt lớn lại đòi làm dân Tàu, Tây đòi làm dân Tây, Đại Hàn đòi làm dân Đại hàn thì... mỗi ngày phải biểu tình mấy đám ?

Điều lạ nhất, người lãnh đạo biểu tình lại là đức Tăng Thống Lâm Em ? Tăng thống Việt Nam quốc tự. Thì ra, bấy lâu nay cái giáo hội ở Việt Nam quốc tự là Giáo hội Phật giáo Khờ me thống nhứt à ? Ngài Tăng Thống đòi làm dân Khờ thì Giáo hội là Giáo hội Khờ là cái chắc ? Có ai gọi ông Pompidou, ông Nixon là vua nước Nam đâu ? Coi chừng người Khờ cũng khôn lắm. Chưa chắc đã Khờ đâu !

Cáo lỗi

Vì lý do... tự kiểm duyệt, các mục khác của tuần báo Tiên Sư Đời đều bị xóa bôi, thành thực cáo lỗi bạn đọc.

ĐỜI



CINE • TIVI

Những show hay trong tuần của Đài Truyền hình Hoa kỳ

Thứ năm 20-11-69 :

21g : RAWHIDE.

« The Grey Rock Hotel » (Khách sạn Đá xám) là 1 nơi trú ẩn của những gã du mục một mỗi trên đường mòn. Bỗng một phụ nữ kiêu diễm, nhưng thất tình xuất hiện là một điềm may mắn cho đến khi chính thiếu nữ này bị bệnh đem lại hiểm họa diệt vong cho cả bọn họ. LOLA ALBRIGHT thủ vai thiếu nữ kỳ dị này.

22 giờ : THE GOLDDIGGERS.

Lần đầu tiên Gial biểu diễn trên màn ảnh Vô Tuyến Truyền Hình trong một ca vũ khúc tuyệt diệu. Các nhân vật trong vở hài kịch của Lund gồm có 1 bác sĩ khả ái, một chiêu đãi viên già nua, một thám tử cần cỏi, với Cô Mc Kay và một vũ sư. Với những ca khúc (In the evening) (Về khuya) (Old folks) (Tình già) (Blame it on my youth) (Hãy trách tuổi xuân em) và (Fit as a fiddle) (Hợp điệu như một cây đàn), và cuối cùng những điệu ca nổi tiếng năm 1938.

23g20 : KILLERS FROM SPACE

(Sát nhân từ không gian) Câu chuyện một nhà khoa học kiêm khảo cổ gia đang bay trên một khu vực thí nghiệm hạch tâm để thu lượm các dữ kiện sau 1 vụ nổ nguyên tử bị chết vì phi cơ rớt : Có những người từ 1 hành tinh khác

với kế hoạch chinh phục địa cầu làm cho nhà khoa học sống lại với mục đích dùng ông vào công việc chinh phục trái đất. Trong khi bị giam giữ, nhà khoa học đã khám phá được sự yếu ớt của người không gian, và tìm cách trốn thoát tiêu diệt họ với sức mạnh của họ. Vai chính do Peter Graves, cùng đóng với James Seay, Steve Pendleton, Frank Gerstel, John Merrick, Barbara Bestar và Shep Menken trong các vai phụ.

Thứ Sáu 21-11-69

20 giờ — WILD WILD WEST,

(Doomsday Formula) (Công thức ngày tận thế). Một tướng lãnh đạo ngũ trong trận chiến « Civil War » mơ ước chinh phục thế giới bằng một chất nổ tàn phá mới. Các Điệp viên James West và Artemus Gordon có nhiệm vụ ngăn chặn hành động của nhà Tướng ấy với bất cứ giá nào. Jim dùng mảnh lời quen thuộc tấn công trực tiếp và Artemus giả dạng làm một Gã buôn khí giới Thổ Nhĩ Kỳ lọt vào được sào huyệt do cửa trước.

21 giờ : STAR TREK.

« That Which Survives » (Kẻ sống sót) Đại úy thuyền trưởng Kirk và một toán thuộc viên đổ bộ lên hành tinh không quen thuộc, khi vì một mảnh lực huyền bí phi thuyền bị lao đi xa 1 trăm ngàn năm ánh sáng vào giải thiên hà bỏ rơi ông và các người khác phó thác số mệnh của người cư ngụ duy nhất trên hành

trình này. Đây là một phụ nữ xinh đẹp (nguyên Hoa Mỹ châu, Lee Meriweather) có mãnh lực làm chết người trong khoảnh khắc.

22 giờ : JIMMIE RODGEAS SHOW.

Hợp tác trình diễn với Jimmie có Eddie Fisher và ca sĩ Dorothy Morrison với giọng ca thần tiên. Fisher hát « I've Gotta Be Me » (Em là của Anh) và Miss Morrison trở tài với ca khúc « Oh Happy Day » (Ôi ngày hạnh phúc) cùng với các Ca sĩ Edwin Hawkins. Ban hợp ca Burgundi Street Singers cũng nổi bật với bản « Get together » (Xích lại gần nhau) Jimmie ca « Tomorrow mountain » (Núi của ngày mai). « Water Boy » (Người trai bốn bề) và song ca với Fisher trong bản « My Way » (Đường tôi):

Thứ Bảy 22-11-69

20 giờ HERE COME THE BRIDES.

(Đây Cô Dâu Chú Rể) Loạt chuyện mới này diễn ra trong thời kỳ của những năm tiếp sau trận nội chiến. Trước sự đe dọa của nạn đói ngũ khỏi doanh trại của ông tại Seattle, Jason Bolt (Robert Brown) hứa với binh sĩ của ông điều mà họ muốn — kén vợ ! Nhưng muốn được việc phải tổ chức một chuyến đi Massachusetts nơi đây Jason và các người anh em phải kiếm cho ra 100 phụ nữ tới tuổi cập kê và làm sao thuyết phục được họ làm vợ !

21 giờ : THE HIGH CHAIR PARRAL

« Tiger By The tail » (Nam đuôi cọp). Một tên tướng cướp bị thương tên là El Tigre (Ricardo Montalban) khét tiếng, bị Đội Hùng binh Cannons bắt sống, và y dọa thủ tiêu toàn đội do những bàn tay của bọn bộ hạ của y nếu y không được phóng thích. John Cannon phải vất vả thuyết phục các binh sĩ giữ tên tướng cướp lại để chờ ngày đem ra xử tại Tucson.

22 giờ : BURKE'S LAW —

« Who Killed Cable Roberts ? » (Ai giết Cable Roberts ?) Khi một anh hùng « rom » bị ám sát, Amos Burke tình nghi cho rất nhiều người, một người nào trong bọn có thể đã muốn ám sát một người đã lợi dụng tất cả bọn họ, cướp danh dự và lý lịch của họ để được giàu sang, quyền hành, và hình ảnh của một thần tượng Mỹ châu. Với sự cộng tác của các tài tử Mary Astor, Zsa Zsa Gabor, Paul Lynde và Lizabeth Scott.

23g20 : BANJO ON MY KNEE.

(Cây đàn trên gối) Nhà đoạt giải thưởng Hàn lâm viện Walter Brennan thủ vai nghệ sĩ với cây đàn banjo chủ một gia đình sống trên thuyền trên dòng sông Mississippi hồi đầu thế kỷ. Ông đã sống trọn đời để lo lắng cho gia đình đoàn tụ, một việc khó khăn cho ông lúc người con trai ông (Joel Mc Crea) và cô con dâu (Barbara Stanwyck) già từ tổ ấm để đi lập

ng nghiệp tại New Orleans. Lập tức ông đi theo tới New Orleans để cùng người con trai khác ca hát nhảy múa (Buddy Ebsen) trong khi tìm kiếm gia đình họ

Chủ Nhật 23-11-69

21 giờ : BONANZA.

« Different Pines Same Wind » (Khác cây, cùng gió). Khi Little Joe tìm cách ngăn ngừa những kẻ ham lợi khai thác bừa bãi cây cối trong khu rừng thông, y bị một con người ồm ầu ngoan cố phản đối không chịu khuất nể trước pháp luật về tài sản xa xôi, Irene Tedrow và John Randolph đóng vai chính.

22 giờ : IRONSIDE

The Macabre Mr. Micawber (Án mạng Micawber) Đoàn Ironside tìm cách giải thoát một gia nhân trung tín khỏi bị tố cáo về tội sát nhân bằng cách giải quyết một vụ án mạng liên can đến một con chim mynah tinh khôn. Khi ông già Horatio Shute (Arthur Space) bị ám sát bằng một thanh sắt, gia nhân của ông ta là Carney (Burgess Meredith) là một kẻ tình nghi hợp lý, vì dấu tay của y rành rành trên khí giới, Jack Fruschen và Kathie Brone phụ diễn.

23g40 : KEEP IT CLEAN (Hãy giữ cho sạch)

Theo kiểu châm biếm Anh cát lợi, chúng ta theo dõi những thành tích khôi hài của một nhà thầu quảng cáo cao tay ẩn, ưa thích những hình thiếu nữ. Sau khi dùng một hình thiếu nữ hở hang trong một quảng cáo về bánh

biscuit, ông này phải đương đầu với việc làm sao trấn an được cơn lôi đình của một nữ khách hàng muốn hủy ngay giao kèo và làm sao giải thích được với ông chủ bất mãn sắp sửa sa thải mình. Với các tài tử Ronald Shiner, James Hayter, Diane Hart, Ursula Howells và Jean Cadell.

« LE DIABLE AU CORPS 1969 »

Sẽ được thực hiện thành phim chăng ? Sau vụ Bà Giáo 32 yêu cậu học sinh 17 bị kết án 1 năm tù, và đã tự tử chết.

Vụ án sôi nổi này đã xảy ra tại Marseille nước Pháp cách đây 2 tháng Gabriel Ruffier một cô giáo 32t giáo sư tại trường trung học Marseille ly dị với chồng có 2 con và Christian cậu học sinh 17 tuổi thường đến nhà giáo sư học thêm đã tìm thấy tình yêu bên nhau và tưởng được tự do theo tiếng gọi của con tim. Nhưng cha mẹ Christian đã can thiệp và truy tố bà giáo trước Pháp luật.

Tòa án đã xử Gabriel Ruffier một năm tù án treo nhưng nàng cũng đã bị nhốt vào trại Baumettes ở Marseille nơi giam giữ những kẻ bất hảo, ở chung với bọn gái điếm và ăn cắp. Trước khi chết Gabrielle đã nói : « Tại sao người ta kết tội tôi chỉ vì đã yêu thương thành thực ?

Thảm kịch Gabrielle Ruffier ở Marseille giống hệt cuốn tiểu thuyết « LE DIABLE AU CORPS » của

Raymond Radiguet xuất bản sau Đệ Nhất Thế chiến và được Claude Autant Lara thực hiện thành phim mang cùng tên năm 1946, do Gérard Philipe và Micheline Presle đóng vai chính. Phim này được kể vào loại phim hay. Người ta không thể nghĩ rằng câu chuyện của nàng MARTHE trong « Le Diable au corps » cách đây nửa thế kỷ còn có thể tái diễn vào năm 1969, trong khi mà ai cũng cho rằng, theo nguyên tắc, tư tưởng ngày nay phải phóng khoáng hơn nhiều.

Tại sao nàng Marthe đã chán cuộc sống ?

Người ta còn nhớ trong « Le Diable au corps ». François cậu học sinh Trung học đã yêu Marthe cô nữ y tá đồng nghiệp với mẹ cậu và lớn tuổi hơn cậu nhiều. François 17 tuổi, đứng với tuổi Christian chàng trai trong tấn thảm kịch xảy ra tại Marseille.

Họ đã sống với nhau, nhưng xã hội đã chia rẽ họ : cha mẹ François cực lực chống đối cuộc tình duyên trẻ con ngây ngô, như đôi lứa lệch vì tuổi tác này và tìm đủ mọi cách để chia rẽ lứa đôi, Marthe còn bị đuổi khỏi nhà thương nơi nàng làm việc. Thất vọng, Marthe đi lấy chồng và có mang. Nhưng François cũng đã tìm được Marthe và sống lại những ngày say đắm nhất. Nhưng những phiền muộn lo âu đã khiến Marthe chán cuộc sống. Nàng bị đau nặng, và đã từ trần sau

khí sinh hạ một đứa con. Marthe đã chết, nhưng trong thời ấy, tác giả Raymond Radiguet cũng không dám kết luận rằng chính xã hội đã « giết » nàng.

« Les Belles Années de Miss Brodie » một phim khác tương tự.

Khoảng năm 1930 cũng đã có một truyện phim tương tự, cũng nói về một cô giáo mà nếp sống không thông thường, không thích với đại chúng. Nghĩa là cô cũng yêu và lấy học trò, và bị xã hội kết án. Nhưng đó là truyện xảy ra bên nước Anh.

Mối tình Gabrielle Christian

Mối tình giữa cô giáo 32 tuổi và cậu học sinh Trung học 17 tuổi nhen nhúm từ tháng 5-1968 giữa hời giới sinh viên đang bạo động tại Pháp. Phong trào tháng 5 của giới sinh viên, ngoài những cuộc biểu tình chống DeGaulle, còn gián tiếp ủng hộ, bành chướng khắp nơi đòi giải phóng sinh viên, ca tụng tình yêu, tự do yêu đương v.v. và cặp Gabrielle Christian cho rằng tình yêu của họ rất là hợp thời và lý tưởng.

Tuy nhiên thực tế đã trái ngược. Cha mẹ Christian đều là giáo sư đã nổi sùng trước cuộc tình duyên của con trai họ với 1 phụ nữ gần gấp đôi tuổi. Có lẽ cha mẹ nào cũng sẽ phản ứng như vậy. Christian được xin đòi trường, tới 1 miền xa hơn, để xa lánh kẻ « dụ dỗ vị thành niên ».

(Xem tiếp trang 51)

● đối lập với đàn ông ●

đàn ông lắm điều

— HOA MUỐP ĐĂNG

Trong tuần vừa qua, HMD tôi không rời cái máy hát hình. Thời sự nóng bỏng và hấp dẫn tuyệt. Bao nhiêu ông nhà dân, nhà nước xuất hiện đầy trên Tivi. Xưa nay mỗi lúc thức trong nhà bếp, ít được nhìn dung nhan của các ông. Nay mấy năm một thuở, nhờ món kiem ước mới được «kiến kỷ hình» các vị trên vô tuyến truyền hình.

Theo dõi vở bi hùng ca tân thời «Kiếm ước» dưới mắt khán giả đàn bà chúng tôi đã có nhiều kếp khá... ăn đèn, ăn khách! Toàn bộ giai, bỏ lã, cao ráo sạch sẽ, mày râu nhẵn nhụi, áo quần bảnh bao, ca hay diễn giỏi. Lời lẽ đối thoại, khi ví von, bay bõm êm như mật rót vào tai, lúc gay go, nặng ký như đinh bổ vào óc, nhất là bộ óc đặc sệt bần non của HMD tôi, mù tịt về tính chuyện kinh tế bằng con số, nghe pháp lý bằng đạo luật.

Lời ca ngâm khi lâm ly, lúc hùng tráng, lúc phần nộ. khi hài hước làm cho người coi nghe đỡ ngủ mồn.

Các ngài đã tỏ ra... hết mình, xông xáo, đỡ gạt rất hăng, rất điệu. Đàn bà, đàn ông con nít hàng dân giả chúng tôi luôn được lời ra đề làm mục tiêu tiến thoái. Vinh hạnh an ủi cho bà con dân quèn này là chỗ đó.

Thấy các ông diu nhau trong vũ điệu, vòng quanh thế giới thật điệu, thật là lướt, đàn bà coi tưởng vốn hay đoán hời kết cuộc, đã cả quyết đoạn kết sẽ giống công thức của tuồng Tàu, sẽ rất có hậu. Đâu rồi cũng sẽ vào đó. Trái ngang cay đắng sẽ qua, rồi cũng có sum hiệp, cũng lại yêu nhau tha thiết như thuở ban đầu. Quả đúng tới 72 phần đầu... lửa chỉ có tí chút trực trặc đối thoại ở đoạn kết một gay cấn nhỏ làm bật lên tí lửa bất ngờ rồi cũng lại tắt ngúm khi đèn tivi đã tắt. Và mọi sự đời cũng lại tối om!

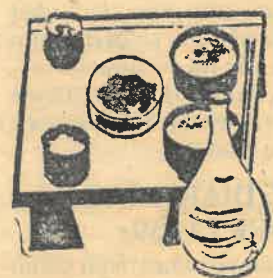
Con nít coi phóng sự truyền hình đã ngủ khoèo. Đàn bà ngu dốt cỡ HMD tôi lại càng ngu thêm chẳng «nắm» được cái gì mà còn thêm bệnh như đầu vì thứ chữ nghĩa: bách phân, phân xuất, phá giá, tăng giá nhu yếu, xa xỉ v.v...Lập đi lập lại liên miên. Càng ngáp đầu «nước đổ lá khoai» vì những điều luật trộn lẫn Americanh, Phú Lang Sa, Giao chỉ v.v...

Có một điều thiệt ực là xưa nay ai cũng bảo đàn bà lắm mồm, lắm điều, nói dai v.v... Nhưng cứ coi cuộc đấu khẩu kéo dài trên ti vi về kiem ước, nhận xét kể trên quả là sai bét, oan uổng và đảo lộn.

(Xem tiếp trang 36)



● LINH-TRANG phụ trách ●



trong
nhà
ngoài
ngó

Người đẹp đăng hình

— TL có mấy ông anh, mấy ông hay kê tú đứng con gái nhất là những con gái đẹp. TL thì luôn đứng về phía người đẹp để bênh, để chống lại. Mới đây các ông «móc» là hồi này hình con gái đẹp được đăng hơi nhiều ở các mục «Văn nghệ rao vặt» kèm theo một bên có chữ in to «TỪ CON». hoặc «TÌM CON» y như báo đăng tuyển lựa tài tử màn non cho những tiểu thuyết bằng hình. TL ức ghê mà cãi không lại các ông đó. Theo TL nghĩ ai cũng có thể lỗi lầm ở trần gian này không cứ gì... con gái đẹp. Nhưng giá các bậc cha mẹ gặp «ca» nào lòng đó chỉ «xin vãn tất» mà miễn cho những vụ bêu hình con hay em gái mình thì đỡ quá. Thường thì khi trẻ con lỗi lầm người ta hay suy ra là do người lớn... Con gái mà có... làm sao, thì trách nhiệm cha mẹ anh chị cũng bị nhắc tới. Vậy thì cái ảnh

đẹp đăng ở báo trong mục này chỉ làm nặng lòng nặng mặt, mà chắc không cải hoán gì hơn, chắc gì đã «từ» hoặc đã «tìm» Vậy nhân danh bọn trẻ TL chỉ xin các bậc cha mẹ xét lại cho chúng con nhờ..

Tình sôi đá!

Mấy hôm nay theo dõi vài bài báo nghe mấy tin «thư» mà khiếp. Thiên hạ tâu hần nhau thay vì tặng nhau vũ khí nặng nhẹ như tin đó đây hàng ngày thì có những thầy phù phép cao tay ẩn dật thủ bằng cách nhét lén vào da thịt nạn nhân những viên đá sỏi, miếng chai, than vụn... Khi nạn nhân bị rên đau, nạn nhân được nặn ra từ trong da thịt hàng đồng... bít toang. Cuộc đời thiệt đây... sôi đá.

— Đề chờ các vị danh y lên tiếng về vụ này coi ra sao, chớ nghe tin này mà mỗi lần nghe da thịt bị đau thì dám nổi da... đá lắm.

TRÚC LY

vào đời

trốn nợ

► NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH

Hiện tượng trốn nợ, nếu quan niệm bốn phận, trách nhiệm con người trong đời sống xã hội, gia đình ngày nay như một thứ nợ nần, là một hiện tượng hết sức rộng rãi, phổ biến cùng khắp. Trong tất cả chúng ta, dù nữ hay nam, già hay trẻ, bất kỳ ở cương vị xã hội nào, không ai là không chạy dài trong cái cảnh trốn nợ dưới hình thức này hay hình thức khác.

Nợ tình, nợ nghĩa, áo nợ cơm, nợ xã hội, nợ... đời. Đúng là đủ thứ nợ!

Quay nhìn riêng về nữ giới của chị em ta, hiện tượng trốn nợ cũng đã vô vàn hình ảnh, màu sắc hết sức phong phú.

Ngày xưa, thế hệ mẹ chúng ta, bà chúng ta, trong phạm vi gia đình, tề gia nội trợ. Không ai là không biết vá may, cắt những chiếc quần lá nem, chiếc áo tứ thân, vạt hò, nấu một chỗ xôi ngon, nấu một nồi canh chua đúng kiểu v.v..., ấy là chưa kể những thứ được gọi là nữ công tuyệt nghệ. Nhưng đa số chị em chúng ta ngày nay thì... lại giỏi ở «ngoài đường» nhiều hơn. Áo quần, dù chỉ bộ bà ba trơn, cho đến cả cái quần đùi của anh, em trong nhà của chồng, chiếc áo nhỏ bé ti cho con đều được may ở... tiệm may, ở gian hàng bày bán sẵn.

LGT: Sau khi Trang «Đàn Bà Con Gái» ra mắt bạn đọc có nhiều ý kiến hỗ trợ cho rằng Đàn bà con gái có lắm chuyện để nói. Cần phải có một khuôn báo để ghi lại chuyện các bà, các cô, những chuyện xảy ra hàng ngày liên quan tới sinh hoạt của giới nữ. Các bạn đó còn khiêu nại rằng Trang «Đàn bà con gái» mà chỉ dành chỗ để các bà các cô «đối lập» với đàn ông mà không dành tiết mục để mọi người «đối thoại» với các bà là bất công là thiếu sót.

Vì vậy mục này được mở thêm để dành cho tất cả các bạn muốn nói đến đàn bà: Các bà làm chính trị, kinh tế văn nghệ, văn hóa, xã hội.v.v... Các bà các cô còn làm con dâu, làm vợ làm mẹ... làm bếp làm đáng... các bà làm tình làm tội, các bà các cô yêu, ghen, v.v... Bao nhiêu là chuyện của đàn bà.. ở đâu có đàn bà con gái là có ánh sáng, có hương nhụy và (theo đàn ông) cũng có bão tố! Đàn bà đáng được nói đến thật nhiều..

Chúng tôi rất hoan nghênh các ý kiến xây dựng cho tiết mục «Chuyện Đàn Bà» kể cả những ý kiến của «phe đối lập» tức là những cây bút đàn ông.

Đ.B.C.G

chuyện đàn bà

Có phải con gái hồi này đã làm cho các ông sợ mà không dám cưới làm vợ?

Các chị thân mến,
Đàn bà con gái chúng mình kể ra có nhiều chuyện để nói, nhưng coi bộ đàn ông lắm chuyện không kém chúng mình. TL ức quá về câu chuyện dưới đây nên ghi lại đây để các chị cùng nhận xét.

TL có một ông chú tạm gọi chú là «Ông Hai mai» vì ông có hai bông mai trên cổ áo. Lúc nào ông cũng hay «tổ» bọn đàn bà con gái chúng mình... nhất là các bạn gái còn «phòng không lẽ bóng». Gần 35 tuổi đầu mà chưa chịu cưới vợ. Mà hể đi tới đâu thì kêu rêu là con

Nấu ăn thì... nồi cơm không khê đã là may! Chưa kể một số khác, chưa biết cầm đến con dao để thái thịt.

Nếu bảo những chuyện trên đây là chuyện đàn bà con gái, chuyện trong gia đình thì quả chị em chúng ta, dù muốn dù không, đều phải nhìn nhận rằng, thế hệ phụ nữ chúng ta ngày nay đang đi sâu vào khuynh hướng trốn nợ «đàn bà con gái» rồi đó.

Cái chuyện «trốn nợ» và «nợ nần» không chỉ thu hẹp có ngần ấy.

Ngay ở giới nữ sinh, nữ sinh viên xinh như mộng của chúng ta ngoài cái chuyện «trốn nợ» đàn bà con gái còn cả chuyện «trốn nợ sách đèn» «trốn nợ cơm áo cha mẹ», Không đúng ư?

Đang giờ học, cúp cua kéo nhau đi xem xi nê, kéo nhau đi bát phố hà rong hà rồi ngoài đường, trong tiệm kem, trong sở thú để tán hươu tán vượn hoặc hò hẹn, vung vít với người yêu. Rồi, cho dù không cúp của ngồi tại lớp nhưng đầu óc để ở đâu đâu thì đó không là một thực thể của sự trốn nợ sao?

Trốn nợ cơm cha áo mẹ thì quả là trăm phương nghìn cách, trốn hàng ngày, hàng giờ, thực kể không sao cho xiết v.v.v....

Trốn nợ bao giờ cũng là một «điều lợi» một điều khoái trá, ít ra trong nhất thời. Chính vì vậy, khuynh hướng trốn nợ trở thành một thứ dịch phổ biến, không ai không bị lây. Cho đến cả cái hình thức trốn nợ quyết liệt nhất là trốn nợ đời, chán sống, hủy diệt thân thể mình, hàng ngày không ngày nào ta không thấy đăng tin nhan nhản trên báo chí, Phương Anh tôi cũng đã từng nhiều lần «trốn

(Xem tiếp trang 36)

gái hồi này đáng sợ lắm không dám cưới về nhà.

Mỗi lần TL có nhắc chú kiếm 1 «thiểm» chú lại thờ dài y như người ta hực trúng số độc đắc, và rồi thì chú đi một đường tả oán lăm lăm ly ảo não. Hôm rồi chú ghé gặp TL, chú lại «tao đàn» ngay. Các chị nghe ông chú «cô đơn» của TL mà ngán dùm cho ông. Kén vợ kiểu ông này thì... sô lô hoài là phải Ông nói:

— Có biết không tôi oán chị Linh Trang một phần, và ực con gái tôi.. ói máu. Biết chị LT có rất đồng em gái mà đời mình sô lô muốn nhờ tới chị mai mối cho một cô. Lần nào cũng được chị kè: «Ai biếu kén quá. Ở một mình là đáng đời. Nghèo mà ham...». Thiệt ra ham thì có thật, còn kén thì cũng có, vì thời này mà cưới được một cô

Xem tiếp trang 51

trốn nợ...

(Tiếp theo trang 35)

nợ». Và tất cả chúng ta, tất cả mọi người, nào ai đã không «trốn nợ» đâu. Con trai trốn nợ theo kiểu con trai, con gái theo kiểu con gái, linh theo linh, dân theo dân, công chức theo kiểu công chức, cho đến cả ông to, bà lớn mỗi người cũng đều có những hình thức, những giây phút «trốn nợ» đặc biệt.

Vậy thì, «hiện tượng trốn nợ» trong cuộc sống ngày nay nó đã trở thành một thói quen, một thứ động tác bất khả kháng. Ai ai cũng biết thói quen đó, động tác đó mang đến vô số thiệt thòi, vô số điều tai hại cho chính đời sống chúng ta, đời sống xã hội, nhưng làm sao giờ?

P.A tôi chỉ dám ước mong rằng, chị em chúng ta, đành rằng có «trốn nợ», nhưng không trốn những thứ nợ thiêng liêng làm nổi bật cá tính và truyền thống đặc biệt của những người con gái đồng phương với cái đẹp nghìn đời được ca tụng. Bởi chính vì nguyên cớ đó, chúng ta mới được yêu, mới được tôn thờ và đóng góp vào tổng số hạnh phúc của nhân loại hôm nay: biến địa ngục trần gian thành vườn địa đàng tươi mát mà chúng ta đang sống.

Cô PHƯƠNG ANH

đối lập với đàn ông...

(Tiếp theo trang 34)

Những người nói dai, nói dừ, tranh nhau để nói, lại không phải là đàn bà, dù chỉ nói quanh quẩn chuyện liên quan tới đàn bà, như chợ búa, bếp núc, gạo sứt đường, rau muống cá thịt v.v., Mà những vị chưởng môn thâm hậu về ngôn ngữ miệt tại đây, quý hóa thay, lại là quý đáng «đàn ông...»! Trong khi đó, tại đấu trường đã có các vị đại diện đàn bà nhưng lại thuộc thiểu số và rất hiền. Các ông được thể càng tranh hết môn nói dai, nói dừ thành độc quyền!

Đàn bà còn mang cổ tật đa nghi, thấy các ông nào nói hàng, nói dừ thì lại sợ.. Cũng biết có ông thực lòng «phát ngôn» sự thể chưa biết sẽ đi tới đâu hay chẳng đi tới đâu. Nhưng cũng vẫn nghi có ông chỉ cố ca diễn để được thu cận hình, thu nhiều hình và có hình đẹp. Sợ rằng các vị sau đây diễn ca... thuần túy nghệ thuật hăng quá sẽ dễ thành lối, trơ, nếu lại cứ hay ca âm nhạc ru ngủ hoài sẽ dễ trở thành... nhạt. Xin vừa,.. thôi các ngài ạ. Vừa thôi...

HMD



LÈ PHÈ

Chẳng cần phải học đòi Trang Lân,
Khỏi mất công lo hão, thương huyền.
Bên trên đã có chính quyền,
Nói năng có sở tuyên truyền họ lo.
Gạo Mỹ sẵn ăn no thả cửa,
Đồ Mỹ thừa, cứ ngửa tay xin.

Các em «thơm phức» ưa nhìn,
Một mai hồ để giữ gìn mang theo?
Thuế kiểm ước thêm nghèo cóc sợ,
Hàng chưa tăng vẫn nợ lu bù.
Đếch hiền mà cũng đếch ngu,

Trăm năm cuộc sống phù du nực cười,
Sinh làm kiếp con người đã khổ,
Lại hùng hù, hồ hồ tranh ăn?

Áo cơm chưa đủ nhọc nhằn,
Còn đeo buộc mãi khó khăn vào mình?

Thế là mặc tình hình rối loạn.
Đứng bên ngoài thường ngoạ ung dung.
Chợt nhìn vào khoảng vô cùng,
Hỏi rằng hào kiệt anh hùng là đâu?
Thôi thì sống cầu âu vậy đó,
Cái sự đời có có. không không.

Thành công hay chẳng thành công?
Miễn là sớm tối chúng ông lè phè:
Nghe diễn thuyết tưởng nghe tân nhạc,
Cũng áo quần chững chạc như ai.
Trước bàn ngán ngẫm ngáp dài,
Việc, thôi xếp đấy đến mai liệu dần.
Làm đại khái cóc cần suy nghĩ,
Dân Việt này vốn dĩ thông minh.

Dù cho việc lớn tày đình,
Vào tay vẫn cứ coi hình như «pha» (1)
Hề hời đến, ậm ả tắc trách,
Thuyết «qua loa» là sách đầu giường!
Chương trình? Kế hoạch? Lập trường?
Thu vào một cái chú trương: «mặc mày!»
Chỉ còn biết buông tay, nhắm mắt,
Như cây khô héo hắt đến mòn.
Chiến tranh mấy chục năm tròn,
Tướng ta, ta lại chẳng còn là ta!

HÀ THƯỢNG NHÂN

1. — Tiếng lóng xì phé có nghĩa là bỏ qua

NHỊP CẦU ĐÀN NGANG

kính gửi bác Hà thượng Nhân

Viết cho Bác tôi nhớ đã lâu,
Tôi vốn biết, lợ cầu nói ra?
TỰ-DO, hồi đó đã xa,
Văn thơ đồng điệu cũng là bạn ngang!
Nay thấy Bác lời vàng nhãn gửi,
Nỗi lo-âu Bác cõi tâm tư,
Râu cần, tóc bạc rồi ư?
Hư sinh! nung nấu lò cừ chớ trêu,
Cái đầu đón Bác nêu chẳng chớ!
Cánh lăm than đâu có bến bờ?
Sinh linh nào cảnh bơ vơ,
Đòi phen uất hận ngàn ngơ nào lòng!
Phường đi bọm non sông tràn ngập,
Tội lưu manh rảo khắp phố phường,
Bao trò tôi bại nhieu-nhương?
Tranh nhau xâu xé một phường quí ma,
Tôi với bác cũng là đồng thuở,
Đã cùng chung một mớ tâm can,
Giờ đây cơ hội vẫn còn?
Viết lên cho hả nỗi hờn vì hận!
Câu nghĩa khí, đâu cần người nhắc?
Tiếng chê khen, thầy mặc thể tình!
Âm thầm ta cứ hy sinh,
Vì đời! Đâu phải! vì mình chúng ta,
Nếu có phải? rồi ra úp mở...
Được tự do, hít thở trời cho,
Tự do người biết, gì lo?
Ý mình, mình phải làm cho hiểu mình?
Đời tuy khổ làm thỉnh đâu được?
Chúng mình đành lợi ngược chứ sao!
Dù cho sức lực có hao:
Thất phu hữu trách nữ nào làm thỉnh?

HIỆN TƯỢNG LÈ PHÈ

Từ cái đạo lè phè cách miệt
Chút «tinh thần vốn liếng» chảy tiêu
Có còn cũng chẳng bao nhiêu
Tự do, trách nhiệm phần nhiều buông xuôi
Ông công chức thấy đời bạc bẽo
Cái lương cơm nhạt nhẽo, vô duyên
Bờ chùng không đáng đồng tiền
Lè phè làm việc cho yên sự đời
Các công sở lâu rồi chán ngấy
Đến mà xem, nhìn thấy mà đau
Trên tờ ông xếp to đầu
Tới anh gác cửa, giống nhau: lè phè,
Cô thư ký cá mè một lứa
Vệc không làm, ngồi rửa móng tay
Lè phè vẽ lại lông mày
Tó son điểm phấn thường hay cười tình
Chú «lính cậu» cho mình hạnh phúc
Ở Saigon làm mục ăn chơi
Mặc ai máu đỏ xương rơi

Lè phè ăn nhậu coi trời bằng vung
Vị tổng trưởng anh hùng kinh tế
Túng tiền tiêu tăng thuế nhân dân
Lè phè «kiếm ước» vét dần
Làm cho sinh hoạt cán cân lộn nhào.
Nhưng tất cả dù sao chẳng nữa
Cũng còn thua, chết chửa, thua xa
An nam nhất thốn.. Công hòa
Lè phè đệ nhất phải là Nghị rơm
Tiếng Nghị sĩ nghe thơm như hương ấy
Lương thì to như vậy mà tôi
Từ khi nước ngập lên ngồi
Hỏi rằng đã giúp chúng tôi được gì?
Còn cái viện Án nhĩ Dân biểu
Toàn những anh «bố phiếu» ba hoa
Hợp hành chẳng thấy bỏ ra
Ngã năm Chuồng Chó lè la tối ngày
Không thì cũng bạc bài suốt sáng
Hoặc rượu chè chúng bạn lại rai
Dân cần tranh đấu công khai
Lè phè biểu quyết được vài lá thăm,
Giám sát viện mấy năm có mặt

Làm khí giới ta đành mượn bút,
Cả nỗi lòng có chút văn thơ,
Nhớ nhau tiếng gọi ngày xưa,
Bây giờ gửi bạn vẫn chưa thỏa tình,
Đã có gặp! biết mình còn nhớ?
Vẫn cùng mong cuộc thế sáng ngời.
Trước sau nguyện ước một lời,
Đỉnh ninh rạn vỡ đất trời quang minh,
Dù cho ta có kính có sợ?
Lo phận mình với nợ thế nhi,
Đi cho ngày tháng qua đi,
Núi Sông, hồ thẹn còn gì là danh?
Trước bao cảnh ai đành túi hận?
Cổ nuốt cay uống đắng ngậm hờn!
Giờ đây non nước mắt còn?
Trơ trơ ra đó, nước non còn gì?
Làm thỉnh mãi còn chỉ thân thể?
Có tiếc thương sự thể cũng đành!
Ngày sau cho khỏi ó danh,
Hậu sinh ngưỡng mộ với thanh thế nhà,
Dẫu sao nữa chúng ta lại viết,
Tấm lòng thành chẳng biết dẫn đơ,
Những câu lớn tiếng hét to,
Cho đời bớt được những trò đau thương.
Bớt bóc lột, bớt nhiều nhượng.
Tham, gian, ác cũng một phường hại dân,
Vạch mặt mặt chúng nếu cần?
Khỏi thêm lăm láp được phần nào chẳng?
Câu cười nói, gì bằng? cời mở
Vợ được lòng đau khổ bấy lâu,
Gọi là gửi bác thư đầu,
Vì đời quết sạch! Bắc cầu đàn ngang.

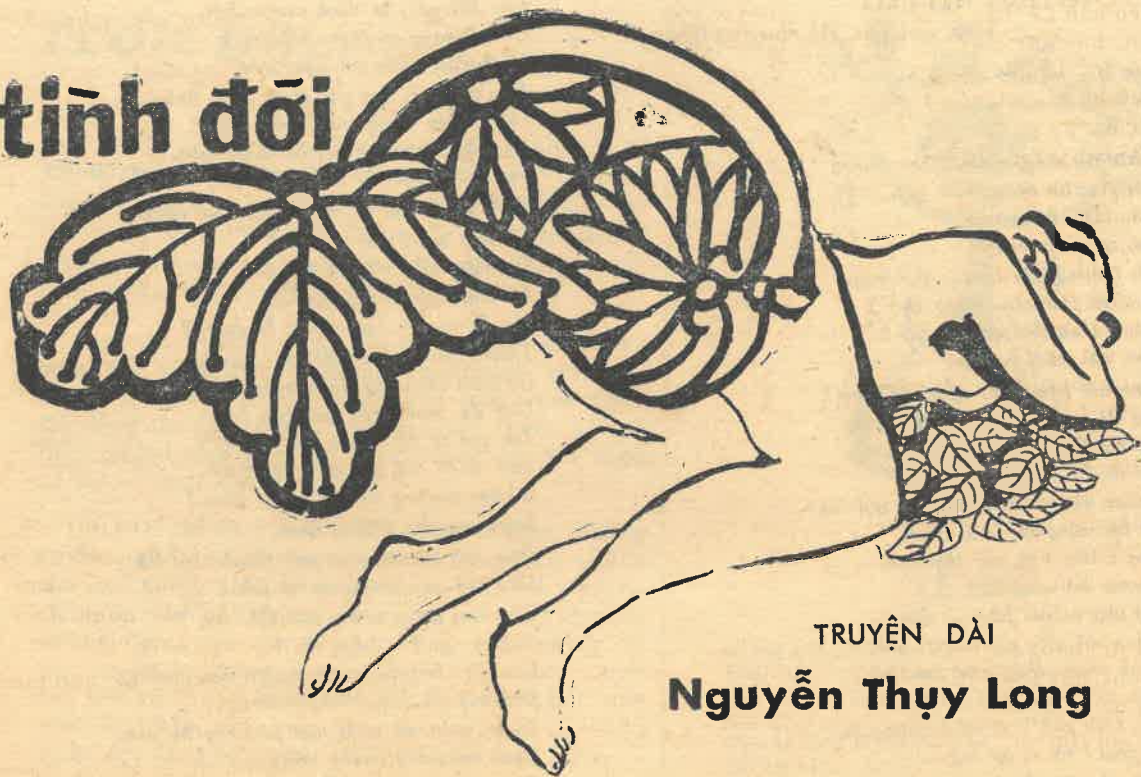
(Nhân đọc bài «Còn ngang»)
MANH HOÀNG

Tham những đầy đã bắt được ai?
Quanh năm cũng chỉ ngáp dài
Lè phè giám sát, lại rai ghé dóm.
«Đồng chí» Cộng lom khom rừng núi
Khai chui bờ, rúc bụi, cực thân
Hò hào đuôi Mỹ cứu dân
Lè phè giải phóng đã gần mười năm!
Bọn tham nhũng lương tâm đi vắng
Vớ gian thương, óc nặng đầu cơ
Chỉ hai hạng ấy bây giờ
Lè phè đớp hít ngon ơ, sướng đời!
Bắc Nam một cõi nước tôi
Chiến tranh đã chọn làm nơi lè phè.

TÚ KẾU



tình đôi



TRUYỆN DÀI Nguyễn Thụy Long

10

... Ngon vậy sao ?

... Vậy đó !

Trời về khuya, Ri thấy gầy gầy lạnh, Lan ngựa nằm quần chặt lấy Ri cho ấm, nàng nói không ngớt miệng, nàng dậy khò dậy khéo Ri đủ điều, Ri thì buồn ngủ díp mắt, nàng ăm ừ cho bạn vừa lòng.

Ri nghe thấy tiếng gió rít ngoài trời. Có lẽ trời gần sáng rồi. Lan ngựa nói đã mỗi miệng, nàng quay ra ngủ, cái miệng há hốc. Dưới ánh sáng mờ mờ lọc qua vải mùng, Ri nhìn rõ khuôn mặt không son phấn của bạn, khuôn mặt gầy xẹp, tóc tai xơ xác. Khuôn mặt của một con diêm già.

Ri thức giấc, nàng không thấy Lan ngựa nằm cạnh mình, trời đã sáng rõ, nàng nghe tiếng nhạc, tiếng ồn ào ngoài quán, hình như ngoài đó đông khách. Ri nghĩ bụng chẳng ăn nhậu gì đến mình hết, công việc của mình ở dưới bếp chớ không phải ở trên quán. Ri vẫn còn ngái ngủ, mắt nàng cay xè, đêm hôm qua nàng thức khuya, nàng nhắm mắt lại, nàng muốn được ngủ một giấc nữa.

Người Ri mệt mỏi, nhưng nàng không thể ngủ được, tiếng ồn ào trên quán cứ lọt vào tai nàng, nhất là tiếng nói xoe xoe của Lan ngựa, sao lại có người nói nhiều đến thế được chớ ?

Ri nghe tiếng dép loẹt quẹt đi xuống nhà, đúng là tiếng dép của Lan ngựa, cái miệng nó bỏ bô :

— Ri ơi ! Ri ơi !

Ri không trả lời, nàng nhắm mắt lại. Lan ngựa vào phòng, cúi xuống cạnh Ri lay vai :

— Dậy, dậy.

Ri mở mắt, cầu nhàu :

— Đề nguyên cho người ta ngủ nào.

— Dậy đi chớ, còn sửa soạn.

— Sửa soạn làm gì ?

— O' hay con nhỏ này hay nhỉ, mày không dậy sửa soạn đón chồng mày à ?

Ri gạt tay Lan ngựa ra :

— Chỉ nói tầm bậy, chồng con gì.

— Trời ơi, con này thiệt, bộ đêm hôm qua tao nói là nước đổ đầu vịt hết à. Lát nữa thằng đại úy đen của mày thế nào cũng mò ra đó, mấy thằng bạn nó nói với tao mà.

— Ra thì ra, ăn nhậu gì đến tôi.

— Đồ ngu, mày phải vỗ lấy ngay tức thì, không bao giờ còn sự may mắn lần thứ hai cho mày đâu.

Ri vuôn vai, nàng vẫn thấy lười biếng, nàng không muốn cất nhắc chân tay, nàng muốn ngủ một giấc nữa, một giấc thật đã đời, không ai làm rộn ràng, nhưng Lan ngựa ngồi cạnh nàng, nó nói không ngớt miệng, Ri nhức đầu nhức óc vì những lời nói đó, nàng cau có :

— Trời ơi, nói hoài à, nhức đầu thấy mẹ.

— Mày không dậy tao nói hoài, nói hoài. Nói cho mày nổ tan cái đầu ngu đần ra thì thôi.

Ri mở mắt, nhìn vào mặt bạn :

— Bây giờ mày muốn tao làm gì ?

— Dậy và trang điểm, sao mày ngu quá vậy hử ?

— Không ngu nhưng tôi muốn ngủ.

Lan ngựa càng bức bối :

— Mày không ưng thằng đại úy đen tui thôi, nhưng mày nên nghĩ đến chị em một chút, mày phải

nghĩ đến con Lê, bao nhiêu lâu nay con Lê làm ăn lỗ lã rồi, bây giờ mới có dịp phục hồi, mày nên giúp đỡ nó, đỡ đần nó, mày nói mày thương con Lê, mày thương cái miệng như vậy thôi à ?

Ri cãi :

— Ăn nhậu gì đến tao.

— Ngu, lúc nào mày cũng chỉ là một con mồi đen ngu đần, bọn đen đến đây là vì mày đó, mày biết không, từ sáng đến giờ bao nhiêu đứa hỏi thăm mày rồi, nhưng tao từ chối, tao không cho đứa nào gặp mày hết, tao nói mày là vợ của đại úy chúng nó, mày lên mà coi, chúng nó ngồi chật cả quán, từ sáng tao với con Lê một muốn chết vì chúng nó đó, mày biết không, đáng lẽ ra thì tao dựng cổ mày dậy từ lâu rồi, bắt mày làm việc như con trâu, nhưng vì muốn giữ giá cho mày nên tao để mày ngủ.

— Giữ giá cho tôi, tôi làm gì mà phải giữ giá ?

— Con này ngu quá, mày sắp là bà đại úy đen, nên chúng tao phải giữ giá cho mày chớ sao, ai mà bắt bà đại úy làm việc như mọi bao giờ. Thôi dậy đi cho ông nhờ,

Lan ngựa lôi đứng Ri dậy ;

— Tao không nói nhiều với mày nữa, mỗi miệng, mày không dậy tao đập mày thấy mẹ.

Lan ngựa đẩy Ri ra buồng tắm nói như ra lệnh :

— Tắm rửa sạch sẽ đi rồi vô đây tao trang điểm cho !

Một lát sau Ri trở ra, Lan ngựa đẩy nàng ngồi xuống bàn phấn, nàng xịt nước hoa đầy người Ri, sửa soạn lại mái tóc loăn xoăn của Ri, Lan ngựa còn chọn cho Ri bộ quần áo đẹp. Xong xuôi, Lan ngựa đứng lùi ra xa một chút ngắm nghía :

— Chưa được, mày ngồi chờ tao một lát.

Lan ngựa không nói lý do, nàng chạy vụt đi, một lát nàng trở lại với con mẹ sửa móng tay :

— Sửa móng chân móng tay giùm con nhỏ đen này cho tôi !

Chị sửa móng tay ngồi thụp xuống trước mặt Ri, xem bàn chân bàn tay Ri, mụ tự quảng cáo :

— Tao là năm bờ oăn, được, tao sẽ lo sửa cho mày thiệt đẹp, tao sẽ sơn hai màu tặc ních cô lo, chịu không ?

— Sao cũng được.

Mụ lấy đồ nghề từ trong giỏ ra bày trước mặt Ri, mụ bắt đầu làm việc, mụ chùi, mụ lau, mụ mài rửa, một lát sau Ri thấy móng tay móng chân của nàng sáng sủa hơn, không còn đen đúa lem nhem như hồi trước, mụ ngắm :

— Được chưa mày, hay là nhọn hơn nữa ?

— Sao cũng được.

— Lần này tao chưa thể làm đẹp như ý muốn được, nhớ giữ gìn móng chân móng tay, đừng để gãy nghe chưa, lần sau mọc dài hơn tao sẽ làm thiệt đẹp.

Mụ bắt đầu sơn móng tay, mụ sơn thật khéo léo, bàn tay Ri tự nhiên thấy đẹp đẽ hơn, nàng không còn cái vẻ lam lũ của một ngày trước nữa, mụ sửa móng tay nhắc :

— Nhớ đừng làm gãy móng tay nghe, đừng có giặt giũ, rửa chén.

Ri nghĩ thầm tất cả những công việc đó từ xưa đến nay nàng vẫn làm, bây giờ nàng không làm thì ai làm.

Lan ngựa từ ngoài quán đi vào, nàng trầm trở khen ngợi :

— Đẹp rồi, lát chị rảnh sửa cho tôi luôn, tôi cũng khoái kiểu này.

Mụ sửa móng tay xếp dọn đồ nghề vào cái giỏ :

— Tôi có hẹn với người ta, thôi để chiều đi.

Mụ sửa móng tay lấy tiền rồi quảy quả đi ra, mụ không quên dặn với lại cách giữ gìn móng chân móng tay cho Ri.

Lan ngựa hỏi bạn :

— Thôi mày ra ngoài quán đi, có lẽ «chồng mày» sắp đến rồi.

Ri thấy nàng tỉnh táo, nàng đứng dậy ra ngoài quán, trong quán toàn khách Mỹ đen, những đôi mắt trắng đã ngược lên nhìn Ri, những hàm răng trắng ớn, chúng lôi kéo Ri ngồi vào bàn mình. Lan ngựa nói với bọn đen mời Ri uống, nàng nhắc Ri :

— Mày uống thật nhiều Sài Gòn tea cho tao.

Ri tươi cười :

— Saigon tea.

Bọn Mỹ đen hỏi nàng tíu tít, Ri không hiểu chúng nói gì, nàng chỉ cười, một thằng kéo Ri đứng dậy, nó muốn đưa Ri vào phòng. Lan ngựa chạy lại, đâm thùm thụp vào lưng hắn, miệng chửi bới tia lia, nàng pha cả tiếng chửi bới tục tằn bằng tiếng Việt. Thằng đen đành buông Ri, nhưng nó lại quay sang kéo Lan ngựa đi, Lan ngựa hất ra :

— Tao không đi với mày đồ mọi đen dơ dáy, tao phải coi em tao, đại úy chúng bay tới chúng bay thấy mẹ !

Tiếng cười đùa vang rần trong quán.

Bỗng một thằng reo lên, Lan ngựa ngo ra, thằng đại úy đen hồi hôm trở lại, Ri bỗng thấy hồi hộp, thằng đại úy đến ngay cạnh Ri, kéo nàng đứng dậy, ôm nàng vào vòng tay rắn chắc, hắn hôn nàng trước mặt bọn lính, hắn nói những gì đó với chúng, bọn lính đen cười ồ lên, chúng la hét om xòm, thằng đại úy được Lan ngựa đưa cho một hộp bia khui sẵn, hắn tu ngược, liệng lon bia không lẩn lảng căng trên sàn nhà, hắn dìu Ri vào phòng. Ri cố lùi trở lại, Lan ngựa thúc hối :

— Vô với nó đi đồ quỷ !

Cái màn cửa vén lên, Ri và tên đại úy đen đã vào trong phòng, thằng đại úy nhìn cái giường quá hẹp, gã chặc lưỡi, gã nhẹ nhàng đỡ Ri nằm xuống. Ri mở to mắt nhìn vào vầng trán lấm tấm mồ hôi của hắn, trên vầng trán ấy còn băng một miếng bông, vết thương tối hôm qua, bàn tay Ri quờ quạng sờ lên vết thương. Hắn nói một tràng, hắn ô kê loạn cả lên, hắn lại cúi hôn nàng, cái giường quá chật chội, thằng đại úy đen xoay trở khó khăn, hắn gục đầu trên khuôn ngực trần

của nàng. Khắp người nàng nóng rần lên vì những cái hôn, Ri mở mắt thao láo nhìn lên trần nhà, nàng khép mắt lại, nàng oằn người, nàng cảm thấy hơi thở nóng hổi trên cổ nàng, nàng vòng tay ôm lấy cái đầu đen tóc xoăn, cái đầu nhấp nhô, cái cổ rắn rỏi. Ri lịm đi trong cảm giác mê mèm, nàng không muốn nghĩ ngợi gì, nàng cảm thấy mình lún sâu xuống, nàng bỗng bồng bềnh trôi trên một khoảng trống không. Ri nghe rõ dần những âm thanh âm ỉ từ ngoài quán vọng vào, tiếng dép lép kẹp của Lan ngựa, tiếng giấy nặng nề của thằng Mỹ đen nào đó, tiếng nói găm giữ của gã trong cổ họng, tiếng cười và tiếng nói lóe xóe của Lan ngựa, con đó thật 1 m mồm.

Thằng đại úy Mỹ đã ngồi dậy, h'n ngồi dựa lưng vào tường, hán kê đầu Ri gối lên cái đùi đen bóng, rần chác của hán, hán quờ quạng tìm bao thuốc lá, g'n một điếu lên môi. Ở phòng bên cạnh tiếng Lan ngựa cười hăng hắc, dĩi thõa :

— Thằng quỉ, bà lại đập mày xuống giường bây giờ chứ !

Tiếng thằng Mỹ cười ré lên, tiếng Lan ngựa la lối om xòm :

— A thằng này có máu buồn, mày mà lộn xộn tao thọc léc mày cho mày biết thân.

Lan ngựa hỏi với sang phòng Ri :

— Xong chưa Ri ơ ?

Ri im lặng, nàng không muốn nói chuyện nhiều với Lan ngựa, nếu nàng lên tiếng Lan ngựa sẽ bắt chuyện ngay. Lan ngựa chửi thề :

— Đù má con này chịu đòn rồi á khẩu luôn, không biết con nhỏ có biết đường nào mà lần không đây, không lẽ mình lại phải sang chỉ bảo nó...

Lan ngựa la lối chán chát tiếng hát om xòm, hát toàn những lời lẽ đều giả, thằng khựa bập bệ vài câu tiếng Việt, toàn là những lời mất dạy, chác dĩi điểm ở đầu dạy nó. Lan ngựa la lên :

— Mày muốn nói tiếng Việt hả, bà dạy cho.

Lan ngựa lại nói một tràng tiếng Mỹ, thằng Mỹ đen ô kê tung bưng, Lan ngựa nói :

— Tiên sư tôi !

Thằng Mỹ đen nhắc lại chậm chạp :

— « Th...i...ê...n... s...u... th...ô...i !

Lan ngựa cười hăng hắc, nàng bắt nó nhắc đi nhắc lại nhiều lần, Ri cũng phì cười, gã đại úy có vẻ ngạc nhiên, gã lắng nghe Lan ngựa dạy thằng Mỹ bên kia, gã nh c lại :

— Th...ô...i an... cút... ngon... l...ã...m !

Ri vả vào miệng hán :

— Đồ ngu.

Gã đại úy ngo ngác, Ri lúc đầu :

— Nó gút ?

— Nó gút ?

— Ô kê !

Ri dạy gã lại :

— Tôi ăn cơm ngon lắm.

— Tôi...an...

Gã quên mất, gã đưa mắt hỏi Ri, Ri nhắc lại rành rẽ :

— Tôi ăn cơm ngon lắm.

Gã đại úy cười hề hề, gã nhắc lại đúng lời của Ri, gã nhắc đi nhắc lại nhiều lần. Trong khi đó Lan ngựa đã dạy thêm tên Mỹ đen ở phòng bên kia nhiều câu đều giả khác, nàng cười ha hả, tiếng cười khoái trá ròn rã. Lan ngựa xối nước ào ào, nàng đã ra khỏi phòng, khi đi qua phòng Ri, Lan ngựa gõ cửa :

— Lâu vậy mày, làm ăn kỹ dữ, rần giữ lấy nó nghe, đừng để vuột mất mà uổng công tao nghe mày !

Tiếng thằng Mỹ đen ra khỏi phòng, tiếng nói om ồm lơ lơ nghe không rõ :

— Tiên sư tao, tao ăn cút ngon lắm.

Tiếng Lan ngựa cười như nắc nẻ, tiếng Lê gắt :

— Con quỉ cái, mày dạy nó ăn nói mất dạy không à.

— Tao dạy nó chửi nó mà.

— Rồi mày coi, ngày mai cả bọn chúng tôi đây chửi bới ăm ỉ lên cho mà coi.

— Càng vui chứ sao.

Gã đại úy đứng dậy mặc quần áo, gã nói với Ri thật nhiều, gã cúi xuống hôn nàng, gã ôm chặt nàng vào lòng, gã chỉ cái giường, gã lại nói một tràng nữa, Ri đoán hán là h'n nói cái giường quá chặt. Ri gạt đầu. Hán ra khỏi phòng, Ri còn nằm nán lại, nàng suy nghĩ mung lung, nàng nhìn trên gối mình, nàng thấy một xấp tiền, hán để tiền lại cho nàng một cách kin đáo.

Ri uể oải cầm số tiền lẻ lật qua lật lại, nàng cũng chẳng buồn đếm, nàng khép mắt lại, nàng lại nghĩ đến giấc mơ khi nàng đi máy bay, thậm tho.t đã gần nửa năm qua rồi, thời gian trôi đi một cách chóng vánh. Ri không có gì thay đổi lắm, nàng nghĩ đến Sài Gòn, nàng thấy nhớ thành phố ấy, thành phố đã bắt Ri chịu nhiều tủi nhục. Không biết đến bao giờ nàng mới được trở lại chắc là còn lâu lắm.

Ri nghĩ đến thằng đại úy da đen, nàng chỉ dám nghĩ đến hán, nàng không dám ước ao gì, hán đối với nàng có vẻ tốt, nhưng hán cao xa quá. Minh sẽ trở thành một con điểm, con điểm da đen, chỉ những thằng Mỹ đen mới hành lạc với nàng, rồi đây khi nàng tàn tạ rồi, nàng sẽ đói khổ. Ri thấy tủi thân, nàng nghe cay cay ở m.t.

Ri giờ bàn tay đen đũi của mình lên nhìn, màu da nàng giống hệt như da mấy thằng Mỹ đen, có lẽ cha nàng ngày xưa cũng đen đũi như thế. Cha nàng từ phương xa nào đó tới xứ này, hăm hiếp mẹ nàng sinh ra nàng, người cha đó không hề nghĩ rằng sẽ có mặt nàng trong đời sống này. Có lẽ cha nàng bây giờ vẫn còn sống, hán trở về phương trời xa lạ kia, không bao giờ nghĩ rằng hán đã bỏ lại một hạt máu trên mảnh đất này, rồi một lần nào đó hán kể chuyện với bạn bè rằng h'n đã ngủ với gái Việt Nam, h'n coi chuyện đó là một thành tích thời trai trẻ.

— Ri ơ !

Lại tiếng con Lan ngựa, Ri bực bội, nàng muốn nằm yên mà không yên được với con Lan ngựa. Đồ dĩi ngựa, Ri cau có chửi thề. Tiếng dép của Lan ngựa loẹt quẹt :

— Ri ơ mày cầm rồi à ?

Ri cau kính :

— Kêu gì mà kêu lắm vậy ?

Lan ngựa đẩy cửa vào phòng, cái miệng cười toe toét :

— Gớm bà đại úy khó tính vậy ?

Lan ngựa ngồi xuống cạnh giường vuốt má Ri :

— To xác mà dở ẹc à, mấy quả mà nằm kỹ vậy ?

Ri không trả lời, cái miệng Lan ngựa tia lia :

— Ăn thua mẹ gì, ngày xưa hồi còn tây đen gạch mặt một ngày tao tiếp tới năm chục thằng, đêm còn đánh bài suốt đêm vậy mà khỏe phây phây, đâu có nhàn nhó khó chịu như mày.

Mặt Lan ngựa sáng lên khi nhìn thấy nắm tiền ở đầu giường Ri, nàng chớp lấy đếm :

— Trời, nó cho mày tới bảy ngàn lận, nè cả đôn xanh nữa, cha này bánh dữ.

Ri vẫn thản nhiên khi nghe Lan ngựa nói tới món tiền, nàng cũng chẳng buồn ngó tới. Lan ngựa vỗ lấy Ri :

— Mày gặp cóc vàng rồi mày ơ, đúng thằng cha này mết mày rồi.

Ri uể oải :

— Mày để tao ngủ một giấc được không, đó tiền mày đưa ra cho chị Lê giùm tao.

— Sao, đưa cho Lê hả ?

— Ừ.

Lan ngựa ghé sát tai Ri nói :

— Sao mày ngu quá vậy, phải giữ lấy chút đỉnh chứ, bộ đưa hết sao ?

— Ri cương quyết :

— Cứ đưa hết, đối với chị Lê lúc nào muốn lấy tiền không được.

Lan ngựa nắm tiền trong tay :

— Tao kinh nghiệm bản thân cả trăm ký lô, biết người ta dạy bảo cho còn làm bộ quân tử tầu, bản thân là một chuyện, còn tiền bạc lại là chuyện khác, tao nói cho mày biết khi mày mạt không có đưa nào thêm ngó đến mày đâu.

Ri cười nhạt :

— Mạt hả, ngày hôm qua tao cũng vẫn là mạt vậy, từ hồi nào đến giờ chị Lê không bỏ tao mà, tao nhớ ơn chị.

Ri nhìn mớ tiền của mình trong tay Lan ngựa :

— Tao chia cho mày một ngàn, còn bao nhiêu mày đưa ra chị Lê giùm tao.

Lan ngựa vẫn còn trù trừ :

— Mày ngu lém, đưa cho con Lê một ngàn tiền phòng là đủ rồi, vậy là quá nhiều, nó có phải bà cố nội mày đâu mà mày ngán nó quá vậy, còn tiền ngày mai tao đưa mày ra chợ Quí Nhơn mua đồ, may mặc.

— Tao đi với chị Lê.

Lan ngựa chửi thề một câu, phải dứt đứng dậy :

— Đù má, tao không biết mày là giống gì, lúc nào cũng chị Lê, thầy kệ mày.

Lan ngựa liệng tiền trả Ri :

— Trả mày đó, tao chỉ lấy một ngàn mày cho tao.

Ri nằm quay mặt vào tường cười. nghĩ bụng : Tao tưởng mày không thêm một ngàn của tao chứ, đồ dĩi ngựa.

Trời về trưa nóng nực khó chịu, cơn buồn ngủ của nàng qua đi, nàng không còn thấy buồn ngủ nữa, nàng chỉ thấy mệt mỏi. Nàng cũng không thấy đói.

Hình như ngoài quán vắng khách, Ri không còn nghe tiếng con Lan ngựa nheo nhéo, không biết con bé đi đâu rồi. Một lát Lê đẩy cửa vào phòng nàng, Lê tươi cười :

— Chị mệt lắm phải không ?

Ri mỉm cười với bạn, Lê nói :

— Minh sống được rồi, bọn đen bắt đầu tới đóng đồ ở đây, không đủ đồ bán, em sẽ mượn tiền thêm mua đồ sửa sang lại cái quán này, không mấy chốc mình khá chị ạ !

Lê thân mật đặt tay lên vai Ri :

— Cũng nhờ có chị cứu cái quán này chứ không mình đến bỏ mà đi.

— Tôi có công trạng gì đâu ?

— Chị chài được thằng đại úy đen mà nói không có công trạng gì à, có thằng đó bọn lính mời tới.

Lê nhìn vào mắt bạn :

— Coi bộ nó mết chị dữ.

Ri cười ngượng ngùng, nàng không nói gì. Lê tiếp :

— Con Lan ngựa nói phải, chị nên bám chặt lấy thằng đó, nó chưa có vợ đâu, mấy thằng bạn nó nói vậy đó.

— Bộ nó chịu lấy tôi sao ?

— Cái lấy hay không thì chưa biết, được ngày nào hay ngày ấy, trong thời gian này chị nên lợi dụng nó, không lợi dụng nó là dại.

(CÒN NỮA)

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đái tháo
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÙM, ĐAU LÚC CÓ KINH

KN 062 BT/GCDP

PUB.TÂN-TRI

Những đặc tính về dục tính ở ba nước Bắc Âu — Đan Mạch, Na Uy và Thụy Điển — đều giống hệt nhau ở sự khoan dung rộng rãi của nó; đó là ý kiến của nữ Xã hội học Na Uy Henriett Holter. Những cuộc mạn đàm riêng của tôi với nhiều công dân trong ba xứ này đã khiến tôi tin ý kiến này là đúng.

Người Thụy Điển gây nên nhiều cuộc bàn tán về họ nhất, tuy rằng họ vẫn có tiếng là dè dặt và sống theo tập quán cổ truyền hơn là dân Đan Mạch và Na Uy. Bây giờ ai cũng biết rằng ở Thụy Điển những vấn đề về dục tính thường hay được trình bày trên báo chí và các đài phát thanh.

Các quan sát viên về đời sống của dân Thụy Điển như hai bà Alva Myrdal và Birgitta Linner đều nhấn mạnh rằng cái mà người ta thường gọi là tự do tình dục trong giới thanh nữ Thụy Điển không phải chỉ được coi một cách giản dị như một biểu hiệu của lòng khoan dung, nhưng phải coi nó như một triệu chứng của tinh thần độc lập của cá nhân tính phong phú của một lòng tự tính vững chắc.

Bà Kistrina Michanek, 1 tay bảo trợ mãnh liệt của thuyết tự do dục tính, bênh vực và coi những cuộc «giao cấu thân hữu» là căn bản của chế độ nam nữ bình đẳng. Bà ta cho rằng sẽ làm biến mất sự dị đồng về đạo lý và trách vụ giữa 2 phe trai gái. Bọn đàn ông có khuynh hướng tự do cũng cố ghép bình đẳng vào với tự do tình dục. Họ muốn rằng người đàn bà cũng phải tự tuân theo những dục vọng riêng của mình chứ không phải chỉ tuân theo những dục vọng của người đàn ông thôi.

Ba lý do sau đây chứng minh tại sao dân Thụy Điển thường có những cuộc tranh luận hăng say về dục tính:

1.— Nhờ ở mức sinh hoạt khá cao và ở chế độ trung lập của xứ sở, khác với dân quốc gia khác, người Thụy Điển không phải bận tâm đến các vấn đề quốc gia quốc tế nào cả.

2 — Những người có lập trường cấp tiến đều được tự do xử dụng những cơ sở thông tin để phổ biến quan điểm riêng của mình.

3 — Vô tuyến Truyền hình Thụy

kinh nghiệm

TỰ DO DỤC TÍNH

tại Thụy Điển



trích dịch cuốn
TÌNH DỤC HOANG LOẠN
(THE SEXUAL WILDERNESS)
của VANCE PACKARD

chúng ta đang đi
tới một hình thức
xã hội chưa ai
từng thấy từ xưa
tới nay

LARS GUSTAFSSON

Điêu thường tổ chức rất nhiều các buổi hội thảo trong đó các vấn đề dục tính được luôn luôn mang ra tranh luận rất náo nhiệt.

Trong các công viên đoàn du khách đông đảo rất lấy làm thích thú khi gặp cảnh: Những trai gái chắc chắn là chưa quen biết nhau bao giờ, đi sát gần lại nhau, sau khi nhìn nhau một lúc, hai người đều sẽ đặt cây đàn xuống, hai tay vát qua lưng hai mặt cúi lại gần nhau để cùng trao đổi những cái hôn âu yếm. Trong những cặp trai gái này thường cũng có những lời hứa hẹn tái ngộ và đến khi ấy thì chàng và nàng đều bận ý phục trang trọng.

Nhà xã hội học Na-uy Harriet

Holter đã lược tả tình trạng ở các xứ Bắc Âu như sau:

«Đa số thanh nam thiếu nữ từ 16 đến 20 tuổi đã có những kinh nghiệm dục tính thoả mãn qua đồng hưởng với các bạn tình khác nhau. Vào khoảng tuổi 18 - 19 họ tự gây nên những mối tình giao kết vững chắc hơn với ý định rồi sẽ lấy nhau sau vài ba năm nữa. Trong khoảng thời gian ấy họ thường thường giao cấu với nhau. Cha mẹ cũng nhắm mắt bỏ qua hay công nhiên nói thẳng ngay rằng: «những chuyện đó chẳng còn liên hệ gì tới bọn mình nữa.»

Còn có nhiều giải đáp có thể

chứng minh cho lòng khoan dung về dục tính ở các xứ Bắc Âu:

— Những đêm đông dài đằng đẵng lạnh giá với tuyết rơi đầy trời.

— Giáo đường chỉ đóng một vai trò yếu ớt trong cuộc đời sống hàng ngày của dân chúng nhất là ở Thụy Điển. Làn sóng Thiên Chúa Giáo phải mất quá nhiều thời gian mới tới đây, vào khoảng năm 1100. Dân tàn bạo Vikings thời đó thực thi hoàn toàn nền tự do dục tính. Đến bây giờ cũng chỉ có chưa tới 50% dân chúng tổ chức lễ hôn thú ở các Nhà Thờ.

Trước kia dân Bắc Âu thường lập hôn phối vào khoảng tuổi 30. Đến nay sớm hơn cũng vào khoảng tuổi 26 cho con trai và 23 cho con gái, tuy vậy cũng vẫn còn trẻ hơn đối với các nước khác. Họ cho là nhờ có sự tự do dục tính nên họ không vội phải cưới xin sớm sự chậm trễ ấy còn lý do nữa là họ khó tìm được nhà ở đáng hoàng.

Dân Bắc Âu tỏ ra kém nghiêm khắc trước những cảnh lỏa thể: Đàn ông đàn bà thường cùng nhau tắm nắng, tắm hơi hoặc tắm ở các nơi công cộng.

Hiện giờ thái độ của thanh niên nam nữ Thụy Điển trong các cuộc giao cấu tiền hôn tỏ rõ là theo kiểu Huê Kỳ.

Trong năm 1967 hơn hai phần ba thanh niên thiếu nữ đã biết giao cấu trước tuổi 20, tuổi sớm hơn là ở thời kỳ tiền đệ nhị thế chiến. Gần tới 70% thanh niên từ 21 đến 26 tuổi đã có kinh nghiệm dục tính tiền hôn.

Khoảng những năm 50 có 30% thiếu nữ Thụy Điển đã có thai khi đi lấy chồng — 40% vào năm 1965.

Dân Thụy Điển chấp nhận như một điều bình thường để cho những con trai con gái cỡ tuổi từ 15 đến

20 cùng nhau đi xe đạp chơi ngáo du trong xứ.

Đêm tối, bọn thì cùng ngủ chung với nhau, bọn thì không. Tại Na uy, tuy rằng tinh thần nghiêm khắc vẫn tồn tại trong trí óc lớp người đã đứng tuổi, nhưng họ cũng không cản trở những thanh nam thiếu nữ cùng rủ nhau đi trượt tuyết hoặc dự vào những cuộc bộ hành ở các nơi xa để rồi cùng ngủ chung với nhau trong các phòng trọ. Một vị lãnh đạo viện nghiên cứu xã hội ở Thủ đô Oslo cat nghĩa rằng: «Kể thì là chuyện ly kỳ, nhưng thực ra là vì thanh niên Na uy rất ưa thích thể thao, nên mỗi khi một cặp trai gái sau khi đã cùng nhau trượt tuyết được 50 cây số dài là họ sẵn sàng cùng nhau trao đổi tình yêu thể xác — Bởi vì ở xứ này thể thao là một giá trị.» Tại Thụy Điển chỉ một số rất ít người chê trách những cuộc giao cấu của các cặp trai gái đã có ý định sẽ lấy nhau làm vợ chồng.

Trong các Đại Học đường, không ai cần lưu ý đến chuyện nam nữ sinh viên thỉnh thoảng có ngủ chung giường với nhau không. — Tại trường Đại Học Stockholm có lệ cấm trai gái ngủ chung, nhưng đến nay luật lệ ấy đã trở nên lỗi thời. 1 Sinh viên ở Viện Kỹ Thuật Trondheim ở Na-Uy đã thần nhiên tỏ lộ rằng: «Nếu một nữ sinh vào trong phòng ngủ của một nam sinh, cái đó là việc riêng của họ chẳng liên hệ gì đến ai... Tự họ quyết định có ngủ đêm với nhau hay không. Nhưng trái lại nếu một nam sinh đột nhập vào phòng của nữ sinh, tức thời anh ta bị trục xuất. Chuyện họ ngủ chung suốt đêm với nhau là một chuyện rất thường, nhưng cũng có một số nữ sinh muốn kén chọn và chờ đợi để tìm ra một chàng mà họ ưng lấy làm chồng». Đa số thiếu nữ đều giải thích rằng họ đi sâu vào đường dục tính là do tính tò

mò — chứ không một cô nào nhận là mình bị lôi cuốn do những lời tán tỉnh của con trai.

Ai cũng phải sửng sốt khi thấy cha mẹ ở các xứ này công nhiên chấp thuận cho con của họ tự do liên lạc về tình dục trước khi có lễ hôn thú. Trong nhiều gia đình cha mẹ ưng thuận cho con gái lớn 20 tuổi dặt một bạn trai về cùng ở trong nhà.

Trong cuộc đàm đạo với một chủ gia đình Thụy Điển, một chính khách hữu danh thông minh và hòa nhã, tôi hỏi thật ông ta rằng có phải ở đây đa số các bậc cha mẹ để cho con trai hay gái được tự do có những mối giao liên thể xác trước lễ hôn nhân không? Ông ta không ngần ngại trả lời rằng, «đúng như thế nhưng phải sau 16 tuổi. Đối với thiếu nữ Thụy Điển lấy chồng trước 20 tuổi là một thảm kịch, bởi vì nếu lấy chồng sớm quá người con gái sẽ thiếu nhiều kinh nghiệm cần thiết. Trai gái chỉ có thể làm tình với nhau khi đã được 18 tuổi và đã hiểu biết nhau căn kẽ. Chúng tôi coi những đứa con đã quá 18 tuổi là những con người độc lập có khả năng tự tạo lấy những kinh nghiệm cho đời sống. Chúng tôi ưa rằng trong sự lựa chọn chúng nó nhằm lẫn trước cuộc hôn phối còn hơn là sau. Người ta thường nói con người có thể thay đổi sau khi đã biết ái tình. Vậy thì hơn hết là để cho cuộc khám phá ấy hình thành trước hôn phối còn hơn sau, khi ấy thì đã muộn quá rồi.»

Tại Thụy Điển các cha mẹ thường hay yêu cầu các nhân viên phụ tá xã hội khuyến cáo cho con trai hay con gái họ có khái niệm về sự ngừa thai và hiểu biết cách thức trong các cuộc giao cấu.

TỬU QUÁN HƯƠNG GIANG

10, TRƯƠNG QUỐC DUNG — Phú Nhuận (gần đường Cách Mạng, kế Tân Lâm Điều)

ĐẦY ĐỦ CÁC MÓN NHẬU :

- Thịt rừng — heo, bò, nai, tôm, cua, lươn, ếch, cá lóc
- Đầu bắp lão thành đảm nhận
- Nhận đặt tiệc

Khía cạnh có ý nghĩa nhất trong thái độ khoan dung về dục tính ở Thụy Điển là làm giảm bớt những mối lo âu và nguy hại mà sự tự do tình ái gây nên. Những luật lệ công quyền đặt ra không phải để bài trừ những tội lỗi mà cốt để bảo vệ cho thanh thiếu niên. Các nhà hộ sinh bắt buộc phải giảng giải cặn kẽ về vấn đề ngừa thai cho bất cứ người đàn bà nào tới hỏi, bất kể đến tư thế của người ấy. Trên suốt nước Thụy Điển môn hàng « ngừa thai của phụ nữ » được đặt bán bằng máy phân phối tự động trên suốt các vỉa hè. Trái lại pháp luật cấm ngặt việc phá thai. Phụ nữ nào muốn thi hành việc đó thường phải vượt biên thùsang Ba Lan, ở đây việc đó không bị cấm đoán.

Chẳng may có nào nhờ ra mang bầu rồi đẻ con hoang thì cuộc sinh nở cũng vẫn được chăm lo đầy đủ. Tại Thụy Điển Chính phủ đài thọ hết các phí khoản về sinh đẻ, bất kể đứa trẻ ấy là con chính thức hay con hoang. Nếu là đứa con không chính thức thì chính quyền sẽ cử 1 người

giám hộ để chăm lo quyền lợi của đứa trẻ và nhất là để bắt buộc người «cha» của nó phải góp phần tiền bạc vào công việc dạy dỗ nó sau này. Trong tổng số các cô gái chữa hoang có độ 50% lấy người cha đứa trẻ làm chồng, 30% lấy người khác và độ 20% ở vậy nuôi con để lập thành 1 gia đình không cha.

Trong học đường, các giáo sư không tỏ thái độ sùng sốt trước 1 nữ sinh mang bầu và không tìm cớ để đuổi cô ta ra khỏi trường. Trái lại các ông còn cố hết sức giúp đỡ cô ta trong thời kỳ thai nghén.

Người ta nhiệt liệt khuyến khích sự giáo dục về dục tính ở trong các học đường. Về môn dạy này người ta thường dùng những băng nhựa để tránh cho các giáo sư sự ngượng ngùng trong khi giảng giải những điểm thầm kín về thể xác trước mặt đoàn sinh viên nam nữ còn trẻ tuổi.

Giáo dục dục tính là môn dạy bắt buộc trong các trường học từ 12 năm nay.

Môn này được dạy trong các lớp học nam nữ hỗn hợp và rất được tán thưởng do các bậc cha mẹ và các sinh viên dù là buổi học còn nhiều khuyết điểm.

Tuy rằng ở Thụy Điển có lòng khoan dung đối với những cuộc giao liên tình dục trước lễ hôn phối, nhưng không có chứng cứ nào tỏ ra là tỷ lệ các vụ ngoại tình sau hôn phối lên tới mức độ quá cao. Phụ nữ Thụy Điển rất bức tức khi nghe thấy người ngoại quốc nói rằng các ông chồng Thụy Điển hay cho mượn vợ vào tay các bạn hữu. Họ bức không phải là vì họ xấu hổ thấy một người đàn bà ngủ với một người đàn ông khác chồng mình. Nhưng họ nghĩ rằng người đàn ông không có quyền « cho mượn » vợ. Nếu họ muốn ngủ với người đàn ông nào khác là do họ tự quyết định chứ không phải chồng họ quyết định. Nhiều cuộc thăm dò dư luận đã chứng minh là những cặp vợ chồng trẻ rất trung thành với nhau.

Trong khi đa số dân Thụy Điển

lấy làm thỏa mãn về phong trào tự do dục tính tiền hôn-phối thì lại có một số người rất lo âu về những hậu quả có thể xảy ra :

— Các chuyên viên nghiên cứu vấn đề thấy con số những gia đình không «Cha» lên quá cao. Trong số 10 đứa trẻ dưới 16 tuổi thì có một đứa không cha. Sự dạy dỗ các trẻ em loại này thường là khó khăn.

— Bệnh Hoa liễu bành trướng rất nhanh

— Tỷ lệ ly hôn ở Thụy Điển lên cao nhất Âu Châu.

— Tỷ lệ số trẻ con đẻ hoang cũng tăng gia mạnh.

Trái lại vấn đề mãi dâm lại biến mất hẳn ở Thụy Điển.

Ai cũng phải lấy làm lạ là trong cái xứ này dục tính là trên hết thế mà đa số phụ nữ đều thú thực rằng ngủ với chồng không bao giờ được sướng như lên mây tầng mây.

Hai nhà xã hội học Thụy Điển đã hỏi 222 «bà mẹ» cỡ 40 tuổi : «Cuộc hôn phối đã mang lại cho các Bà những vui thú gì về tình dục ?» Các Bà trả lời đại khái như sau đây !

— 130/o các bà cho là : Kinh tởm, bần thủ...

— 160/o các bà cho là : Không có cảm giác không có xúc động gì cả.

— 280/o các bà cho là : Có chút cảm giác nhưng không sướng tí nào.

— 340/o các bà cho là : Thỉnh thoảng mới được sướng cực độ.

— 80/o các bà cho là : Lần nào cũng được sướng cực độ.

Một câu hỏi nữa được đưa ra : «Các bà nghĩ thế nào trong mối hòa hiệp trong cuộc đời vợ chồng sống chung ?» — Chỉ có 180/o nói là có sự bất hòa và những vấn đề khó xử trong gia đình. Một phần ba trả lời giản dị rằng gia đình bà cũng giống như những gia đình khác. Còn tới 410/o (đa số) các bà tỏ ra vui sướng về mối hòa hiệp trong gia đình. Trên vấn đề này người ta có thể ghi nhận là thái độ của các phụ nữ có công việc làm ăn tích cực hơn các bà chỉ ở trong nhà.

Như chúng tôi đã trình bày trên

đây, chính là giới phụ nữ Thụy Điển đã gây sức mạnh cho phong trào tự do dục tính. Họ tự coi là đã được giải phóng. Họ đòi hỏi quyền tự do mà nam giới đã có. Họ tự đặt câu hỏi về vấn đề phân chia công truyền những trách vụ trong gia đình. Nếu cứ giữ nguyên trạng thái thì họ vẫn phải ép mình vào các công việc dạy dỗ con cái và các việc nội trợ, và họ mất hết quyền lợi thu lượm được do sức tranh đấu của họ.



Vì thế nên phần lớn các cuộc tranh luận về vấn đề dục tính đều chú trọng tới những cố gắng của nữ giới để làm cho tiêu tán hết những sự cách biệt do xã hội gây nên — Ông Linner quả quyết rằng Thụy Điển vẫn đang tranh đấu để đạt tới mức Nam Nữ bình đẳng mà trên thế giới chưa nước nào có.

Bộ luật về hôn thú năm 1920 đã minh định rằng một đàn ông và 1 đàn bà kết hôn với nhau cùng là những người đồng bình đẳng và độc lập ; vợ và chồng đều phải có sự đóng góp tài chánh vào gia đình và công việc nội trợ được coi như sự đóng góp bằng tiền bạc.

Năm năm sau Nữ Tiến Sĩ văn chương Eva Moberg bày tỏ ý kiến là ; Đã hẳn rằng để con ra rồi nuôi nó cho đến khi nó cầm được chai sữa là nhiệm vụ của người đàn bà, nhưng công việc giặt tã lót, nấu cháo cho con ăn và nuôi nấng nó phải là nhiệm vụ chung của vợ và chồng.

Thuận lý của vị Nữ Tiến sĩ này nh c nhờ cho giới phụ nữ biết rằng nếu họ muốn có bình đẳng thì họ không nên đòi hỏi nam giới chịu mền và bảo trợ họ. «Nếu các Bà muốn có bình đẳng thì các Bà đừng cậy mình là phụ nữ để đòi hỏi những ân huệ của nam giới. Nếu người chồng coi vợ như một của quý thì mối tương quan giữa họ sẽ bị suy sụp.»

Thuận lý bắt buộc những người chủ trương quyền bình đẳng phải

đòi hỏi một sự thay đổi triệt để trong tổ chức xã hội. Ví dụ : Nhà cửa phải được xây cất lại với đủ các chỗ để cho công việc nội trợ chung của hai vợ chồng được nhẹ bớt và một hệ thống Ký nhi viện phải được mở rộng thêm, trang bị đầy đủ...

Dưới đây là những điều tôi nhìn thấy trong nước Thụy Điển :

Học chính : Trong 15 năm qua sau cuộc canh cải triệt để, nền học chính hoàn toàn theo chế độ nam nữ hỗn hợp cả trong các nhà lưu trú học sinh cũng vậy. Học sinh nam nữ cũng học những môn giống nhau.

Laodộng : Người ta đương cố tổ chức những công tác liên tục để cho hai phụ nữ có thể chia giờ mà làm việc. Phụ nữ cũng lái xe cần trục, lái xe buýt, điều động những máy móc trong các mỏ.

Ở các trá h vụ trọng yếu số phụ nữ ít hơn nhưng họ cũng có đầy đủ khả năng như nam giới và người ta lại nghiệm thấy họ ít tham vọng hơn đàn ông.

Công vụ : Trong địa hạt này phụ nữ Thụy Điển giữ một địa vị quan trọng hơn phụ nữ Huê kỳ chút ít. Vào năm 1965 tỷ lệ nghị sĩ phụ nữ lên tới 140/o Một Bà giữ Bộ Xã Hội.

Bà Tage Erlander phu nhân Thủ Tướng vẫn là giáo sư môn vật lý học. Sáng nào cũng vậy trước khi tới trường Bà phải lái xe đưa chồng Bà tới Văn Phòng Thủ Tướng.

Xã hội Thụy Điển dần dần tổ chức để thực hiện lý tưởng nam nữ bình đẳng.

Cho đến bây giờ nam giới vẫn còn thái độ bảo thủ đối với vấn đề nội trợ, họ cho đây là địa hạt của đàn bà. Nhưng từ mấy năm nay các ông chồng trẻ tuổi đã bắt đầu chia sẻ với vợ những công việc nặng nhọc trong gia đình. Một nhân vật cao cấp trong ngành Bảo hiểm đã hãnh diện nói với tôi rằng : «Đưa con 2 tuổi của chúng tôi sáng dậy nó đã biết gọi «Bố ơi» hay «Mẹ ơi». Chắc là mẹ nó đã góp phần vào sự biến chuyển tâm lý của đứa trẻ.»

000

(Còn nữa)

VÕ-TÁNH THU BĂNG

30 VÕ TÁNH SAIGON 30
(GẦN NGÃ SÁU SAIGON)

- Nhận thực hiện tất cả các loại băng nhạc.
- Thu băng cho tất cả các loại máy thu băng, STÉRIO — HI FI — MONO — CASSETTE — CARDRIDGE
- Một rừng băng nhạc thu sẵn trữ danh, thích hợp mọi lứa tuổi
- Băng học Sinh ngữ : ANH, MỸ, PHÁP, ĐỨC, Ý, NHẬT để học và có sách.
- Nhạc vũ trường, thu tại các Phòng trà danh tiếng của các Ca sĩ tên tuổi. (Đã có thật nhiều Nhạc Giáng Sinh VN và NQ)
- Có thể giao gấp và bán sỉ cho các Tỉnh giá hạ
- Kính mời quý vị yêu thích nliac đến thưởng thức và chọn lựa.
- Với những máy ghi âm tối tân sẵn có và một ít kinh nghiệm về kỹ thuật thu băng, chúng tôi nguyện cố gắng hầu đền đáp lại sự tín nhiệm của quý khách.
- Mọi thư từ và bưu phiếu xin đề : Ông Nguyễn Văn Đông 30 Võ Tánh Saigon. Gửi thư và bưu phiếu mua băng xin vui lòng ghi rõ loại máy quý vị đang dùng.
- Mở cửa từ 07 giờ đến 23 giờ (ngày lễ và cả chủ nhật.)

Võ Tánh Thu Băng

KÍNH MỜI



ÔNG ĐẠO CẤY

Tội nghiệp cái hột vịt

Tuồng Tivi hay nhất trong tuần qua : Thượng Viện chất vấn. Một tuồng khởi sắc, được trình diễn suốt mấy đêm liền. Bà con các xóm coi đã mắt. Màn hay nhất được bà con tán thưởng là màn sau đây :

Ông Nghị sĩ A : Tôi xin hỏi ông Tổng trưởng kinh tế, ông nói chánh sách kinh tế của chánh phủ nhà là phục vụ đại chúng, vậy tại sao cái hột vịt nó lại lên giá 15 đồng mỗi hột ! Hột vịt là một món ăn của đa số đồng bào trung lưu, lao động, vậy tại sao cũng lên giá ? Phải chăng ông Tổng Trưởng cho rằng thằng dân ăn hột vịt là sài đồ xa xỉ ? Phải chăng ông Tổng Trưởng cho rằng thằng dân lao động chỉ nên ăn cái hột... của nó thôi ?

Ông Tổng Trưởng Kinh Tế : Thưa ông Nghị sĩ. Về vấn đề cái hột vịt lên giá thì liên bộ chúng tôi đang nghiên cứu. Hiện nay chúng tôi thấy vấn đề đó chưa đủ các yếu tố nên chưa trả lời được. Tại sao cái hột vịt lên giá 15 đồng mỗi hột ? Theo chúng tôi thì khi thuế kiểm ước ban hành, đồng bào chúng ta hoang mang nên khiến cho các món hàng tăng giá theo nhau. Đây là một bài học khôn cho đồng bào. Lần sau đừng có đại đột mà hoang mang làm gì ? Chánh phủ làm gì thì cứ mặc chánh phủ, phải bình tĩnh mới được chứ ! Chẳng qua là tại vì dân ta không được đi học chỉ về kinh tế nên mới khổ như vậy.

Ông Nghị sĩ B : Về vấn đề nhu yếu phẩm, tôi xin lấy lại thí dụ về cái hột vịt. Hột vịt có phải là nhu yếu phẩm chăng ? Tại sao cái hột vịt lại lên giá những 15 đồng ? Xin hỏi các vị Tổng trưởng, hột vịt 15 đồng thì dân nghèo chúng tôi (vừa nói ông vừa vỗ bàn tay lên túi áo vét) làm sao sống nổi ?

Ông Tổng Trưởng : Về vấn đề cái hột vịt lên giá 15 đồng, hiện nay chúng tôi còn trong vòng nghiên cứu. Chánh phủ sẽ có những biện pháp thích nghi phục vụ đồng bào, nhất là đồng bào lao động. Hiện nay tôi chưa đủ yếu tố nên xin miễn trả lời về cái hột vịt 15 đồng.

Bà con lối xóm nghe xong vỗ tay rào rào. Hay thiệt ! cái hột vịt đã được chú ba chấp phô lên giá 17 đồng từ bảy bữa nay rồi, vậy mà hai ông nghị sĩ với Tổng trưởng cứ cãi nhau tại sao nó lên giá những 15 đồng ? Nghe các ông nói «cầm cạp, cầm cạp» cứ như thể nghe vịt kêu. Đáng thương cho mỗi ông vài chục cái hột vịt. Phi Thoàn, Khả Năng riều cũng còn kém xa !

Làm chánh trị tin ở Ai ?

Phong trào tri thức Công Giáo có một cái trụ sở đề lâu lâu tổ chức hội thảo. Trong cuộc hội thảo tuần trước, ông nghị sĩ Nguyễn văn Quá đã lên tiếng (Dường bắt giáo, phụ chi quá, nghĩa là nuôi mà không dạy là lỗi của người bố). Ông Quá lên tiếng đã kích người Mỹ làm áp lực với chánh phủ ta, nó đòi rút ra mà ta không cho nó rút, nó sẽ giết như đã giết ông Diệm. Nay ta cứ cho nó rút, nó sẽ không còn áp lực với ta nữa !

Ông Quá quên rằng ai nuôi ông. Lương ông lãnh ở Thượng Viện là do ngân sách quốc gia. Mà ngân sách quốc gia nhờ bao nhiêu vào viện trợ Mỹ ? Tiền của lực lượng ông do đoàn viên đóng góp, mà đoàn viên đi giặt ủi, chở đồ, buôn đồ hộp với ai ? Ông cứ về Hồ Nai, Long Bình thì biết !

Cho nên nuôi mà không dạy, đúng là lỗi ở người bố vậy.

Lại trong cuộc hội thảo trên, ông Nguyễn văn Bách, phó chủ tịch lực lượng Đại Đoàn Kết lên tiếng rằng : «Dân chúng không tin chánh phủ là điều đúng ! Theo nguyên tắc thì chỉ có thể tin ở Thánh Kinh chứ không thể tin ở chánh phủ được. Lực lượng Đại Đoàn Kết không chấp nhận cuộc cách mạng 1-11-1963...»

Thật là một danh ngôn về chánh trị. Nhà chánh trị mà tại tuyên bố chỉ tin ở Thánh Kinh, không tin ở chánh phủ. Lỡ khi ông lên làm lớn, cầm quyền chánh phủ, lúc đó ông sẽ nói sao ? Ông sẽ tuyên bố bỏ tức rằng «Thánh Kinh là ta, tin ở ta tức là tin ở Thánh Kinh !»,

Dám mang chánh phủ trần gian ra để so sánh với Thánh kinh, thì gọi là bất kính.

Lầm lẩn lòng tin nhiệm chánh trị với đức tin tôn giáo thì gọi là ngu.

Vừa ngu lại vừa bất kính, vậy mà cũng làm phó chủ tịch !

Bệnh vực cho Mỹ

Kể từ khi nước Huê Kỳ sang cố vấn và viện trợ cho xứ Giao chỉ, thì người dân ta có thói quen cái gì cũng đổ cho Mỹ. Ông Nghị Quà thì đổ cho Mỹ giết ông Diệm chỉ vì ông Diệm không chịu cho Mỹ đem quân vào VN. Không biết ông nghị Quà căn cứ vào nguồn tin tình báo nào, chỉ thấy rằng ông nói vậy là để góp phần hòa âm với bản nhạc suy tôn đang thịnh hành.

Ở Thượng Viện, một ông nghị khác quá hăng máu lại hùng hổ rằng : Người Mỹ phải chịu trách nhiệm về tình trạng kinh tế suy sụp hiện nay ! Khiến cho ông quốc vụ Vũ quốc phải làm một bài giảng và luận lý.

Ông Quốc Vụ giảng rằng phàm đã ngửa tay nhận viện trợ, thì mình mang cái mặc cảm lệ thuộc, lúc nào cũng nghĩ tới chuyện bị áp lực. Khi Mỹ nó cắt giảm viện trợ, có bao giờ nó nói tới làm áp lực cái này, cái kia đâu ? Tóm lại nó muốn áp lực cái chi, là do ta đoán ra cả. Đoán được ý Mỹ còn khó hơn cả việc tiên đoán thời tiết nữa !

Nhưng hăng hái nhất trong việc «chống Mỹ lấy điểm» là dân biểu Nguyễn thế Linh. Ông Linh là người đã từng viết tiểu sử của mình để đăng trong niên giám quốc hội là «làm cách mạng chống thực dân Pháp từ năm mười hai tuổi». Tinh thần cao bồi hiệp sĩ của ông vẫn còn tới ngày nay, cho nên trước diễn đàn Hạ Viện ông Linh tuyên bố : Sau khi đánh xong cộng sản chúng ta sẽ quay ra đánh Mỹ vì chính sách viện trợ Mỹ nhằm nô lệ hóa Việt Nam.» Nghe gân quá ! Ông Linh làm như thể muốn đánh ai thì đánh, y như thể ông xuống xóm chị em ta đánh bậy đánh bạ vậy.

Đạo Cấy chợt nhớ 1 câu chuyện phim. Phim hoàn toàn tưởng tượng, kể chuyện rằng có một nước nọ, nhỏ xíu, ít dân, ai cũng thấy là nhược tiểu. Chánh phủ của nước tí hon này không biết cách làm sao xoay được viện trợ Mỹ, bàn nhau một hồi rồi chợt tìm ra 1 phương pháp xoay viện trợ Mỹ. Phương pháp đó là : Muốn được Mỹ viện trợ, phải gây chiến với Mỹ. Bằng cơ là Nhật, Đức...sau khi đánh nhau với Mỹ xong bị bại trận, bèn được Mỹ viện trợ ngay. Thế là nước tí hon đã cử một đạo quân cung nỏ đi tấn công thành phố Nữ Ước.

Chắc ông Nguyễn thế Linh đòi viện trợ quá cho nên mới đề nghị đánh Mỹ. Trình độ hiểu biết của dân biểu chúng ta cao thật !

Cây có ruộng, thuê có nhà...

Đạo luật Người Cây có ruộng khi đưa ra Hạ Viện đã bị nhóm dân biểu địa chủ Lê Tài Hòa, Ngô Công Đức chống đối kịch liệt. Nhóm bênh vực đạo luật là nhóm mấy nhà dân biểu không có ruộng. Khi ông dân biểu Catinat Trần Qui Phong lên tiếng bênh vực nông dân, đả đảo các dân biểu địa chủ, ông hăng lắm ! Ông làm cho nhóm dân biểu địa chủ xốn xang, phản công lại bằng lời đe dọa sẽ đưa ra đạo luật đòi «bồi phòng phải có phòng»

Thật hữu lý ! Đã đòi người cây có ruộng, người thuê nhà có nhà, thì phải đòi hỏi thêm cho bồi khách sạn có phòng, ký giả có báo, thợ sửa xe có xe, thợ may có quần mặc... Thế mới gọi là hữu sản hóa chứ !

Thế là ông dân biểu Catinat thôi, không đả kích các địa chủ nữa. Ông dân biểu chủ nhà tắm hơi Hồ Ngọc Cừ cũng đang lo sợ các em thợ xoa bóp đang đòi làm chủ nhà tắm hơi của ông.

Quá khích hơn cả là một phong trào do một vị nữ ký giả xướng xuất đòi hỏi cho chị em ta phải có chồng ! Cũng thật hữu lý ! Người cây có ruộng, ruộng có người cấy, vậy thì chị em ta cũng phải có quyền đòi hỏi cho mình có một đức ông chồng chứ ! Đó là sáng kiến của nữ ký giả L.T. Hương.

Cô Hương nhất định phản đối kế hoạch lập những «Khu kín đáo» của bộ Xã Hội. Bộ Xã Hội định tổ chức khu kín đáo đó ở Vũng Tàu, để chị em ta vô đó thâu ngoại tệ, đóng thuế kiểm ước cho các ông Kinh tế Tài chánh. Cô Hương viết rằng «Không có khu kín, khu hở chi hết ?» Cuối cùng không biết cô Hương không thích kín, không thích hở, thì cô thích cái gì ?

ÔNG ĐẠO CẤY



Yếu mà mạnh, nạnh mà yếu...

Thánh kinh kể lại giấc mơ của một người Do Thái : Mơ thấy một gã khổng lồ đầu bằng sắt, ngực bằng đồng, bụng bằng chì, chân bằng đất sét. Tại các chùa chiền đình miếu VN thường tạo hình hai ông Thiện, ông Ác uy nghi lắm liệt, đấng đấng sát khí xem phải rợn người nếu kẻ xem mang theo lòng tin, nếu không đem lòng tin vào thì chỉ thấy đó là hai tượng đất tô màu, lấy tay hất cũng đổ nát.

Hiện nay những sức mạnh mà dân tộc VN đang phải đối đầu, sức mạnh bên ngoài, và sức mạnh đã mọc rễ trên đất VN, biết đâu cũng chỉ là gã khổng lồ chân bằng đất sét, hay bức tượng đất tô màu khéo léo ? Tôi nói những điều này không phải chỉ vì khoái cái lối đoán mộng hay vi von, mà là muốn nói một sự thật một cách nhẹ nhàng để khỏi phật lòng ai.

Dân tộc VN này, nhân dân miền Nam này hiện nay yếu đuối lắm, yếu đuối nhất trong số những sức mạnh đang có mặt tại Miền Nam. Sự yếu đuối này có bằng chứng hẳn hoi, cũng đã được người trong người ngoài nói đến nhiều lắm, và chúng ta cũng chẳng có cách gì chối chạy. Bằng chứng của sự yếu đuối của Miền Nam thật hiển nhiên : chiến tranh này đang diễn ra trên đất Miền Nam, đã diễn ra trên đất Miền Nam từ 25 năm. Đó là điều hiển nhiên và không chối cãi được thứ nhất.

Chiến tranh này xảy ra trên đất Miền Nam, làm chết nhiều người Miền Nam, vậy mà thiên hạ còn nghi ngờ không biết đó có phải là chiến tranh VN, chiến tranh Miền Nam hay không, đến nỗi phải nói những chuyện kỳ cục như là Mỹ hóa chiến tranh, rồi giảm Mỹ hóa chiến tranh, Việt hóa chiến tranh.

Chiến tranh này cũng có nhiều người VN tham dự ở phe bên này và phe bên kia. Đó là điều hiển nhiên lớn thứ hai. Vậy mà những người VN phe bên này phe bên kia, có tham dự và không tham dự, đều chưa tạo được cho mình một thứ vũ khí nào, hiểu theo nghĩa đen và cả nghĩa bóng, mà đánh phải đi nhập cảng, đi xin viện trợ toàn những vũ khí mang nhận

SỨC MẠNH VÔ ĐỊCH CỦA MIỀN NAM :



khoảng trống chính trị và luật đào thải

nguyễn hữudông

hiệu ngoại quốc, hiểu theo nghĩa bóng và cả nghĩa đen.

Chiến tranh này hiển nhiên đã, đang và sẽ làm chết nhiều người VN, vậy mà quyền quyết định tiếp tục hay chấm dứt chiến tranh, hay thay đổi hình thái chiến tranh không ở trong tay nhân dân Miền Nam, không ở trong tay bất cứ một người Miền Nam nào.

Như vậy rõ là yếu lắm.

Miền Nam có quá nhiều cái yếu, và những cái yếu thật là hiển nhiên cho nên chẳng cần phải kể ra hết làm gì, ai cũng đã biết, từ một anh nhà báo hạng bét không biết tiếng Việt, đến một đại ký giả tính tiền bài mỗi tiếng một vài đô la. Nhưng Miền Nam yếu mà mạnh, đối thủ của Miền Nam mạnh mà yếu. Đây là điều phải chứng minh.

Chứng minh rằng Miền Nam yếu mà mạnh không khó khăn gì lắm, mặc dù thoát nói ra nghe kỳ cục, khó tin. Sự lười biếng, sự kém hiệu năng, thái độ thờ ơ với chiến tranh trên Miền Nam của người Miền Nam đã bảo vệ những tài nguyên phong phú của Miền Nam. Nhờ xoay sở giỏi để thoát ra ngoại quốc nhiều, cho nên Miền

Nam hy vọng còn những nhân tài chưa bị thiêu đốt hết trong chiến tranh. Nhờ kém hiệu năng, nhờ chưa chịu gánh vác hết các trách nhiệm chiến tranh, cho nên quân đội Miền Nam chết ít hơn bên kia, và còn sống nhiều thì mọi hy vọng vẫn còn được phép. Chúng ta đã thấy một ông giáo sư sử địa có thể thành đại tướng làm kinh hoàng thế giới, một cậu bé bồi tàu có thể thành một lãnh tụ đại tài.

Vậy thì ngày nay chúng ta có đủ mọi lý do để hy vọng và tin tưởng rằng những anh lính những hạ sĩ quan và sĩ quan trong quân đội VN sẽ dễ dàng thành tướng lớn tướng tài, chính khách lớn, lãnh tụ tài ít lâu nữa thôi.

Hệ thống Miền Nam bị than phiền là không mạnh. Có thể lời than phiền này đúng lắm. Nhưng hệ thống lãnh đạo này có hẳn là nguồn gốc sức mạnh của Miền Nam không thì lại là chuyện khác. Có hẳn là nhân dân Miền Nam đã kết tinh sức mạnh của mình trong hệ thống lãnh đạo này không và hệ thống lãnh đạo này có hẳn đã biểu hiệu cho Miền Nam hay không đó là điều còn phải tranh luận

nhiều, và khó chứng minh. Vậy thì hệ thống lãnh đạo hiện thời của MN không mạnh, không có nghĩa đương nhiên là Miền Nam không mạnh, mà chỉ có nghĩa đương nhiên là người ngoài không tìm thấy sức mạnh của Miền Nam trong hệ thống lãnh đạo này, và cũng không thấy ở đâu khác, như vậy là tốt lắm. Sức mạnh lộ liễu ai cũng thấy được thì không còn đáng sợ nữa. Trong binh thư vẫn thường dạy cái thuật dụ địch bằng cách đưa ra 1 đoàn quân lão nhược đi đầu. Vậy thì biết đâu hiện nay Miền Nam có cái thuật kỳ diệu đó, và những kẻ đi đầu là đoàn quân lão nhược dụ địch ?

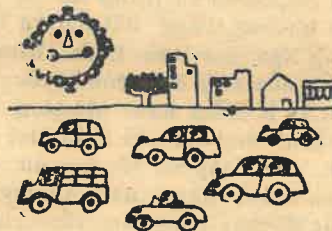
Lại cũng có thể hệ thống lãnh đạo Miền Nam hiện nay giỏi lắm, tài lắm, đức độ lớn lắm, nhưng làm ra vẻ không giỏi chỉ để, không tài đức chỉ để, để làm lạc hướng nhận định của địch và của những người bạn khó tin. Như vậy thì lại càng phải than phục nhiều hơn. Bởi vì lúc này chưa phải là lúc Miền Nam đem hết sức mạnh của mình ra chịu một thử thách quyết định và cuối cùng.

Lý luận cách nào, chứng minh cách nào, thì chúng ta cũng thấy rằng Miền Nam yếu mà mạnh, hiện đang yếu nhưng có thể sẽ rất mạnh. Những đối thủ của Miền Nam hiện đang rất mạnh nhưng cũng mạnh đến thế mà thôi. Mạnh đến thế mà chưa làm nên trò trống gì. Mạnh như Mỹ mà không thắng được tại Miền Nam trong 6 năm tham chiến với nửa triệu quân đánh 300.000 quân, cho nên bây giờ Mỹ thấy mình yếu, không thắng được bên tính chuyện giao lại trách nhiệm chiến tranh cho người M.Nam, lính Miền Nam. Như vậy là ta có thêm 1 bằng chứng rằng miền Nam có những sức mạnh ít ai thấy nhưng nhiều người sợ. Mạnh như cộng sản với một guồng máy lãnh

đạo tinh vi, qui củ, đã đứng vững toàn lực, xử dụng mọi khả năng và mọi mưu thuật, mà cũng chỉ làm được có thể ma thôi, nghĩa là chưa ra gì cả, thì cộng sản mạnh mà yếu, mạnh bây giờ nhưng không bảo đảm mạnh ngày mai.

Không gì đáng buồn bằng khi nhìn vào sức mạnh, vào tài ba của một người hay một tập thể, mà phải nhìn nhận rằng mạnh thì quá có mạnh, nhưng chỉ mạnh có thể mà thôi. Những đối thủ và bạn bè của Miền Nam hiện đang được nhìn nhận, và cũng đã tự nhìn nhận như vậy đó.

Khi Mỹ tính chuyện giảm Mỹ hóa và Việt hóa chiến tranh thì Mỹ đã nhìn nhận mình mạnh quá có mạnh nhưng chỉ mạnh có thể thôi, và sức mạnh chỉ làm được đến thế mà thôi. Cộng sản khi đòi nói chuyện



với Mỹ thì đã tỏ ra khiếp sợ Miền Nam. Trước đó cộng sản đình ninh hòa đàm phải là hòa đàm 4 phe, chứ không phải 2 phe, thì họ đã nhìn nhận sức mạnh của Miền Nam. Họ nhìn nhận trước rồi sợ sau, cho nên không dám đối diện với Miền Nam, mà lại muốn đối diện với Mỹ, như vậy cộng sản đã nhìn nhận Miền Nam ít ra cũng mạnh ngang với Mỹ, nghĩa là mạnh lắm.

Trong cái yếu đã có cái mạnh.

Những cái yếu của Miền Nam được kể ra nhiều lắm, nhiều lần lắm từ anh nhà báo hạng bét, đến ngài chính khách quan trọng. Cái

yếu đó là khoảng trống chính trị, là chế độ thiếu nền tảng rộng rãi, kém tính cách đại diện toàn dân. Cái yếu đó về mặt quân sự còn là sự kém hiệu năng, kém tinh thần chiến đấu, kém khả năng chỉ huy của quân đội.

Lý luận trên kia đòi hỏi một căn bản cần thiết để có thể đúng : quả thực khoảng trống chính trị có phải là bằng chứng của sự yếu không ? quả thực sự kém hiệu năng, kém tinh thần, kém chỉ huy có phải là bằng chứng của sự yếu trong một quân đội không ? Có thể như vậy, nhưng cũng có thể không phải như vậy.

Chúng ta thấy Napoleon giỏi lắm, Quang Trung tài lắm, Không Minh mưu trí lắm. Cho nên sau Napoleon nước Pháp hết giỏi được, sau Quang Trung VN hết tài được, và sau Không Minh nhà Hậu Hán hết mưu trí được. VN không có lãnh đạo chính trị và quân sự giỏi, cho nên ngày mai vẫn có rất nhiều hy vọng sẽ có người giỏi hơn ra làm chính trị và làm chiến tranh.

Vì nền chính trị Miền Nam bị chê là có nhiều khoảng trống (giáo sư cựu bộ trưởng Trần Ngọc Ninh kể ra ba cái khoảng trống) cho nên Mỹ không biết buộc giầy dúi vào chỗ nào mà giắt cho hay, cho nên Cộng Sản không biết đánh vào chỗ nào mà hạ cho được. Binh thư có điều tối kỵ : đánh một kẻ thù không biết ra sao, không rõ ở chỗ nào, không chắc có thực lực gì. Đối với những kẻ thù của Miền Nam, thì Miền Nam đang là sự hư ảo đó. Ai muốn chi phối Miền Nam cũng không biết cột giầy vào những đầu mối nào cho phải phép. Ai muốn đánh thắng Miền Nam cũng không biết phải đánh vào chỗ nào

CHUYÊN IN :
danh thiếp, thiệp cưới, lịch mạ vàng, phong cảnh... 1970
RẺ - ĐẸP - MỸ THUẬT
CƠ SỞ ÁN LOÁT NGHỆ THUẬT
196, VÕ TÁNH - SAIGON - Đ.T. 90.570

cho chắc ăn. Đánh vào Saigon, vào Huế, hay vào Cần thơ cũng không chắc đã đánh vào đâu, và tìm, vào phổi của sức mạnh Miền Nam. Cột giầy dũi ở Saigon hay ở đâu cũng không có chắc đã cột giầy dũi vào cổ nhân dân Miền Nam. Người ngoài và kẻ thù của Miền Nam không biết tìm đâu ra nguồn gốc và trung điểm của sức mạnh Miền Nam, để mà chỉ phối, hay để mà diệt.

Miền Nam không có lãnh tụ đại tài cho nên có ai lỡ chết thì chẳng hại gì. Miền Nam không có tổ chức vững chắc qui củ nào cả, cho nên chỉ phối được bất cứ đoàn thể nào cũng không chắc chỉ phối được Miền Nam.

Đó là trong cái yếu của miền Nam đã có cái mạnh. Trong những khoảng trống chính trị, và quân sự, cũng có những cái huyền diệu hóa giải được mọi đòn thù. Điều này đã

ĐAU GAN! YẾU GAN

Nhức đầu mất ngủ, ăn không ngon, chậm tiêu hóa, nổi mề đay, nổi mụn ở mặt, nóng trong mình, bón ứ, ban ngứa, Vàng da, dùng thuốc:

TRỊ BỊNH GAN QUẢNG AN HÒA
(Số 1 đề trị gan và số 2 đề bổ gan)
Có bán ở các tiệm thuốc Bắc - K.N số 617 ngày- 18-12

AI ĐÃ BỊ BỊNH ĐAU TIM

thường hay bị: hồi hộp choáng váng xây xẩm mặt mày, ngất xỉu, bị mất bất thường, về đêm thường mất ngủ giật mình sợ hãi, suy giảm thần kinh nên dùng thuốc: **BỔ TIM QUẢNG AN HÒA** để trợ tiếp an toàn (Có bán ở các tiệm thuốc Bắc) KN số 616 ngày-18-12.

HO! SIẾNG! Các chứng SIẾNG kinh niên, ho cảm, ho đàm, khan, ho ran, tức ngực, ho nhiều ban đêm, ho lâu ngày, ho sần sẩy dùng thuốc **HO: QUẢNG AN TIỀN** (có bán ở các tiệm thuốc Bắc).

Đ.T.: 90.722-K.N số 613 ngày 18-12-63

Làm cho da mặt được mịn màng.
Hết mụn có tàn nhang

Hãy dùng MỸ DIỆN CAO

(Thuốc xức mụn QUẢNG AN HÒA)
Mỹ phẩm cần thiết cho nữ giới cũng như nam giới, mặt hết mụn, vết nám nhàn, nhờn sần, tàn nhang trên da mặt ra nắng không nám đen, bảo vệ da mặt được trẻ không già (Có cầu chứng tại Tòa Thượng Mại cấm bắt chước và giả mạo).

Tổng phát hành Nhà thuốc:

QUẢNG AN HÒA
169 Lê văn Duyệt Saigon —
KN số: 1250 ngày 28-6-65

được chứng minh về chính trị và quân sự.

Pháp dựng lá bài Bảo Đại, nhưng đó là lá bài thối đã không giúp ích gì cho Pháp. Mỹ dùng lá bài họ Ngô, nhưng rồi chính Mỹ đã không hài lòng với lá bài đó, và bây giờ Mỹ và cộng sản cùng hoang mang chẳng biết còn nên dùng lá bài nào, còn nên dựng lá bài nào, hay là diệt lá bài nào. Chẳng có lá bài nào thực sự là lá bài quyết định của miền Nam. Một lần, tôi đã viết rằng những khoảng trống và những sự yếu kém của Miền Nam thực sự đã tạo thành một đại dương làm tiêu tan mọi sức mạnh thù nghịch và bất hảo. Những khoảng trống và những yếu kém đó đã đặt thành những điều kiện tốt cho một chiến lược gọi là chiến lược khoảng trống. Những đạo quân hùng mạnh của Napoleon và Hitler đã chỉ rơi vào khoảng trống đất đai và mùa đông Nga mà tan tành. Khoảng trống của Miền Nam còn huyền diệu hơn và bí hiểm hơn, đã từng làm tan tành mọi mưu cơ thống trị của Tàu, của Pháp và của bất cứ đạo quân chinh phục nào. Chúng ta cũng đã thấy cộng sản vào chiếm cô thành Huế, bao vây dinh Độc Lập, nhưng không chiếm được không bao vây được sức mạnh của Miền Nam, và cộng sản đã thua, và cô thành thì còn đó, dinh Độc Lập vẫn còn đó, và Miền Nam cũng chẳng mất mát gì bao nhiêu.

Khi Mỹ đến, ai cũng chỉ thấy Mỹ là lớn, là mạnh, nhưng bây giờ chính Mỹ thú nhận không còn lớn, không còn mạnh, không còn mong gì hơn là trao hết mọi gánh nặng và vinh quang của chiến tranh lại cho Miền Nam để ra đi mau chóng và vui vẻ. Khi Cộng sản đánh bại Pháp, khi cộng sản tràn vào hơn 40 thành phố Miền Nam, thì mọi người thấy rằng cộng sản mạnh lắm, cộng sản tương tượng rằng họ lại thấy rõ hơn cộng sản không mạnh, và chính cộng sản cũng phải hiểu rằng họ không mạnh lắm.

Sự hỗn loạn chính trị, và sự kém cỏi của guồng máy lãnh đạo chính trị Miền Nam được coi là sự yếu đuối của Miền Nam.

Nhưng sự hỗn loạn là động cơ

thay đổi, và sự kém cỏi là nền tảng sự tiến bộ. Mỗi hỗn loạn bắt buộc dẫn đến một thay đổi, và vì tình trạng trước là yếu kém thì sự thay đổi tạo ra tình trạng kế tiếp bắt buộc phải khá hơn, mạnh hơn. Những hành động, những chính sách của Miền Nam được chê là sai lầm, không hiệu quả, và như thế cũng là đồng nghĩa với yếu kém. Không đúng như vậy đâu. Vì những hành động, những chính sách hôm qua và hôm nay sai lầm, không hiệu quả, cho nên bất cứ hành động hay chính sách nào của ngày mai cũng phải khá hơn, hay hơn, tốt hơn. Con đường của Miền Nam từ trước là con đường đi xuống đến chỗ yếu kém tồi tệ nhất, vậy thì không cần làm gì khác chỉ cần tiếp tục đi, bất chấp phương hướng, cũng sẽ dẫn đến chỗ sáng hơn, tốt hơn. Bây giờ Miền Nam làm gì thì cũng là làm tốt hơn hay hơn.

Bởi vì chẳng có cách gì làm tệ hơn, xấu hơn được nữa.

Và cả những cái làm tệ, làm xấu, cả những người làm tệ, làm xấu cũng có ích trong việc tạo sức mạnh cho Miền Nam, bằng cách bày ra thật nhiều mặt hàng, không cần phải là những mặt hàng tốt, mặt hàng đẹp, thì cũng có ích lợi cho sự chọn lựa và chọn lựa theo lối dễ dàng nhất, đơn giản nhất là loại trừ. Nhân loại đã tiến bộ bằng phương pháp loại trừ. Người thái cổ cứ thử tất cả mọi thảo mộc tất nhiên tìm được cây lúa, và những cây có trái ngon ngọt. Bây giờ đã chọn người tài đức Miền Nam cũng chỉ cần thử và loại trừ những kẻ không tài được, tất nhiên phải có lúc tìm ra kẻ tài được nhất, tốt nhất.

THÂN TẶNG

VỢ: Em vừa đi phố về, có chai thuốc này tặng anh.

CHỒNG: Thuốc gì vậy em?

VỢ: Thuốc xức khỏi rụng tóc.

CHỒNG: Coi kìa, anh đâu có rụng tóc mà xức thuốc này?

VỢ: Nhưng anh có thể tặng cho cô thợ ký anh. Mỗi lần anh ở sở về, tóc cô định áo anh nhiều lắm.

Sự kém cỏi cho việc chọn người dễ dàng hơn, mà những hỗn loạn lại giúp thêm để cho có nhiều món hàng được bày ra, được thay đổi hoài hỷ. Mỗi hỗn loạn, mỗi thay đổi góp sức thêm vào sự đào thải, thúc đẩy diễn trình đào thải đi mau hơn. Miền Bắc vì đã tìm được hệ thống lãnh đạo khá nhất, hiệu năng nhất cho nên 25 năm nay không có thay đổi nào, không có mặt mới nào, không có nhân tài lạ mặt nào. Vậy khi xài hết những mặt cũ kia, Miền Bắc biết dùng ai, biết làm gì nữa đây. Miền Nam từ 25 năm nay thay đổi bao nhiêu bộ mặt, bao nhiêu nhóm lãnh đạo, cho nên đã đào thải được nhiều người bất tài kém đức. Những thay đổi, hỗn loạn và kém cỏi của ngày qua và hôm nay lại có một ích lợi rất lớn tạo nên hy vọng ngày mai khá hơn, người sau giỏi hơn người trước. Con người sống vì hy vọng nhiều lắm. Hết hy vọng, thì sống buồn lắm. Miền Nam đang ngập tràn hy vọng, nhờ hôm qua và hôm nay không đẹp lắm.

000

Những bạn hữu ta và kẻ thù của ta cũng giúp ích nhiều cho việc loại trừ những kẻ bất hảo, những việc bất hảo. Bạn hữu ta chê bai ta nhiều b.t buộc ta phải làm khá hơn. Kẻ thù khinh miệt ta nhiều cũng buộc ta làm khá hơn. Ta đã làm khá hơn bằng chứng là ngày nay vẫn còn ta đó, vẫn còn chế độ Miền Nam đó, trong lúc bạn hữu tính chuyện ra đi, và kẻ thù tính chuyện giằng xé.

Vậy thì chẳng có gì phải bi quan về tương lai. Tương lai Miền Nam sáng sủa hết sức, nó sáng sủa vì hôm trước nó đen tối. Đối nghịch với đen tối thì chỉ có thể sáng sủa hơn, mà không có cách gì đen tối hơn.

Ngược với yếu kém hỗn loạn thì chỉ có thể là mạnh mẽ hơn. không thể nào lại còn có thể tệ hơn, loạn hơn thế này được. Vậy là Miền Nam được phép sống với mọi hy vọng mở rộng.

Chuyện đàn bà...

(Tiếp theo trang 37)

vợ như ý quả là làm một cuộc du hành lên cung trăng. Các cô bây giờ đáng sợ lắm. Giữa cái thời buổi minijupe cao tới háng, thì đào đâu một mẫu vợ ngoan, mẹ hiền. Đồng tiền lại có sức mạnh vạn năng cứ thấy mấy bà OK với Mèo với Phi với Đại hàn là phát run rồi.

— Con gái thời nay lại biết làm đẹp lòng lấy, can không nổi. Ra đường các cô làm chóa mắt đàn ông vì đùi, ngực phơi đầy. Đàn ông thì vốn có máu tham, nhưng phải tội ngáy thơ «tai phàm mắt thịt» khó dò được thực hư vì các cô bây giờ ra xài của giả. Thân thể được chia làm ba phần: đầu nư: on, mình nhựa dẻo, tay chân móng bằng cao su mút v.v... Vợ phải toàn của giả thì buồn ba đời.

— Còn vợ phải thứ đẹp thiệt thì đúng là phúc 70 đời. Có vợ đẹp dặt đi «chưng cộ đèn» cho nó le với bà con làng nước, thì nhất mình, nhì thiên hạ rồi. Nhưng ngàn nỗi, có cô vợ đẹp, cô ta cứ tối ngày lo o bế cái dung nhan, bỏ chồng đứt khuy khoe rồn, con ăn cơm khê cá chấy khét lòi xương. Có vợ đẹp còn nỗi lo, có đi lâu ngày, bà bỏ nhà, bỏ con cuồn đồ đạc đi theo «Tiếng gọi của trái tim» lại mất công tốn tiền đi đăng mấy giòng văn nghệ rao vặt trên báo. Chưa kể khi có bà vợ đẹp, gặp bà cho ăn cháo lú xui đại mình đi ăn cắp, tham những rồi khi cơm không lành canh không ngọt, bà lại đi tố mình thì có nước vào ngạch.. Chí Hòa!

— Còn kén một bà vợ quá xấu dù có garăngti mấy món công dụng ngon hạnh thì kẻ như phúc nữa. Nhưng thời này khó có bà an phận kiêu đó lắm. Láng chàng vợ phải một bà vừa xi vừa chua ngoa làm điệu, làm đóm rơm, động tí là dở ngôn võ miệng võ tay chân thì mình lại càng đi tự tử sớm!

— Muốn lựa cô học cao thì sợ tối vào mùng bị giảng toàn công thức, rồi lại bị thêm chứng đau đầu mất ngủ. Lấy cô học ít ừ ừ cạc cạc thì sợ bị chê là quê..5 cục.

— Lấy một cô để cái lo nội trợ quanh quẩn với chồng, con thì sợ «nhàn cư vì bất thiện» rảnh rang

quá cô lại vác tiền đi đánh bài giờ. Còn lựa cô đi làm ngai mấy bà có được tí tiền còn làm chánh coi... chồng con như..mèo chó. Chưa kể mấy bà lười tở, lấy cô đi làm, bỏ phễ việc nhà và ngngy nhất là sợ gặp phải mấy xếp 35 cuồn mắt cô vợ quý!

— Muốn kén cô vợ trường túc thì lo khi đi đứng song phương phải nhón gót; cưới cô vợ lùn thì sợ bà dễ khó khăn. Chọn cô mập thì tránh sao khỏi tụi bạn quỷ xam xi: lái xe mười bánh, vác thùng lò nỏ, còn kén cô gầy mình hạc xương mai coi cho «nộp» thì ngàn khi gần nhau ầu yếm lại sờ vào... cây xương, hết hứng thú.

Bởi vậy «cứ ăn tại trại, ngủ lại công đường» cho nó yên thân. Sợ các cô l.m !

Các chị coi đàn ông họ nhận xét về đàn bà con gái chúng mình có đúng không? D.T.

ĐÃ PHÁT HÀNH:

MÊ - TRƯỜNG - DẠ

Thi phẩm của **Trần Đồng Vọng** — gồm 150 bài thơ chọn lọc với 10 bài thơ viết tay, thủ bút của tác giả, 12 phụ bản giá trị của:

Tú Duyên, Hoàng hương Trang, Vũ Hối, Trọng Nội, Trần đình Thụy, Trịnh Hưng, Ngô viết Thụy, Trương đình Cử, Trần cao Linh, Nguyễn cao Đàm, Kha thủy Châu, Volongte, Bùi xuân Uyên.

Đặc biệt: 1 tác phẩm **HÓA THÂN** — hình bán thân của tác giả dưới ống kính tài hoa của nhà danh họa Vũ Hối, 4 bài thơ đặc ý nhất do nhạc sĩ Trịnh Hưng và Trương đình Cử cảm tác và phổ thành nhạc bản.

Gồm ba ấn bản đánh dấu: **Tác xuân, Mây trắng, Mê trường dạ**

Ấn bản thường giá: 300đ.

Ấn bản đặc biệt giá: 500đ.

Đánh dấu **LINH ĐÀI**, in trên giấy quí

Tổng phát hành: nhà sách **KHAI TRÍ**

Xã Hội là phê...

(Tiếp theo trang 4)

Đạ, không biết, em vô rập một lúc thì buồn ngủ quá, em ngủ luôn. Đã là phê không chịu đi học, lại còn là phê tới mức bỏ ra năm chục mua giấy vô rập, rồi lại không coi phim. Đến thế thì là phê cũng quá cỡ!

Trong báo Đời số trước Kha trấn Ác của bốn báo đã mô tả tình trạng nhiều nhà văn, ký giả bây giờ không có lý tưởng gì, mà vẫn cứ viết, vừa viết vừa «lách». Đó cũng là một loại phê. Lê phê ở đây là một thứ lý lợm trầy trớt, lưỡi lỉnh về tinh thần là phê trong hành động, có thứ là phê về tư tưởng. Nhưng dù loại nào, thì cái anh chàng Lê phê cũng là một thứ rất chường, rất ngang, kiểu như ta gọi là «ngang phê phê» mà cái chường và ngang đó lại được mọi người mặc nhiên chấp nhận.

Có một loại người mà chúng ta thấy ít là phê hơn cả. Đó là loại người làm ăn sổi. Gọi là làm ăn sổi nghĩa là hăm hở làm ăn đề cướp lấy một mối lợi lớn thật gấp, rồi đem sài ngay chẳng

hạn như một số ông dân biểu chạy áp phe chánh trị rồi mang tiền đi đánh phe. Chẳng hạn những nhà buôn đánh hơi thời vận kinh tế rồi đi đầu cơ. Chẳng hạn những tay chạy áp phe Mỹ, áp phe Nhật v.v. Xét trong đoàn kỳ thì họ có vẻ là những người hăm hở làm ăn. Nhưng xét trong trường kỳ thì quả thiệt họ cũng là phê vô cùng, là phê ở đây là không quan thiết gì đến tương lai, không lo âu gì đến xã hội...

Tóm lại, là phê là một hiện tượng muôn mặt. Lê phê là một trạng thái tinh thần. Lê phê là một thái độ sống. Ta tự hỏi cái tình trạng, cái thái độ đó vì đâu mà ra?

Cuộc chiến tranh hai tầng

Cuộc chiến tranh đang tàn phá xã hội Việt Nam có thể coi như có hai tầng. Tầng dưới là những tàn phá về vật chất! nhà cửa, mùa màng, rừng rú, lạm phát, đi diếm, và bệnh phong tình, trộm cướp và trẻ em phạm pháp... Tầng trên là những tàn phá về tinh thần: tranh chấp ý thức hệ, những hào

khí cách mạng bị bội phản, những tuổi thơ bị ô nhiễm.

Một yếu tố quan trọng tạo nên trạng thái là phê là sự mệt mỏi vì chịu đựng cuộc chiến tranh quá dài, với những hậu quả về kinh tế xã hội của nó.

Cái gọi là «tâm lý hậu chiến» mà người ta thường mô tả ở Âu châu sau 2 trận thế chiến, thì ở Việt Nam bây giờ đã có, dù chiến tranh chưa chấm dứt. Lý do là cuộc chiến tranh ở Âu châu thời đó chỉ kéo dài 5,6 năm. Có lẽ sự người ta chịu đựng một cuộc chiến tranh khoảng 5,6 đến 10 năm là vừa đủ. Kéo dài quá thì trái với thói quen, bản tánh của nhân loại.

Trước hết là sự mệt mỏi vì lo sống, lo chết, lo pháo kích, lo đạn lạc bom rơi, lo hành quân chạm địch, lo mìn nổ, lo plát tích phá hoại. Tinh trung bình thì mỗi gia đình Việt Nam đều có đóng góp một cái tử thi vào trong công cuộc chiến đấu ghê gớm này.

Phổ sản thứ nhất của chiến tranh là tình trạng suy sụp về kinh tế. Chúng ta chưa đến nỗi đói lắm, nhưng mà lo bị đói thì nhiều, lo nhiều lần, lo nhiều năm, và nhiều người lo. Tiền mất giá. Phẩm vật khan hiếm, làm ăn không chắc chắn. Đó là nỗi mệt mỏi trường kỳ bất hoại.

Phổ sản thứ hai là tình trạng tan rã của Xã hội. Những cơ cấu xã hội đua nhau sụp đổ vì mất nền móng, bắt gốc rễ: gia đình tan rã, học đường giao động, tôn giáo lung lay, hàng xóm chia rẽ và giết lẫn nhau, tình trạng chia rẽ lan tràn vào tất cả các tôn giáo, đảng phái, hội đoàn, nghề nghiệp... những con người bất rề, mất gốc đang lang thang ngoài xã hội như một trẻ em vô gia đình, một cô gái què ra tỉnh, một anh lính bỏ đơn vị, một học sinh trốn khỏi nhà... tất cả cùng tác hại vào trật tự xã hội và cả trật tự tinh thần của xã hội.

Cái trật tự tinh thần đó, thực sự thì chúng ta chưa có. Chúng ta đang đi tìm. từ đời Phạm Quỳnh, Trần trọng Kim đến giờ, chúng ta vẫn còn đang đi tìm. Xã hội tagiống căn nhà không có nóc, đang đi tìm cái nóc. Nhưng công việc tìm kiếm đó không diễn ra bình thường vì

trên con đường đi tìm; đây những chồng gai, hầm hố, mìn bẫy.

Một đằng là sự xung khắc triệt để đến độ tiêu diệt lẫn nhau của những nền tư tưởng, ý thức hệ. Đằng khác là những lý tưởng bị phản bội. Tinh ra thì những người hai mươi tuổi đã bị phản bội một lần: cuộc cách mạng 1963 với bao nhiêu hào khí của nó đã bị bỏ lỡ, mà khi những hào khí, nhiệt huyết bị bỏ lỡ thì chúng sẽ quay trở lại hủy hoại tâm hồn. Tuổi ba mươi ít nhất cũng bị phản bội hai lần: Năm 1954 và năm 1963. Còn những người trên tuổi bốn mươi thì bị phản bội ba lần 1945-1954 và 1963. Không một tinh thần nào bị phản bội đến hai, 3 lần mà không trở nên 1 tay thất tinh chuyên nghiệp: người nam có thể đi làm ma cô, ăn cướp còn người nữ có thể đi làm điếm. Hoặc chọn con đường ôn hòa, lương hảo nhất, là trở nên là phê, lý lợm,

Xã hội không nóc của chúng ta đang đi tìm lấy một cái nóc (Mà tình trạng là phê là một trở ngại, khiến chúng ta không còn muốn

đi tìm nữa). Trong khi đi tìm, chúng ta đã gặp nhiều kiểu mẫu nóc khác nhau, mà trong đó có những cái nóc đã làm gia tăng mức độ là phê.

Chẳng hạn, khi chúng ta du nhập một vài nền tư tưởng của triết học Tây phương hiện đại. Công việc du nhập tư tưởng, cũng như việc nhập cảng các hàng hóa bao giờ cũng khiến ta phải tiêu thụ khá nhiều sản phẩm thừa của chính xứ sản xuất. Những tư tưởng lan tràn ở Tây Phương vào thời sau đại chiến thứ hai, thì khoảng 10, 15 năm sau mới bắt đầu được thanh niên Việt Nam mang về tiêu thụ. Những tư tưởng đó lại được gieo vào mảnh đất dọn sẵn bằng tư tưởng Lão Trang, nên càng dễ mọc lên xum xuê.

Ngày nay với những phương tiện thông tin mau lẹ, những trào lưu sống ở Tây Phương cũng lan tràn sang xứ ta mau chóng. Những trào lưu sống, những nhân sinh quan đang thành hình đó, là kết quả của một xã hội hậu kỹ nghệ ở Âu Mỹ, đó là «thượng tầng kiến trúc» của một xã hội no nê, với nền kinh tế

tiểu thụ, với nền văn minh của sự sự nhàn rỗi. Nhiều anh em chúng ta, thành tâm hoặc vô tình, đã mang cái thượng tầng kiến trúc đang thành hình của những xã hội hậu kỹ nghệ đó, đem lắp vào một cơ cấu hạ tầng là xã hội tiền kỹ nghệ ở xứ ta, (mà những tai ương do chiến tranh đang đẩy lui nền kinh tế chậm tiến hơn nữa).

Vậy thì là phê...

Không cần phải là nhà đạo đức nghiêm khắc lắm, chúng ta cũng thấy rằng: Vậy thì Lê phê là một bệnh của xã hội bệnh hoạn.

Nhưng thực ra là phê cũng chính là một phương thuốc. Đó là một phản ứng tự vệ của một

CON NHÍM ĐA TÌNH

Một con nhím giữa đêm hứng tình mò đi tìm bạn lòng. Lang thang mãi, nhím thấy một bàn chải giấy để ngựa bên gốc cây, bèn hí hờn chạy tới leo lên. Rồi mắc cổ, vợ và tọt xuống nói khề đề chữa thẹn:

— Ở đời, ai mà chả có lúc lằm

UỐN TÓC PHỤ NỮ



Rosetta

- Do các chuyên viên phụ nữ đảm nhận
- Cắt uốn hợp thời trang
- Giá uốn từ 500 đồng
- Có điện riêng

479, Phan Đình Phùng SAIGON — Đ.T. 92.991

NHÀ HÀNG ĐỒNG KHÁNH

Số 2 Đại lộ Đồng Khánh

Đ.T 36.156

NƠI LÝ TƯỞNG CỦA CUỘC ĐỜI VÌ NHỮNG ĐẶC ĐIỂM

- PHÒNG CƯỚI RỘNG RÃI
- PHÒNG ĂN DIANE AND ENDYMION VỚI KHUNG CẢNH ÂU-CHÂU 100%
- PHÒNG TRÀ TƯƠI-VUI, NHẠC ĐIỆU QUYẾN RŨ
- PHÒNG NGỦ ẤM CÚNG MÁT MÊ

GIÁ LẠI RẺ HƠN MỌI NƠI

xã hội, cũng giống như phản ứng tự vệ của cơ thể sinh ra các bạch huyết cầu.

Lê phê chính là một phản ứng có tính cách đề kháng thụ động của mọi người, chống lại xã hội đang làm khổ họ, chống lại chính bản thân họ bất lực không làm chủ được đời mình,

Cái thái độ không kỷ luật, không trách nhiệm, không lý tưởng lười hành động, lười suy nghĩ, lười phán đoán, của những con người lê phê, chính là dấu hiệu của một cuộc đề kháng âm thầm có thể nổ lên thành một cuộc đề kháng mãnh liệt, một cuộc nổi loạn nếu thời vận thúc đẩy. Cái lực lượng tiêu cực đó có thể biến thành một lực lượng tích cực.

Chúng ta có thể bắt chước giọng tiên tri đề cao tiếng hô lớn: «Hỡi những kẻ lê phê trên thế giới, hãy tập hợp lại.»

CINE, TIVI...

(Tiếp theo trang 33)

Nhưng Gabrielle cũng đòi tới Argelès gặp Christian và chung sống với nhau. Lần này cha mẹ Christian lại đòi con tới Montpellier và đặt cậu bé dưới quyền kiểm soát của ông bà nội. Christian tức quá, và vì sắp được 18 tuổi, cậu tuyên bố khi chẵn 18t sẽ chính thức thành hôn với Gabrielle. Do đó cho mẹ Christian đã truy tố Grabelle Ruffier về tội dụ dỗ trẻ em vào con đường dâm đãng vụ án đã được xử như trên, đưa tới cái chết của Gabrielle. một nàng Marthe một Le Diable au corps của năm 1969.

Le Diable au corps 1969 ?

Đã có người nghĩ rằng tương lai gần đây sẽ có một nhà sản xuất phim sẽ sao nguyên bản mỗi tình huống của cặp Gabrielle Christian đem lên màn bạc giống như cuốn phim Le Diable au corps mà Claude Autant Lara đã thực hiện theo cuốn tiểu thuyết của Raymond Radiguet, để cho giới hâm mộ điện ảnh thưởng thức, nhất là họ sẽ cảm thông đứng về phía những kẻ yêu đương để phá đổ thành kiến đòi «trừng phạt tình yêu» giữa một thời đại mà người ta nói tới tình yêu còn hơn cả nói tới bánh mì.

CHÀNG HAI.



HEPACHAUT

NƯỚC CỐT ARTICHAUT
NƯỚC CỐT GAN BÒ TƯƠI

SINH TỐ B12
SINH TỐ B1
SINH TỐ B2
SINH TỐ B6
SINH TỐ PP
SINH TỐ D2

YẾU GAN
GẦY ỒM, MẤT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGÚA MỀ ĐAY
THIẾU MÁU
LAO LỰC
TÁO BÓN
DƯỠNG THAI
MỎI MỆT

VIỆN BẢO CHẾ HADZER

KN 50' 73 M BYT-QCDP.

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

KN 50' 73 M BYT-QCDP. PNB-TÂN-TR.

Thời-gian thay đổi,
COGNAC
MARTELL
trên 250 năm
danh tiếng
không thay đổi



Mọi người
đều thích

Cognac
MARTELL

PHONG NGŨA

Chè chốc, lở lổ, gãi tới đâu ăn lan tới đó
KHÔNG PHẢI THOA PHẾT SƠ SÀI
NGOÀI DA MÀ HẾT, DẦU CÓ HẾT
CHỖ NÀY CŨNG LỎ LẠI CHỖ KIA

Nên uống :
Giải Phong Sát Độc Hoàn

ÔNG TIỀN

TRÊN 30 NĂM DANH TIẾNG

Hỏi các tiệm Hoa - Việt có bán là

NHÀ THUỐC **ÔNG TIỀN**

P.L. CHOLON K.N. BYT SỐ 316 — 21-8-62

K.N. 541-20-11-63

CUU LONG HOAN
VỎ DINH DẦN

Đi xa,
Chúc đêm
Lao lực nhiều.

Bổ huyết, Dưỡng tâm, Trạng thần

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

SỰ CÔNG HIỆU MẠNH LIỆT CỦA

2 TRỤ SINH (TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG SINH (SULFAMIDES)

SINH TỔ B12

Trị bệnh:

- BAN NÓNG - BAN CỦA THƯỜNG - HÀN
- CẢM HO - SÚNG PHỔI
- NHIỄM VI - TRÙNG
- GHỀ LỞ LOÉT - VẾT ĐAU SÚNG MỦ - LÂM ĐỘC

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN HADZER

COTRACYN HADZER

COTRACYN HADZER

COTRACYN HADZER

ĐỂ TRONG GIẤY THIẾT CỐ HÌNH TRÁI TİM

MUA DỄ DÀNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Kỹ Nghệ Thức Uống Việt-Nam MERRY REALM

Sản xuất các loại nước giải khát đựng trong chai nhựa dẻo (Plastique)

- Nước cam
- Nước thơm
- Sữa trái cây
- Yaourt
- Kem

Văn phòng : 116 Gia Phú Chợ lớn

Điện thoại : 36.756

Trung tâm bán lẻ :

43 Tổng Đốc Phương Chợ lớn

(NHÀ MÁY 100/26 BÌNH THỚI QUẬN 11)

Đ.T. 50.423



NƯỚC GIẢI KHÁT
thơm ngon và bổ
KỸ NGHỆ THỨC UỐNG VIỆT NAM
MERRY REALM
116 GIA PHÚ - CHOLON
Đ.T. 36.756 - HÀ NỘI



Chỉ cần đoán trúng... là ai cũng có thể...

Chiếm giải thưởng : 500.000đ.

BỨC HÌNH CHIM TRÊN ĐÂY ĐÓ LÀ CHIM GÌ ???

CHIM YẾN ? CHIM ÉN ? CHIM BÒ CÂU ? CHIM GÁY hay CHIM CÚ ?

HOẶC CHIM GÌ TÙY Ý NHẬN XÉT — XIN ĐỌC KỸ ĐỊA CHỈ DƯỚI ĐÂY :

Ông lo âu trong hạnh phúc ? Ông mặc cảm không dám lập gia đình ? Ông lạnh nhạt trong yêu đương ? Ông e thẹn không dám nói ra ? Ông hãy mua ngay «BOM TAY DOVE» Natural Method một sáng chế mới nhất 1969, TỰ CHỮA LẤY DỄ DÀNG các bệnh : Bất lực, liệt dương, di mộng tinh già yếu v.v... Chỉ chữa trong 2 tuần, lâu nhất là 2 tháng, KHÔNG CHÍCH, KHÔNG UỐNG, KHÔNG THOA THUỐC — có 2 loại, loại A BOM DOVE giá 1800đ. bảo đảm ORIGINE kết quả 100% (đặc điểm của BOM DOVE màu trắng khi BOM không sút nắp) loại B BOM H.P 1.500đ. Hỏi **CHÂU THANH NGUYỄN 523 Trần Hưng Đạo Saigon (gần Nancy. Muốn hỏi riêng nhớ kèm tem).**

MỜI LẠI COI NHIỀU THƯ GỬI ĐẾN CẢM ƠN LÀM BẰNG CHÚNG

CẦN ĐẠI LÝ các tỉnh : Có bán tại 35B Pasteur ĐÀ LẠT: 26 Thống Nhất BÌNH TUY

• cắt miếng báo này lại mua DOVE được tặng thêm .. đồ ?

Một nhất minh Tân Kỳ làm chấn động trong ngành Mỹ-phẩm, và khách hảo hoa phong nhã chờ đợi từ lâu.

Inlime

NƯỚC HOA XỊT

* BẢO CHẾ TINH VI THEO CÔNG THỨC ÁU-MỸ.

* MÙI THƠM QUÝ PHÁT SANG TRỌNG

DỊU BỀN NHỜ VỚI CHẤT **HIBISONE.**

PARFUMERIE - SAVONNERIE **VINA**

**Viện
uốn tóc BANGKOK**

PHÒNG LẠNH

Số 4, Nguyễn Trung Trực — Saigon
Ngang nhà hàng THANH THẾ
Đ.T 92115 — 92726/224

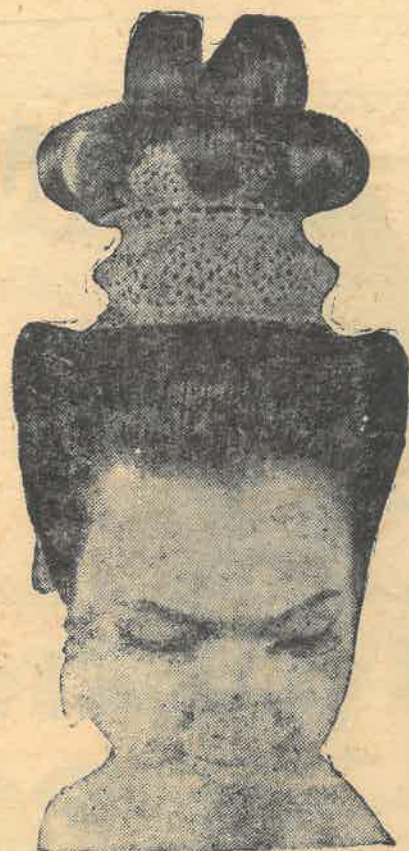
Do : CÔ HỒNG HẠNH
Tốt nghiệp ngoại quốc
đảm nhiệm

Nhiều kiểu mới lạ tân kỳ hợp với phụ nữ thời đại

Đặc biệt : TRANG ĐIỂM CÔ DÂU DẠ HỘI
NHẬN HỌC VIÊN

Chủ nhân kính mời
HỒNG HẠNH

XIN CHÚ Ý : Mỗi tuần nghỉ ngày Thứ Ba



CHIẾN

TAILOR'S

ÂU-PHỤC
ĐỢT SỐNG MỚI

90, LÊ - VĂN - DUYỆT nổi dài
(gần Ngã Ba Ông Tạ)





CORNELL
UNIVERSITY
JUN 8 1970
LIBRARY



CETONIC 500 mg
250 mg
sinh-tô C

BỒI BỔ CƠ THỂ
TĂNG THÊM SỨC KHỎE